

**LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 1**  
**Từ ngày 04/09 đến ngày 08/09/2023**

<b>Thứ Ngày</b>	<b>Tiết</b>	<b>PPCT</b>	<b>Môn</b>	<b>TÊN BÀI DẠY</b>	<b>Ghi chú</b>
HAI 04/09	1	1	HĐTN	SHDC: Tham gia lễ khai giảng	
	2	1	Âm nhạc	- Hát : Ngày mùa vui - Vận dụng - Sáng tạo Vỗ tay theo cặp đệm cho bài Hát Ngày mùa vui	
	3	1	GĐTC	ĐHĐN: Biến đổi đội hình từ một hàng dọc thành 2,3 hàng dọc và ngược lại (T1)	
	4	1	Toán	Ôn tập các số đến 100. Luyện tập (Tiết 1)	
	5	1	Tiếng Việt	Đọc: Tôi là học sinh lớp 2 (tiết 1)	
	6	2	Tiếng Việt	Đọc: Tôi là học sinh lớp 2 (tiết 2)	
	7	1	Tiếng Anh	Lesson 1 (Student Book and Workbook)	
BA 05/09	1	1	Tin học		
	2	2	Tiếng Anh	Lesson 2 (Student Book and Workbook)	
	3	3	Tiếng Việt	Viết: Chữ hoa A	
	4	4	Tiếng Việt	Nói và nghe: Những ngày hè của em	
	5	2	Toán	Ôn tập các số đến 100. Luyện tập (Tiết 2)	
	6	1	KNS		
	7	1	Năng khiếu		
TU 06/09	1	3	Toán	Ôn tập các số đến 100. Luyện tập (Tiết 3)	
	2	1	Mĩ thuật	Bầu trời và biển (Tiết 1)	
	3	5	Tiếng Việt	Đọc: Ngày hôm qua đâu rồi?	
	4	2	GĐTC	ĐHĐN: Biến đổi đội hình từ một hàng dọc thành 2,3 hàng dọc và ngược lại (T2)	
	5	6	Tiếng Việt	Đọc: Ngày hôm qua đâu rồi? (tiết 2)	
	6	1	Ôn TV	Tôi là học sinh lớp 2	
	7	2	Ôn TV	Ngày hôm qua đâu rồi	
NĂM 07/09	1	7	Tiếng Việt	Nghe – viết: Ngày hôm qua đâu rồi?	
	2	8	Tiếng Việt	Từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động; Câu giới thiệu	
	3	4	Toán	Tia số. Số liền trước, số liền sau	
	4	1	TNXH	Các thế hệ trong gia đình (Tiết 1)	
	5	1	Rèn chữ		
	6	1	Ôn Toán	Ôn tập các số đến 100	
	7	2	Ôn Toán	Tia số. Số liền trước, số liền sau	
	1	9	Tiếng Việt	Viết đoạn văn giới thiệu bản thân	

SÁU 08/09	2	10	Tiếng Việt	Đọc mở rộng	
	3	5	Toán	Luyện tập	
	4	2	TNXH	Các thế hệ trong gia đình ( Tiết 2)	
	5	1	Đạo đức	Vẽ đẹp quê hương em (Tiết 1)	
	6	2	HĐTN	HĐGD theo chủ đề	
	7	3	HĐTN	SHL: Bầu chọn lớp trưởng, lớp phó, tổ trưởng .	

Thứ hai, ngày 4 tháng 9 năm 2023

**PPCT: 1****Toán****BÀI 1: ÔN TẬP CÁC SỐ ĐẾN 100****LUYỆN TẬP****I. Yêu cầu cần đạt**

- Nhận biết được cấu tạo thập phân của số, phân tích số (viết dạng  $42 = 40 + 2$ ).

- Đọc, viết, xếp thứ tự, so sánh được các số đến 100.

- Nhận biết được số chục, số đơn vị của số có hai chữ số; ước lượng được số đồ vật theo nhóm chục.

**II. Đồ dùng dạy học**

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài. .

- HS: Bộ đồ dùng học Toán 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. Kết nối</b></p> <p>Bài 1:</p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- Bài yêu cầu làm gì?</p> <p>- GV HDHS thực hiện lần lượt các YC:</p> <p>- GV hướng dẫn mẫu:</p> <p>+ Hàng thứ nhất có mấy bó chục và mấy que tính lẻ ?</p> <p>+ Số gồm 3 chục và 4 đơn vị viết thế nào ?</p> <p>- Cho HS làm cá nhân thực hiện hoàn thiện bảng .</p> <p>a) Hàng thứ hai có mấy chục và mấy đơn vị ? Viết số tương ứng</p> <p>b) Hàng thứ ba có mấy chục và mấy đơn vị ? Đọc số tương ứng</p> <p>c) Hàng thứ tư có mấy chục và mấy đơn vị ? Đọc, Viết số tương ứng</p> <p>- GV hỏi :</p> <p>+ Khi đọc, viết số, ta viết hàng nào trước, hàng nào sau ?</p> <p>+ Khi viết số có hàng đơn vị là 5 thì</p>	<p>- Hát</p> <p>- HS đọc.</p> <p>- HS trả lời.</p> <p>- HS thực hiện lần lượt các YC.</p> <p>- HS trả lời: 3 bó chục và 4 que tính lẻ</p> <p>- HS trả lời: 34</p> <p>- HS trả lời:</p> <p>+ Đáp án: 5 chục và 1 đơn vị. Viết là 51</p> <p>+ Đáp án 4 chục và 6 đơn vị. Bốn mươi sáu.</p> <p>+ Đáp án 5 chục, 5 đơn vị. 55. Năm mươi lăm.</p> <p>- HS trả lời</p>

<p>ta viết 1 hay n ?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><b>Bài 2:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- Hướng dẫn HS phân tích mẫu.</li> <li>+ Củ cà rốt thứ nhất ghi số bao nhiêu ?</li> <li>+ Số 54 gồm mấy chục và mấy đơn vị ? Nói với chú thỏ nào ?</li> <li>+ YC HS làm việc cá nhân, tự nói số với chú thỏ ghi cấu tạo số tương ứng.</li> <li>- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.</li> </ul> <p>Gọi 3 – 5 HS lần lượt nêu các đáp án. GV chiếu hình ảnh trên màn hình.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><b>3. Luyện tập</b></p> <p><b>Bài 3:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- HDHS phân tích mẫu :</li> <li>- HD HS phân tích bảng :</li> <li>+ Những cột nào cần hoàn thiện ?</li> <li>- GV cho HS làm bài vào phiếu.</li> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Tổ chức cho HS báo cáo kết quả và nhận xét.</li> <li>- GV chốt, chiếu đáp án.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá bài HS.</li> </ul> <p><b>Trò chơi “HÁI HOA HỌC TRÒ”.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.</li> <li>- Cách chơi: GV đặt sẵn 2 chiếc lọ cắm các bông hoa giấy có ghi số ở mặt bông hoa. GV nêu yêu cầu và HS của 2 đội chơi được gọi sẽ lên chọn bông hoa phù hợp để dính lên bảng.</li> <li>- GV thao tác mẫu.</li> <li>- GV cho HS thảo luận nhóm ba .</li> <li>- Tổ chức cho 2 nhóm lên thi tiếp sức.</li> <li>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</li> </ul> <p><b>4. Vận dụng</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS trả lời.</li> <li>- 54</li> <li>- 5 chục và 4 đơn vị</li> <li>- HS thực hiện cá nhân lần lượt các YC hướng dẫn.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> <li>- HS đọc.</li> <li>- 1HS trả lời.</li> <li>- HS thực hiện chia sẻ.</li> <li>- HS thảo luận nhóm 3.</li> <li>- 2 Nhóm lên thi tiếp sức .</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- Nhận biết được số chục, số đơn vị của số có hai chữ số; ước lượng được</li> </ul>
--	--

- Qua bài học này em học được điều gì?	số đồ vật theo nhóm chục.
- Nhận xét giờ học.	

PPCT: 1+2

Tiếng Việt

**BÀI 1: TÔI LÀ HỌC SINH LỚP 2 (4 tiết)**  
**ĐỌC: TÔI LÀ HỌC SINH LỚP 2 (Tiết 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Đọc đúng lời kể chuyện và lời nói trực tiếp của nhân vật.
- Hiểu nội dung bài: cảm xúc háo hức, vui vẻ của các bạn học sinh trong ngày khai giảng lớp 2.
- Quý mến bạn bè, niềm vui khi đến trường; rèn kỹ năng hợp tác làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: SGK, vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <p><b>2. Khám phá</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?</li> <li>- GV hỏi:</li> <li>+ Em đã chuẩn bị những gì cho ngày khai giảng?</li> <li>+ Cảm xúc của em như thế nào?</li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 1: Đọc văn bản.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc mẫu: giọng nhanh, thể hiện sự phấn khích.</li> <li>- HDHS chia đoạn: (3 đoạn)</li> <li>+ Đoạn 1: Từ đầu đến <i>sớm nhất lớp</i>.</li> <li>+ Đoạn 2: Tiếp cho đến <i>cùng các bạn</i>.</li> <li>+ Đoạn 3: Còn lại.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát</li> <li>- HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.</li> <li>- háo hức, vui vẻ</li> <li>- Cả lớp đọc thầm.</li> <li>- HS đọc nối tiếp đoạn.</li> </ul>

<p>- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: <i>loáng, rói rít, riu rít, rụt rè, núu, vùng dậy, ...</i></p> <p>- Luyện đọc câu dài: <i>Nhưng vừa đến cổng trường,/ tôi đã thấy mấy bạn cùng lớp/ đang riu rít nói cười/ ở trong sân; Ngay cạnh chúng tôi,/ mấy em lớp 1/ đang rụt rè/ núu chặt tay bố mẹ,/ thật giống tôi năm ngoái.;</i> ...</p> <p>- Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm ba.</p> <p><b>Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.</b></p> <p>- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.11.</p> <p>- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.4.</p> <p>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p><b>Hoạt động 3: Luyện đọc lại.</b></p> <p>- GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật.</p> <p>- Gọi HS đọc toàn bài.</p> <p>- Nhận xét, khen ngợi.</p> <p><b>3. Thực hành</b></p> <p><b>Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.</b></p> <p>- Gọi HS đọc lần lượt 2 yêu cầu sgk/ tr.11.</p> <p>- YC HS trả lời câu hỏi 1 đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.4.</p> <p>- Tuyên dương, nhận xét.</p> <p>- Yêu cầu 2: HDHS đóng vai để luyện nói lời chào tạm biệt, lời chào thầy cô, bạn bè.</p>	<p>- 2-3 HS luyện đọc.</p> <p>- 2-3 HS đọc.</p> <p>- HS thực hiện theo nhóm ba.</p> <p>- HS lần lượt đọc.</p> <p>- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:</p> <p>C1: Đáp án đúng: a, b, c.</p> <p>C2: Bạn ấy không thực hiện được mong muốn vì các bạn khác cũng muốn đến sớm và nhiều bạn đến trước bạn ấy.</p> <p>C3: Điểm thay đổi: tính cách, học tập, quan hệ bạn bè, tình cảm với thầy cô, trường lớp, ...</p> <p>C4: Thứ tự tranh: 3-2-1.</p> <p>- HS lắng nghe, đọc thầm.</p> <p>- 2-3 HS đọc.</p> <p>- 2-3 HS đọc.</p> <p>- 2-3 HS chia sẻ đáp án, nêu lí do vì sao lại chọn ý đó.</p>
---	--

<ul style="list-style-type: none"><li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li><li>- Gọi các nhóm lên thực hiện.</li><li>- Nhận xét chung, tuyên dương HS.</li></ul> <p><b>4. Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Qua bài học hôm nay em học được điều gì?</li><li>- GV nhận xét giờ học.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- HS hoạt động nhóm 4, thực hiện đóng vai luyện nói theo yêu cầu.</li> <li>- 4-5 nhóm lên bảng.</li> <li>- HS chia sẻ.</li></ul>
---	--

Thứ ba, ngày 5 tháng 9 năm 2023

**PPCT: 3****Tiếng Việt****BÀI 1: TÔI LÀ HỌC SINH LỚP 2 (4 tiết)****VIẾT: CHỮ HOA A (Tiết 3)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Viết chữ viết hoa A cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- Viết đúng câu ứng dụng: Ánh nắng tràn ngập sân trường.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

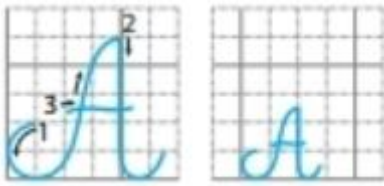
- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa A.
- HS: Vở tập viết; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. Khám phá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?</li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>3. Thực hành :</b></p> <p><b>* Hoạt động 1 : Hướng dẫn viết chữ hoa .</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV giới thiệu mẫu chữ viết hoa A và hướng dẫn HS cách viết.</li> <li>+ GV cho HS quan sát chữ viết mẫu trên bảng lớp (hoặc cho HS quan sát cách viết chữ viết hoa A trên màn hình, nếu có), phân tích cấu tạo của chữ A viết hoa.</li> </ul> <p>+ GV giới thiệu cách viết trên chữ mẫu.</p> <p>+ GV viết mẫu. Sau đó cho HS quan sát</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS chia sẻ và lắng nghe .</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS quan sát chữ viết mẫu:</li> <li>+ Quan sát chữ viết hoa A: độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ viết hoa A.</li> <li>• Độ cao: 5 li; độ rộng: 5,5 li.</li> <li>• Chữ viết hoa A gồm 3 nét: nét 1 gần giống nét móc ngược trái nhưng hơi lượn ở phía trên và nghiêng về bên phải, nét 2 là nét móc ngược phải và nét 3 là nét lượn ngang.</li> <li>- HS quan sát và lắng nghe.</li> <li>- HS quan sát GV viết mẫu.</li> <li><b>Nét 1:</b> đặt bút ở đường kẻ ngang 3 và đường kẻ dọc 2, viết nét móc ngược trái từ dưới lên, nghiêng về bên phải và lượn ở phía trên, dùng bút ở giao</li> </ul>



video tập viết chữ A hoa (nếu có).



- GV hướng dẫn HS tự nhận xét và nhận xét lẫn nhau.

**\* Hoạt động 2 : Hướng dẫn viết câu ứng dụng**

- GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng trong SHS

- GV hướng dẫn HS:

+ Trong câu ứng dụng chữ nào viết hoa?

+ Vì sao phải viết hoa chữ đó?

+ Nêu cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường.

+ Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng bao nhiêu?

+ Những chữ cái nào cao 2,5 li ? Những chữ cái nào cao 2 li? Con chữ t cao bao nhiêu?

+ Nêu cách đặt dấu thanh ở các chữ cái.

điểm của đường kẻ ngang 6 và đường kẻ dọc 5.

**Nét 2:** Từ điểm dừng bút của nét 1, chuyển hướng bút viết nét móc ngược phải đến điểm giao đường kẻ ngang 2 và đường kẻ dọc 5,5 thì dừng lại.

**Viết nét lượn ngang:** Từ điểm kết thúc nét 2, lia bút lên đến phía trên đường kẻ ngang 3 và viết nét lượn ngang thân chữ.

- HS tập viết chữ viết hoa A trên bảng con .

- HS tự nhận xét và nhận xét lẫn nhau.

- HS đọc câu ứng dụng: *Ánh nắng tràn ngập sân trường.*

- HS quan sát GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng lớp.

+Viết chữ viết hoa A

-.... đầu câu.

+ Cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường: Nét 1 của chữ *n* tiếp liền với điểm kết thúc nét 3 của chữ viết hoa A.

+ Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng khoảng cách viết chữ cái o.

+ Độ cao của các chữ cái: chữ cái hoa A, h, g cao 2,5 li (chữ g cao 1,5 li dưới đường kẻ ngang); chữ p cao 2 li (1 li dưới đường kẻ ngang); chữ t cao 1, 5 li; các chữ còn lại cao 1 li.

+ Cách đặt dấu thanh ở các chữ cái: dấu sắc đặt trên chữ hoa A (Ánh) và chữ ă (năng), dấu huyền đặt trên chữ cái a (tràn) và giữa ơ (trường), dấu nặng đặt dưới chữ cái â (ngập).

+ Vị trí đặt dấu chấm cuối câu: ngay sau chữ cái g trong tiếng trường.

<p>+ Dấu chấm cuối câu đặt ở đâu?</p> <p><b>* Hoạt động 3 : Luyện viết vào vở.</b></p> <p>- GV quan sát giúp đỡ HS viết bài.</p> <p>- GV hướng dẫn chữa một số bài trên lớp, nhận xét, động viên khen ngợi các em.</p> <p>- GV trưng bày một số bài viết đẹp.</p> <p><b>4. Vận dụng :</b></p> <p>+ Hôm nay, em đã học những nội dung gì?</p> <p>- GV tóm tắt nội dung chính.</p> <p>+ Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</p> <p>- GV tiếp nhận ý kiến.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</p>	<p>- Học sinh viết vào vở Tập viết 2 tập một.</p> <p>- HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp hoặc nhóm.</p> <p>- HS quan sát, cảm nhận.</p> <p>- HS nêu nội dung đã học.</p> <p>- HS nêu cảm nhận sau tiết học.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
--	---

**PPCT: 4**

**TIẾNG VIỆT**

**BÀI 1: TÔI LÀ HỌC SINH LỚP 2 (4 tiết)**

**NÓI VÀ NGHE: NHỮNG NGÀY HÈ CỦA EM (Tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết được các sự việc trong tranh minh họa về kì nghỉ hè của các bạn nhỏ.
- Nói được điều đáng nhớ trong kì nghỉ hè của mình. Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.
- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Sách giáo khoa.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
------------------	------------------

<p><b>1. Khởi động</b></p> <p><b>2. Khám phá</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?</li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 1: Kể về điều đáng nhớ trong kì nghỉ hè.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tranh vẽ cảnh ở đâu?</li> <li>+ Trong tranh có những ai?</li> <li>+ Mọi người đang làm gì?</li> </ul> </li> <li>- Theo em, các tranh muốn nói về các sự việc diễn ra trong thời gian nào?</li> <li>- Tổ chức cho HS kể về kì nghỉ hè, lưu ý chọn những điều nổi bật, đáng nhớ nhất.</li> <li>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Nhận xét, động viên HS.</li> </ul> <p><b>3. Thực hành:</b></p> <p><b>* Hoạt động 2: Cảm xúc của em khi trở lại trường sau kì nghỉ hè.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YC HS nhớ lại những ngày khi kết thúc kì nghỉ hè, cảm xúc khi quay lại trường học.</li> <li>- Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.</li> <li>- Nhận xét, khen ngợi HS.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 3: Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HDHS viết 2-3 câu về kì nghỉ hè: có thể viết một hoạt động em thích nhất, một nơi em từng đến, cảm xúc, suy nghĩ của em trong kì nghỉ hè, ...</li> <li>- YCHS hoàn thiện bài tập trong</li> </ul>	<p><b>- Hát</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 1-2 HS chia sẻ.</li> <li>- Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ. <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tranh 1 vẽ cảnh cả nhà về thăm quê, mọi người có lẽ vừa xuống xe ô tô đi về phía cầu bắc qua con kênh nhỏ;</li> <li>+ Tranh 2 vẽ cảnh bãi biển, mọi người tắm biển, xây lâu đài cát, thả diều,...</li> <li>+ Tranh 3 vẽ các bạn trai chơi đá bóng.</li> </ul> </li> <li>- Các bức tranh muốn nói về các sự việc diễn ra trong kì nghỉ hè.</li> <li>- HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.</li> <li>- HS suy nghĩ cá nhân, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp.</li> <li>- HS lắng nghe, nhận xét.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS thực hiện.</li> </ul>
---	--

<p>VBTTV, tr.4,5. - Nhận xét, tuyên dương HS. <b>4. Vận dụng:</b> - HS nhắc lại những nội dung đã học. - GV nhận xét giờ học.</p>	<p>- HS nhắc lại</p>
---	----------------------

**PPCT : 2**

**Toán**

**TIẾT 2: ÔN TẬP CÁC SỐ ĐẾN 100 (TT)  
LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết, phân tích được số có hai chữ số theo số chục và số đơn vị, viết được số có hai chữ số dạng:  $35 = 30 + 5$ .
- Củng cố về thứ tự, so sánh số có hai chữ số.
- Yêu thích môn học

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài.
- HS: Bộ đồ dùng học Toán 2. Thẻ dính nam châm ghi các số 3, 5, 7.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b> <b>2. Kết nối</b> <i>Bài 1:</i> - Gọi HS đọc yêu cầu bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV HDHS thực hiện lần lượt các yêu cầu: - GV hướng dẫn mẫu: + Số 35 gồm mấy chục và mấy đơn vị? + Số 35 được viết thành phép cộng từ số chục và đơn vị thế nào? - Cho HS làm cá nhân thực hiện hoàn thiện vào phiếu học tập. - Mời HS chia sẻ cá nhân.. - GV hỏi : + Trong số có hai chữ số, chữ số hàng nào đứng trước ? hàng nào đứng sau ? - Nhận xét, tuyên dương HS. <i>Bài 2:</i> - Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì?</p>	<p>- HS đọc. - HS trả lời. - HS thực hiện lần lượt các YC.  - 3 chục và 5 đơn vị. - <math>30 + 5</math>  - HS trả lời  - HS đọc.</p>

<p>- Gọi HS đọc các số trên các áo.  + YC HS làm việc cá nhân, tự sắp xếp các số vào vở ô li.  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  Gọi 3 – 5 HS lần lượt nêu các đáp án.  GV chiếu hình ảnh trên màn hình.  - Nhận xét, tuyên dương.</p> <p><b>3. Luyện tập</b>  <i>Bài 3:</i>  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - HDHS phân tích mẫu :  - HD HS phân tích bảng :  + Những cột nào cần hoàn thiện ?  - GV cho HS làm bài vào phiếu.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Tổ chức cho HS báo cáo kết quả và nhận xét.  - GV chốt, chiếu đáp án.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.</p> <p><b>Trò chơi “ONG TÌM SỐ”:</b>  - GV nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.  - Cách chơi: GV đặt sẵn 12 thẻ từ ghi các số 3, 5 , 7 lên bảng. GV nêu yêu cầu và HS của 2 đội chơi được gọi sẽ lên chọn thẻ ghép lại tạo thành các số đúng lên bảng.  - GV cho HS thảo luận nhóm ba .  - Tổ chức cho 2 nhóm lên thi tiếp sức.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.</p> <p><b>4. Vận dụng:</b>  - Qua bài học này em học được điều gì?  - Nhận xét giờ học.</p>	<p>- HS trả lời.  - HS thực hiện cá nhân lần lượt các YC hướng dẫn.  - HS chia sẻ.  - HS đọc.  - HS thảo luận nhóm 3.  - 2 Nhóm lên thi tiếp sức .  - HS lắng nghe.  - Nhận biết, phân tích được số có hai chữ số theo số chục và số đơn vị</p>
---	---

Thứ tư, ngày 6 tháng 9 năm 2023

**PPCT: 3****Toán****ÔN TẬP CÁC SỐ ĐẾN 100 (TT)****LUYỆN TẬP****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Làm quen với ước lượng theo nhóm chục.
- Phân tích số và bảng số từ 1 đến 100 đã học.
- Yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài.
- HS: Bộ đồ dùng học Toán 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. Kết nối:</b></p> <p><i>Bài 1:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> </ul> <p>+ GV gợi ý để HS thấy có 2 nhóm chục viên bi rồi khoanh tiếp vào 1 nhóm chục viên bi nữa, quan sát thấy được 3 nhóm chục viên bi và thừa ra 2 viên bi lẻ. Từ đó thấy ước lượng được khoảng 3 chục viên bi và đếm được 32 viên bi.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS thảo luận nhóm đôi để ước lượng số viên bi ở mỗi phần.</li> <li>- Mời HS chia sẻ, nhận xét.</li> <li>- YC HS đếm số viên bi trong hình để đối chiếu với đáp án ước lượng</li> <li>- GV lưu ý: Khi ước lượng có thể dùng bút chì vẽ vòng tròn lớn để khoanh vùng.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><i>Bài 2:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát</li> <li>- 2 -3 HS đọc.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS thảo luận.</li> <li>- Đại diện một số nhóm chia sẻ.</li> <li>+ Đáp án khoảng 3 chục – 32 .</li> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS trả lời.</li> </ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS thảo luận nhóm đôi để ước lượng số quả cà chua ở mỗi phần.</li> <li>- Mời HS chia sẻ, nhận xét.</li> <li>- YC HS đếm số quả cà chua trong hình để đối chiếu với đáp án ước lượng</li> <li>- GV chiếu hình ảnh trên màn hình.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><b>3. Luyện tập</b></p> <p><i>Bài 3:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- HDHS phân tích mẫu :</li> <li>- GV cho HS làm bài vào phiếu.</li> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Tổ chức cho HS báo cáo kết quả và nhận xét.</li> <li>- GV chốt, chiếu đáp án.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá bài HS.</li> </ul> <p><i>Bài 4: Số ?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- YC HS quan sát các số ở mỗi miếng bìa A, B, C, D và các số viết ở mỗi vị trí bị trống trong bảng rồi tìm cách lắp các miếng bìa vào vị trí thích hợp trong bảng (theo các màu ở mỗi ô trống tương ứng).</li> <li>- GV cho HS thảo luận nhóm ba .</li> <li>- Tổ chức cho các nhóm lên chia sẻ.</li> <li>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</li> </ul> <p><b>4. Vận dụng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua bài học này em học được điều gì?</li> </ul> <p>- Nhận xét giờ học.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thảo luận.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS làm phiếu</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS trả lời</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thảo luận nhóm 3..</li> <li>- 2 Nhóm chia sẻ .</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm quen với ước lượng theo nhóm chục. Phân tích số và bảng số từ 1 đến 100 đã học.</li> </ul>
--	---

PPCT: 5+6

Tiếng Việt

**BÀI 2: NGÀY HÔM QUA ĐÂU RỒI (6 tiết)**  
**ĐỌC: NGÀY HÔM QUA ĐÂU RỒI (Tiết 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc đúng các tiếng trong bài, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ trong bài.
- Trả lời được các câu hỏi của bài.
- Hiểu nội dung bài: Cần phải biết quý trọng thời gian, yêu lao động; nếu để nó trôi qua sẽ không lấy lại được. Biết yêu quý thời gian, yêu quý lao động.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV, SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu câu hỏi:</li> <li>+ Em hãy nhắc lại tên bài học trước.</li> <li>+ Em hãy nêu một vài điều thú vị mà em đã học được ở bài trước.</li> </ul> <p>+ HS có thể đọc thành tiếng đoạn 3.</p> <p>+ Trả lời câu hỏi: Bạn ấy nhận ra mình thay đổi như thế nào từ khi lên lớp 2?</p> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho HS thực hiện hoạt động khởi động làm việc nhóm.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nhắc lại : Tôi là học sinh lớp 2 .</li> <li>- HS nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó. VD: <i>Em rất vui và tự hào vì mình đã là HS lớp 2; Em rất háo hức khi được đi dự lễ Khai giảng....</i></li> <li>- HS trả lời: <i>Bạn ấy thấy mình lớn bổng hẳn lên, không còn rụt rè, nhút nhát nữa.</i></li> <li>- HS làm việc nhóm 4, kể cho bạn nghe việc đã làm trong ngày hôm qua, về những việc em đã làm được và mạnh dạn nói lên những việc em chưa làm được;</li> <li>- HS thảo luận trong nhóm, nêu ý kiến cá nhân.</li> <li>- Nhóm nhận xét, bổ sung.</li> <li>- Đại diện các nhóm báo cáo trước lớp.</li> <li>- HS nhận xét góp ý phần trình bày</li> </ul>



<p>- GV cùng HS lắng nghe và góp ý.</p> <p><b>* Giới thiệu bài</b></p> <p><i>Vừa rồi chúng ta đã nói được rất nhiều việc mà các em đã làm được và chưa làm được của ngày hôm qua. Thời gian đã trôi đi thì không trở lại. Nhưng muốn thời gian ở lại, mọi người, mọi vật đều phải cố gắng làm việc hằng ngày. Một bạn nhỏ đã hỏi bố một câu hỏi rất ngộ nghĩnh: Ngày hôm qua đâu rồi? Chúng ta cùng đọc và tìm hiểu bài thơ Ngày hôm qua đâu rồi? sẽ tìm được câu trả lời thú vị.</i></p> <p>- GV ghi đầu bài: <b>Ngày hôm qua đâu rồi?</b></p>	<p>của nhóm bạn.</p> <p>- HS nhắc lại tên bài, ghi tên bài vào vở.</p>
<p><b>3. Thực hành :</b></p> <p><b>* Hoạt động 1 : Đọc văn bản</b></p> <p>- GV đọc mẫu bài thơ.</p> <p>- GV hướng dẫn HS ngắt đúng nhịp thơ, nhấn giọng đúng chỗ:</p> <p>+ Bài thơ có mấy khổ thơ?</p> <p>+ Em thấy cô đã ngắt, nghỉ hơi như thế nào?</p> <p>+ Cô đọc nhấn giọng vào các từ ngữ nào?</p> <p>- GV hướng dẫn HS đọc nối tiếp từng khổ thơ.</p> <p>- GV kết lợp sửa lỗi phát âm cho HS (nếu có).</p> <p>+ Qua đọc nối tiếp lần 1 em thấy có từ ngữ nào khó đọc, khó hiểu?</p> <p>- GV cho HS luyện đọc từ khó theo nhóm/ cặp:</p>	<p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS đọc thầm bài thơ trong khi nghe GV đọc.</p> <p>- HS lắng nghe hướng dẫn.</p> <p>+ <i>Bài thơ có 4 khổ thơ.</i></p> <p>+ <i>Cô ngắt hơi sau mỗi dòng thơ và nghỉ hơi sau mỗi khổ thơ.</i></p> <p>+ <i>Nhấn giọng dưới các từ nữ: Ngày hôm qua, xoa đầu, trên cành hoa....</i></p> <p>- HS đọc nối tiếp khổ thơ trước lớp lần 1.</p> <p>- HS lắng nghe, sửa chữa.</p> <p>- HS luyện đọc từ khó theo cặp.</p> <p>- HS đọc nối tiếp khổ thơ lần 2 trước lớp.</p> <p>- HS luyện đọc nối tiếp trong nhóm 4.</p> <p>- HS nhận xét, góp ý bạn đọc và tự đánh giá phần đọc của mình.</p>

<p>- GV yêu cầu HS đọc nối tiếp từng khổ thơ</p> <p>- GV hướng dẫn HS tìm hiểu nghĩa của một số từ ngữ khó trong VB:</p> <p>+ Em hiểu ước mong là gì?</p> <p>+ Vở hồng ở đây có phải là nói đến quyển vở có bìa màu hồng không? Vậy em hiểu vở hồng ở đây là gì?</p> <p>+ Em hãy nói một câu có từ <b>ước mong</b>?</p> <p>- GV cùng HS nhận xét, đánh giá phần trình bày của HS.</p> <p>- GV tổ chức cho HS đọc nối tiếp khổ thơ trong nhóm 4.</p> <p>- GV theo dõi, giúp đỡ HS gặp khó khăn về phát âm, ngắt nhịp hoặc nhấn giọng.</p> <p>- GV và HS nhận xét.</p> <p><b>* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.</b></p> <p>- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.14.</p> <p>C1: Bạn nhỏ đã hỏi bố điều gì ?</p> <p>C2: Theo lời bố, ngày hôm qua ở lại những đâu?</p> <p>C3: Trong khổ thơ cuối, bố đã dặn bạn nhỏ làm gì để “ngày qua vẫn còn”?</p>	<p>- HS phát hiện từ khó và giải nghĩa từ theo gợi ý của GV.</p> <p>+ <b>Ước mong</b> là mong và ước muốn có được, đạt được một cách tha thiết.</p> <p>+ <b>Vở hồng</b>: Vở hồng không phải là vở màu hồng mà là quyển vở ghi nhiều lời nhận xét hay, nhiều thành tích tốt.</p> <p>+ VD: Em ước mong sau này lớn lên được làm bác sĩ.</p> <p>+ Em ước mong mọi người trên trái đất được sống bình yên.</p> <p>- HS nhận xét, góp ý cho bạn.</p> <p>- HS luyện đọc nối tiếp trong nhóm 4.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:</p> <p>C1: Bạn nhỏ hỏi bố ngày hôm qua đâu rồi.</p> <p>C2: Ngày hôm qua ở lại trong hạt lúa mẹ trồng; trên cành hoa trong vườn; nụ hồng lớn thêm mãi, đợi đến ngày tỏa hương, trong vở hồng của em.</p> <p>C3: Bố dặn bạn nhỏ phải học hành chăm chỉ để “ngày qua vẫn còn”.</p> <p>- HS thực hiện.</p> <p>- HS luyện đọc cá nhân, đọc trước lớp.</p> <p>- 2-3 HS đọc.</p>
---	--

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1 trong VBTTV/tr.5.</li> <li>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.</li> <li>- HDHS học thuộc lòng 2 khổ thơ bất kỳ.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> <li><b>* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.</b></li> <li>- Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc tình cảm, lưu luyến thể hiện sự tiếc nuối.</li> <li>- Nhận xét, khen ngợi.</li> <li><b>* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.</b></li> <li>- Gọi HS đọc lần lượt 2 yêu cầu sgk/ tr.14.</li> <li>- Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 2 trong VBTTV/tr.5.</li> <li>- Tuyên dương, nhận xét.</li> <li>- Yêu cầu 2: HDHS đặt câu với từ vừa tìm được.</li> <li>- GV sửa cho HS cách diễn đạt.</li> <li>- YCHS viết câu vào bài 2, VBTTV/tr.6.</li> <li>- Nhận xét chung, tuyên dương HS.</li> <li><b>4. Vận dụng :</b></li> <li>- Hôm nay, em đã học những nội dung gì?</li> <li>- GV tóm tắt nội dung chính.</li> <li>- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</li> <li>- GV tiếp nhận ý kiến.</li> <li>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu nối tiếp.</li> <li>- HS nêu.</li> <li>- HS thực hiện.</li> <li>- HS nêu nội dung đã học.</li> <li>- HS nêu cảm nhận của mình.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>
---	---

---

## ÔN TIẾNG VIỆT

### BÀI 1: TÔI LÀ HỌC SINH LỚP 2

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Đọc đúng, hay và cảm nhận tốt nội dung bài: Tôi là học sinh lớp 2
- Có nhận thức về việc cần có bạn bè; rèn kỹ năng hợp tác làm việc nhóm.



- Đọc đúng, hay và cảm nhận tốt nội dung bài: Ngày hôm qua đâu rồi?
- Phát triển vốn từ chỉ hoạt động, đặc điểm, đặt được câu nói về hoạt động của học sinh.
- Biết yêu quý bạn bè, có tinh thần hợp tác làm việc nhóm.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p><b>Câu 9. Viết 2- 3 câu giới thiệu về bản thân</b></p> <p>-GV yêu cầu học sinh đọc đề bài.</p> <p>-GV cho HS trả lời từng gợi ý</p> <p>+ Em tên gì? Máy tuổi? Ở đâu?</p> <p>+ Em học trường nào?</p> <p>+ Em học lớp mấy?</p> <p>+ Ngoại hình, tính tình của em như thế nào?</p> <p>+ Em thích hoạt động nào nhất?</p> <p>+ Em có những bạn nào?</p> <p>- GV hỏi HS :</p> <p>+ Khi viết đoạn văn cần chú ý điều gì ?</p> <p>- GV cho HS viết đoạn văn ra vở và thu nhận xét trước lớp ( Nếu có thời gian )</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương.</p>	<p>- Học sinh đọc đề bài.</p> <p>- HS trả lời từng gợi ý</p> <p>+Viết đoạn văn liền mạch, ngăn cách nhau bằng dấu chấm.</p> <p>-HS viết đoạn văn .</p> <p>Em tên là Lan. Em là học sinh lớp 2.1 trường tiểu học Lý Tự Trọng. Em có thân hình cân đối vì hằng ngày em đều luyện tập thể dục. Các bạn thường bảo rằng em rất hiền, hòa đồng với mọi người. Em rất thích nhảy dây, đọc truyện.</p>

Thứ năm, ngày 7 tháng 9 năm 2023

**PPCT: 7**

**Tiếng Việt**

**BÀI 2: NGÀY HÔM QUA ĐÂU RỒI (6 tiết)**

**NGHE – VIẾT: NGÀY HÔM QUA ĐÂU RỒI (tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu. Làm đúng các bài tập chính tả.
- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở ô li; bảng con, SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động :</b></p> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <p><b>* Hoạt động 1 : Nghe - viết chính tả .</b></p> <p>* GV hướng dẫn HS viết chính tả:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc đoạn nghe – viết (lưu ý đọc đúng các tiếng HS dễ viết sai.</li> <li>- GV HDHS tìm hiểu nhanh nội dung đoạn viết:</li> </ul> <p>+ <i>Trong khổ thơ cuối, bố đã dặn bạn nhỏ làm gì để “ngày hôm qua vẫn còn”?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn HS nhận biết các hiện tượng chính tả:</li> </ul> <p>+ Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?</p> <p>+ Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?</p> <p>+ Khi viết đoạn thơ, cần viết như thế nào?</p> <p>- GV cho HS luyện viết các từ, tiếng dễ viết sai vào vào bảng con..</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát</li> <li>- HS nghe và quan sát đoạn viết trong SGK - hai khổ cuối bài thơ).</li> <li>- 1 - 2 HS đọc lại đoạn thơ nghe – viết.</li> <li>+ <i>Bố dặn bạn nhỏ học hành chăm chỉ để ngày qua vẫn còn.</i></li> <li>+ <i>Viết hoa những chữ đầu dòng thơ.</i></li> <li>+ <i>VD: trong, trông, gặt hái, ở lại, hạt lúa....</i></li> <li>+ <i>Khi viết đoạn thơ cần lưu ý viết lùi vào 3 ô và các dòng thơ viết thẳng nhau. Hết một khổ thơ cách một dòng mới viết khổ thứ hai.</i></li> <li>- HS viết bảng con một số chữ dễ viết sai,</li> </ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc to, rõ ràng, tốc độ vừa phải (quan sát HS viết để xác định tốc độ), đúng trọng âm; mỗi dòng thơ đọc 2 – 3 lần.</li> <li>- GV đọc soát lỗi chính tả.</li> <li>- GV kiểm tra một số bài của HS.</li> <li>- GV nhận xét bài viết của HS.</li> </ul> <p>Trung bày một số bài viết đẹp.</p> <p><b>3. Thực hành :</b></p> <p><b>* Hoạt động 2 : Bài tập chính tả</b></p> <p><b><i>BT2 : Tìm những chữ cái còn thiếu trong bảng. Học thuộc tên các chữ cái.</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu bài tập.</li> <li>- GV HDHS nắm vững yêu cầu bài.</li> </ul> <p>- GV tổ chức hoạt động nhóm 4.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cùng HS nhận xét, góp ý, bổ sung (nếu có).</li> <li>- GV chốt bảng chữ cái và tên chữ.</li> <li>- GV hướng dẫn HS học thuộc bảng chữ cái: đưa chữ cái và yêu cầu HS đọc tên chữ cái đó.</li> <li>- GV trình chiếu hoặc cho HS quan sát SHS và đọc chữ cái trong bảng.</li> <li>- GV nhận xét, đánh giá.</li> </ul> <p><b><i>BT3 : Sắp xếp các chữ cái dưới đây theo đúng thứ tự trong bản chữ cái</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài tập.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nghe – viết bài vào vở.</li> </ul> <p>- HS quan sát bài viết đẹp của bạn.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc yêu cầu của bài tập.</li> <li>- HS xác định yêu cầu bài: <i>Tìm những chữ cái còn thiếu trong bảng. Học thuộc tên các chữ cái.</i></li> <li>- HS làm bài tập theo nhóm.</li> <li>- HS đại diện nhóm trình bày kết quả trước lớp.</li> <li>- HS và GV nhận xét.</li> <li>- HS đọc thành tiếng (cá nhân/ cả lớp).</li> <li>- HS đọc tên chữ cái theo yêu cầu của GV.</li> <li>- 2-3 HS đọc các chữ cái trong bảng đã hoàn chỉnh.</li> <li>- HS đọc yêu cầu của bài tập trong SGK.</li> </ul>
--	--

<p>- GV chốt: <i>a, b, c, d, đ, ê.</i></p> <p><b>4. Vận dụng :</b></p> <p>- Hôm nay, em đã học những nội dung gì?</p> <p>- GV tóm tắt nội dung chính.</p> <p>- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</p> <p>- GV tiếp nhận ý kiến.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</p>	<table border="1"> <thead> <tr> <th>Số thứ tự</th> <th>Chữ cái</th> <th>Tên chữ cái</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>a</td> <td>a</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>ă</td> <td>á</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>â</td> <td>ớ</td> </tr> <tr> <td>4</td> <td>b</td> <td>bê</td> </tr> <tr> <td>5</td> <td>c</td> <td>xê</td> </tr> </tbody> </table>	Số thứ tự	Chữ cái	Tên chữ cái	1	a	a	2	ă	á	3	â	ớ	4	b	bê	5	c	xê
	Số thứ tự	Chữ cái	Tên chữ cái																
	1	a	a																
	2	ă	á																
	3	â	ớ																
	4	b	bê																
	5	c	xê																
	<table border="1"> <thead> <tr> <th>Số thứ tự</th> <th>Chữ cái</th> <th>Tên chữ cái</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>6</td> <td>d</td> <td>đê</td> </tr> <tr> <td>7</td> <td>đ</td> <td>đê</td> </tr> <tr> <td>8</td> <td>e</td> <td>e</td> </tr> <tr> <td>9</td> <td>ê</td> <td>ê</td> </tr> </tbody> </table>	Số thứ tự	Chữ cái	Tên chữ cái	6	d	đê	7	đ	đê	8	e	e	9	ê	ê			
	Số thứ tự	Chữ cái	Tên chữ cái																
	6	d	đê																
7	đ	đê																	
8	e	e																	
9	ê	ê																	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm bài tập theo cặp.</li> <li>- HS đại diện nhóm trình bày kết quả trước lớp.</li> <li>- HS và GV nhận xét.</li> </ul>																			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu nội dung đã học.</li> </ul>																			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu cảm nhận của mình.</li> </ul>																			
<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>																			

**PPCT: 8**

**Tiếng Việt**

**BÀI 2: NGÀY HÔM QUA ĐÂU RỒI (6 tiết)**  
**LTVC: TỪ NGỮ CHỈ SỰ VẬT, HOẠT ĐỘNG.**  
**CÂU GIỚI THIỆU (tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Tìm được từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động. Đặt được câu giới thiệu theo mẫu.
- Biết các vốn từ chỉ sự vật, chỉ hoạt động.
- Có kỹ năng đặt câu giới thiệu.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

GV : Nguyễn Thị Hoa



- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV, SGK

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động :</b></p> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <p><b>*Hoạt động 1 : Tìm từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động.</b></p> <p><i>Bài 1. Nhìn tranh, tìm từ ngữ chỉ sự vật, từ ngữ chỉ hoạt động.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu bài tập.</li> <li>- GV hướng dẫn HS nắm yêu cầu của bài tập.</li> <li>- GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 2.</li> <li>- GV và HS nhận xét, bổ sung.</li> <li>- GV hỏi thêm HS câu hỏi mở rộng: + Vì sao em biết tranh 1 là đi học?</li> <li>- GV chốt nội dung từng tranh.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2 : Viết câu giới thiệu</b></p> <p><i>Bài 2. Kết hợp từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo câu giới thiệu.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu bài tập.</li> <li>- GV hướng dẫn HS nắm yêu cầu của bài tập.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát</li> <li>- HS đọc yêu cầu của bài tập trong SGK.</li> <li>- HS xác định yêu cầu bài.</li> <li>- HS làm việc nhóm 2, quan sát tranh và tìm từ ngữ thích hợp với mỗi hình.</li> <li>- HS trình bày kết quả trước lớp.</li> </ul> <p><i>a. Những từ ngữ chỉ sự vật:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Chỉ người: học sinh, cô giáo, bác sĩ</i></li> <li>+ <i>Chỉ sự vật: khăn mặt, quần áo, mũ, cặp sách.</i></li> </ul> <p><i>b. Những từ ngữ chỉ hoạt động: đi học, chải đầu, viết bảng.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nói theo suy luận của mình.</li> <li>- <i>Tranh 1: đi học; tranh 2: khăn mặt; tranh 3: Cô giáo; tranh 4: quần áo, tranh 5: mũ; tranh 6: chải đầu; tranh 7: cặp sách; tranh 8: bác sĩ.</i></li> </ul> <p><b>Kết hợp từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo câu giới thiệu.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc yêu cầu của bài tập trong SHS.</li> <li>- HS xác định yêu cầu bài.</li> </ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn HS thực hiện bài tập theo nhóm 2.</li> <li>- GV quan sát các nhóm hoạt động, giúp đỡ (nếu cần).</li> <li>- GV và HS nhận xét.</li>   <li>- GV chốt nội dung bài tập.</li> <li><b>3. Thực hành :</b></li> <li><i>Bài 3. Đặt một câu giới thiệu theo mẫu ở bài tập 2.</i></li> <li>- GV nêu yêu cầu.</li>   <li>- GV hướng dẫn HS thực hiện bài tập.</li>   <li>- GV chốt: VD: <i>Tôi là học sinh lớp 2B.</i></li> <li><b>4. Vận dụng :</b></li> <li>- Hôm nay, em đã học những nội dung gì?</li> <li>- GV tóm tắt nội dung chính.</li> <li>- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</li> <li>- GV tiếp nhận ý kiến.</li> <li>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm việc nhóm 2.</li> <li>- Một số HS trình bày kết quả trước lớp.</li> <li>- HS và GV nhận xét.</li> <li>+ <i>Bạn Hà là học sinh lớp 2A.</i></li> <li>+ <i>Bố em là bác sĩ.</i></li> <li>+ <i>Trường em là Trường Tiểu học Lê Quý Đôn.</i></li> <li>- 3 HS nối tiếp đọc ba câu đã nói hoàn chỉnh.</li>   <li>- HS đọc yêu cầu của bài tập 3 trong SGK.</li> <li>- HS xác định yêu cầu bài.</li> <li>- HS làm việc cá nhân.</li> <li>- Một số HS trình bày kết quả trước lớp.</li> <li>- HS và GV nhận xét.</li>   <li>- HS nêu nội dung đã học.</li>   <li>- HS nêu cảm nhận của mình.</li>   <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>
---	---

**PPCT: 4****Toán****TIA SỐ. SỐ LIÊN TRƯỚC, SỐ LIÊN SAU.****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết được tia số và viết được số thích hợp trên tia số.
- Nhận biết được số liền trước, số liền sau của một số.
- Yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. Khám phá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.10:</li> <li>- GV nêu bài toán:</li> <li>- GV nêu tình huống: Trên cây có các quả táo ở các vị trí khác nhau, mỗi quả táo ghi một trong các số 7, 0, 1, 6, 3, 2, 10, 4, 5, 8, 9. Làm thế nào để sắp xếp các số đó theo thứ tự từ bé đến lớn.</li> <li>- Gọi HS nêu cách sắp xếp</li> <li>- GV: Rô-bốt đã sắp xếp được các số theo thứ tự từ bé đến lớn như hình sau.</li> <li>- Hỏi : <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Số 1 lớn hơn số nào?</li> <li>+ Những số nào bé hơn 5, những số nào lớn hơn 5?</li> <li>+ Những số nào vừa lớn hơn 3 vừa bé hơn 6?..”</li> </ul> </li> <li>- Gọi HS trả lời và nhận xét.</li> <li>- GV giới thiệu tia số, những số đứng trước và đứng sau của 1 số gọi là số liền trước và số liền sau.</li> <li>- GV cho HS tự nêu được số liền trước, số liền sau của một số nào đó trên tia số.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><b>3. Thực hành</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát</li> <li>- 2-3 HS trả lời.</li> <li>- HS trả lời.</li> <li>- HS chia sẻ:</li> <li>- HS lắng nghe, nhắc lại.</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> </ul>

<p><b>Bài 1:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- GV hướng dẫn mẫu: Để tìm số liền sau, ta cộng thêm 1 vào số đó.</li> <li>- Cho HS làm cá nhân.</li> <li>- Gọi HS trả lời.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><b>Bài 2:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- GV lưu ý HS tính kết quả phép tính rồi mới nối với số trên tia số.</li> <li>- GV nêu số, phép tính và gọi HS lên đánh dấu vào số trên tia số tương ứng bằng phấn màu.</li> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Đánh giá, nhận xét bài HS.</li> </ul> <p><b>Bài 3:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- YC HS làm cá nhân vào phiếu.</li> <li>- Gọi HS nêu đáp án. GV chiếu đáp án chuẩn.</li> <li>- GV hỏi : <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Muốn tìm số liền trước ta làm thế nào ?</li> <li>+ Muốn tìm số liền sau của một số ta làm thế nào ? .</li> </ul> </li> <li>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</li> </ul> <p><b>4. Vận dụng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay em học bài gì?</li> <li>- Lấy ví dụ về phép tính cộng, nêu thành phần của phép tính cộng.</li> <li>- Nhận xét giờ học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1-2 HS đọc.</li> <li>- HS nêu.</li> <li>- HS làm bài và chia sẻ.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 -3 HS đọc.</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- HS quan sát.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thực hiện làm bài cá nhân.</li> <li>- HS lên bảng đánh dấu..</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 -3 HS đọc.</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- HS làm phiếu.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 -3 HS trả lời.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu.</li> </ul>
---	---

---

**Tự nhiên và Xã hội**  
**BÀI 1: CÁC THỂ HỆ TRONG GIA ĐÌNH (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT::**

- Kể được các thành viên trong gia đình nhiều thế hệ. Vẽ, viết hoặc dán ảnh được các thành viên trong gia đình có hai, ba thế hệ vào sơ đồ.
- Năng lực giao tiếp, hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.
- Biết yêu quý và kính trọng những người thân trong gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu chiếu nội dung bài; Phiếu học tập ( sơ đồ gia đình có hai, ba thế hệ).
- HS: SGK; tranh ( ảnh) về gia đình mình.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mở cho HS nghe và vận động theo nhịp bài hát <i>Ba ngọn nến lung linh</i>.</li> <li>- Cho HS chia sẻ với bạn theo cặp về gia đình mình.</li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>3.Thức hành:</b></p> <p><b>*Hoạt động 1: Tìm hiểu các thành viên trong gia đình bạn Hoa</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YC HS quan sát hình trong sgk/tr.6, thảo luận nhóm 2 để trả lời các câu hỏi:</li> <li>? Tranh chụp ảnh gia đình Hoa đang đi đâu?</li> <li>? Gia đình Hoa có những ai?</li> <li>? Vậy gia đình Hoa có mấy người?</li> <li>? Trong gia đình Hoa, ai là người nhiều tuổi nhất? Ai là người ít tuổi nhất?</li> <li>? Hãy nêu các thành viên trong gia đình Hoa từ người nhiều tuổi nhất đến người ít tuổi?</li> <li>- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><b>*GV chốt:</b> Gia đình Hoa có ông bà, bố mẹ, Hoa và em trai cùng chung sống.</p> <p>Gia d</p> <p><b>Hoạt động 2: Gia đình Hoa có nhiều thế hệ cùng chung sống</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi 1 HS đọc câu dẫn mục 2 phần Khám phá: Gia đình Hoa có nhiều thế hệ cùng chung sống. Những người ngang hàng trên sơ đồ là cùng một thế</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thực hiện.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS quan sát tranh và thảo luận theo nhóm 2.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2HS đại diện nhóm chia sẻ trước lớp.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>-HS đọc.</li> </ul>

hệ.

-GV giải nghĩa cụm từ “**thế hệ**” là những người cùng một lứa tuổi.

- YC HS quan sát Sơ đồ các thế hệ trong gia đình bạn Hoa, thảo luận nhóm 2 trả lời các câu hỏi sau:

? Những ai trong sơ đồ ngang hàng nhau?

- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.

-Gv nhận xét, tuyên dương.

- GV chỉ sơ đồ và nêu: Những người ngang hàng trên sơ đồ là cùng một thế hệ.

-Vậy gia đình bạn Hoa có những thế hệ nào?

-Vậy gia đình bạn Hoa gồm có mấy thế hệ chung sống?

\*GV nêu: Gia đình Hoa gồm có 3 thế hệ cùng chung sống gồm thế hệ ông bà; thế hệ bố mẹ; thế hệ con (Hoa và em của Hoa)

-Những gia đình hai thế hệ thường có những ai?

-GV gọi HS đọc lời chót của Mặt trời.

### **Hoạt động 3: Liên hệ thực tế**

-GV yêu cầu HS giới thiệu về gia đình mình. ( qua tranh, ảnh mang đi) theo nhóm 4 với nội dung sau:

+ Gia đình em có mấy người? Đó là những ai?

+ Người lớn tuổi nhất trong gia đình là ai? Người ít tuổi nhất là ai?

+ Gia đình em là gia đình có mấy thế hệ?

+ Ngày nghỉ, gia đình em thường làm những gì?

- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.

- Nhận xét, tuyên dương.

\*GV hỏi: Gia đình bạn nào có bốn thế

hệ? ( hoặc Em biết gia đình nào có bốn

-HS nghe.

-HS quan sát, thảo luận theo yêu cầu của GV.

- HS đại diện nhóm chia sẻ trước lớp.

-Hs nghe

-HS trả lời: Thế hệ ông bà, thế hệ bố mẹ, thế hệ con.

-HS trả lời:

-HS nghe.

-HS trả lời.

-2HS đọc.

- HS giới thiệu về gia đình trong nhóm 4 theo yêu cầu.

-2HS đại diện nhóm lên trình bày.

-HS trả lời.

<p>thê hệ)          -GV đưa hình ảnh gia đình có 4 thế hệ để yêu cầu HS quan sát và trả lời câu hỏi:          + Cách xưng hô giữa các thế hệ trong gia đình như thế nào?          +Nếu em là thế hệ thứ tư thì em sẽ gọi thế hệ thứ nhất là gì?          -GV nhận xét, tuyên dương.</p> <p><b>4.Vận dụng:</b>          -GV đưa ra các sơ đồ các thế hệ trong gia đình ( có 2; 3;4 thế hệ) để HS lựa chọn sơ đồ phù hợp với gia đình mình.          -Yêu cầu HS vẽ, dán ảnh hoặc viết tên từng thành viên trong gia đình lên sơ đồ.          -GV tổ chức cho HS giới thiệu sơ đồ gia đình mình.          + Giới thiệu về tên mình.          + Gia đình mình có mấy thế hệ?          + Giới thiệu về từng thế hệ.          - Hôm nay chúng ta học bài gì?          - Qua bài học con hiểu thế nào là gia đình có 2( hoặc 3 thế hệ).          - GV nhận xét tiết học.</p>	<p>-HS quan sát và trả lời theo ý hiểu.</p> <p>-HS quan sát và lựa chọn sơ đồ.</p> <p>-HS làm việc cá nhân.</p> <p>-HS lên chia sẻ.</p> <p>-.... Các thế hệ trong gia đình .</p> <p>- HS trả lời .</p>
--	--

---

Rèn chữ

---

**ÔN TOÁN**

**BÀI 1: ÔN TẬP CÁC SỐ ĐẾN 100 (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**



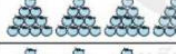



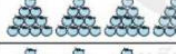



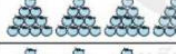

- Nhận biết được cấu tạo thập phân của số, phân tích số.
- Phát triển năng lực tính toán.
- Có tính cẩn thận khi làm bài

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài.
- HS: VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

GV : Nguyễn Thị Hoa

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ																									
<p><b>Bài 1. Viết (theo mẫu)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đọc yêu cầu.</li> <li>- Đề bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- GV cho HS quan sát hình bài 1, phân tích và hướng dẫn mẫu cho HS:                             <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hàng thứ nhất có mấy hàng 1 chục quả táo và có mấy quả táo rời?</li> <li>+ Ghi mấy chục vào cột chục? Ghi mấy vào cột đơn vị.</li> <li>+ Số gồm 2 chục và 5 đơn vị là số bao nhiêu?</li> <li>+ Nêu cách đọc số 25.</li> </ul> </li> <li>- GV yêu cầu HS làm bài vào vở BT</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS nhận xét.</li> <li>- GV chốt đáp án đúng</li> <li>- GV hỏi: Dựa vào đâu để làm tốt BT1?</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét và khen.</li> </ul> <p><i>=&gt; GV chốt: Năm vững cấu tạo số để đọc và viết được chính xác. Thông qua bài 1 cô và trò chúng mình đã được ôn lại cách viết cách đọc các số có 2 chữ số.</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 HS đọc</li> <li>- 1, 2 HS trả lời</li> <li>- HS quan sát mẫu , lắng nghe hướng dẫn và trả lời câu hỏi:                             <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có 2 hàng 1 chục và 5 quả táo rời.</li> <li>+ Ghi 2 vào cột chục, 5 vào cột đơn vị.</li> <li>+ Số 25.</li> <li>+ Hai mươi lăm.</li> </ul> </li> <li>- HS làm bài vào vở bài tập.</li> </ul> <table border="1" data-bbox="884 949 1398 1218" style="width: 100%; text-align: center;"> <thead> <tr style="background-color: #ADD8E6;"> <th></th> <th>Chục</th> <th>Đơn vị</th> <th>Viết số</th> <th>Đọc số</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td></td> <td>2</td> <td>5</td> <td>25</td> <td>hai mươi lăm</td> </tr> <tr> <td></td> <td>3</td> <td>4</td> <td>34</td> <td>ba mươi tư</td> </tr> <tr> <td></td> <td>4</td> <td>0</td> <td>40</td> <td>bốn mươi</td> </tr> <tr> <td></td> <td>3</td> <td>1</td> <td>31</td> <td>ba mươi một</td> </tr> </tbody> </table> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nhận xét.</li> <li>- HS quan sát, lắng nghe và chữa bài</li> <li>- HS trả lời: Dựa vào cách đọc và viết số có hai chữ số.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>		Chục	Đơn vị	Viết số	Đọc số		2	5	25	hai mươi lăm		3	4	34	ba mươi tư		4	0	40	bốn mươi		3	1	31	ba mươi một
	Chục	Đơn vị	Viết số	Đọc số																						
	2	5	25	hai mươi lăm																						
	3	4	34	ba mươi tư																						
	4	0	40	bốn mươi																						
	3	1	31	ba mươi một																						



**ÔN TOÁN****BÀI 2: TIA SỐ. SỐ LIỀN TRƯỚC, SỐ LIỀN SAU.****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận biết được tia số và viết được số thích hợp trên tia số. Nhận biết được số liền trước, số liền sau của một số.
- Trả lời câu hỏi (nói, viết) từ đó phát triển năng lực giao tiếp toán học.
- Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: VBT toán 2, máy chiếu, máy tính, phiếu.
- HS: VBT toán 2, vở ô li.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p><b>Trò chơi” Ai nhanh ai đúng”</b>  <b>Bài 3: Số ?</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đọc yêu cầu</li> <li>- GV hướng dẫn HS:</li> </ul> <p>Cách chơi: GV chia lớp thành 2 đội  Mỗi đội cử 6 bạn đại diện nhóm lên chơi. Sau tiếng đếm 123 của lớp thì các bạn tiến hành chơi. Đội nào điền nhanh và chính xác là đội chiến thắng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho hs tiến hành chơi</li> <li>- Mời 2 đội chia sẻ kết quả trước lớp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hs đọc yêu cầu bài</li> <li>- Hs nghe luật chơi</li> <li>- Hs tiến hành chơi</li> <li>- Hs trình bày kết quả</li> <li>a) Toa liền sau toa 48 là toa 49 Toa liền trước toa 53 là toa 52</li> <li>b) Toa liền trước toa 50 là toa 49 Toa liền sau toa 50 là toa 51</li> <li>c) Ở giữa toa 48 và toa 50 là toa 49 Ở giữa toa 49 và toa 52 là toa 51</li> <li>- HS nhận xét</li> </ul>

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ</b>
<p>- NX, tuyên dương HS.</p> <p>Qua trò chơi:</p> <p>Thông qua trò chơi rèn khả năng nhanh nhẹn tìm số liền trước, liền sau .</p> <p>- Dẫn dò</p>	<p>- Hs lắng nghe</p>

Thứ sáu, ngày 8 tháng 9 năm 2023

**PPCT: 9+10****Tiếng Việt****BÀI 2: NGÀY HÔM QUA ĐÁU RỒI (6 tiết)****TLV: VIẾT ĐOẠN VĂN GIỚI THIỆU BẢN THÂN (tiết 5+6)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Viết được 2-3 câu tự giới thiệu về bản thân.
- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một bài thơ, câu chuyện yêu thích theo chủ đề.
- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài thơ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<p><b>1. Khởi động :</b></p> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <p><b>* Hoạt động 1 : Quan sát tranh và trả lời câu hỏi.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu bài tập.</li> <li>- GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài tập.</li> <li>- GV đưa ra bức tranh BT1, cho HS quan sát.</li> <li>+ Tranh vẽ ai?</li> <li>+ Hai bạn nhỏ trong tranh tên là gì? Vì sao em biết được tên bạn?</li> <li>- GV cho HS đọc hai câu hỏi của BT1 trong SGK</li> <li>- GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 2.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát</li> </ul> <p><b>Quan sát tranh và trả lời câu hỏi.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc yêu cầu của bài tập (đọc cả phần lời của nhân vật).</li> <li>- Cả lớp đọc thầm.</li> <li>- HS xác định yêu cầu bài: <u>Quan sát tranh và trả lời câu hỏi.</u></li> <li>+ <i>Tranh vẽ hai bạn nhỏ</i></li> <li>+ <i>Tên của hai bạn là Khang và Bình. Em biết được tên qua lời giới thiệu của các bạn.</i></li> <li>- HS đọc câu hỏi trong sách.</li> <li>- HS (2 nhóm) làm việc nhóm dưới hình thức hỏi đáp.</li> </ul>

<p>- GV hướng dẫn HS cách nói lời và đáp lời khi giới thiệu về mình.</p> <p>- GV chốt nội dung cho hai câu hỏi.</p> <p>- GV tổ chức cho HS sắm vai hai bạn Khang và Bình nói lời chào hỏi, giới thiệu.</p> <p><b>* Hoạt động 2 : Viết 2-3 câu tự giới thiệu về bản thân.</b></p> <p>- GV nêu bài tập.</p> <p>- GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài tập.</p> <p>- GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 2, giới thiệu bản thân cho bạn bên cạnh.</p> <p>- GV cho HS viết 2 – 3 câu tự giới thiệu bản thân vào VTV2/T1 tr7.</p> <p>- GV quan sát giúp đỡ HS yếu.</p> <p>- GV nhận xét, đánh giá và trưng bày một số bài viết mẫu.</p> <p><i>(VD: Tôi tên là Nguyễn Kim Quốc Anh, học sinh lớp 2.1 Trường Tiểu học Lý Tự Trọng . Tôi thích học môn Toán và môn Tiếng Việt.)</i></p> <p><b>3. Thực hành:</b></p>	<p>- HS trình bày kết quả trước lớp.</p> <p>- HS, GV nhận xét.</p> <p>- <i>Khi giới thiệu về mình, em nên nói đầy đủ cả họ tên, tuổi và sở thích .</i></p> <p><i>a. Bình và Khang gặp nhau và chào nhau ở sân bóng.</i></p> <p><i>b. Khang giới thiệu tên, lớp mình học (2C) và sở thích của bạn ấy (đá bóng).</i></p> <p>- 2 HS lên sắm vai.</p> <p>- HS, GV nhận xét.</p> <p>- HS đọc yêu cầu của bài tập trong SGK.</p> <p>- Cả lớp đọc thầm.</p> <p>- HS xác định yêu cầu bài: <i>Viết 2-3 câu tự giới thiệu về bản thân.</i></p> <p>- HS làm việc nhóm 2, giới thiệu bản thân cho bạn bên cạnh.</p> <p>- 2 HS lên giới thiệu trước lớp.</p> <p>- HS, GV nhận xét và chữa lỗi cho HS.</p> <p>- HS làm bài vào vở.</p> <p>- 2-3 HS đọc bài làm của mình trước lớp.</p> <p>- Lớp nhận xét, bổ sung.</p>
--	---

<p><b>* Hoạt động 1: Tìm đọc một bài thơ hoặc câu chuyện viết về thiếu nhi. Nói với các bạn tên bài thơ, câu chuyện và tên tác giả.</b></p> <p>- GV hướng dẫn HS nắm vững yêu cầu hoạt động mở rộng.</p> <p><b>* Hoạt động 2 : Đọc một số câu thơ hay cho các bạn nghe.</b></p> <p>- GV hướng dẫn HS nắm vững yêu cầu hoạt động mở rộng.</p> <p><b>4. Vận dụng :</b></p> <p>+ Hôm nay, em đã học những nội dung gì?</p> <p>- GV tóm tắt nội dung chính.</p> <p>+ Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</p> <p>- GV tiếp nhận ý kiến.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</p>	<p>- HS đọc nội dung hoạt động mở rộng.</p> <p>- HS làm việc nhóm (nhóm 2) trao đổi về từng nội dung.</p> <p>+ Nói tên bài thơ đã tìm được.</p> <p>+ Nói tên tác giả bài thơ đó.</p> <p>- HS đọc nội dung hoạt động mở rộng.</p> <p>- HS làm việc nhóm (2 nhóm) đọc một số câu thơ mà em thích cho các bạn nghe.</p> <p>- HS quan sát và lắng nghe.</p> <p>- HS nêu nội dung đã học.</p> <p>- HS nêu cảm nhận của mình.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
---	--

**PPCT: 5**

**Toán**

**LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- củng cố kiến thức về tia số, số liền trước, số liền sau đã học ở tiết 1.
- Tính toán, xác định chính xác để tìm số liền trước, liền sau của một số.
- Yêu thích môn học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

GV : Nguyễn Thị Hoa

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài.
- HS: Bộ đồ dùng học Toán 2. Phiếu bài tập.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <p><b>2. Kết nối</b></p> <p><i>Bài 1:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?           <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Yêu cầu quan sát trên tia số, HS biết so sánh thảo luận nhóm đôi.</li> </ul> </li> <li>- Gọi đại diện nhóm chia sẻ.</li> <li>- Cho HS làm bài vào vở.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><i>Bài 2:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- GV nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.</li> <li>- Cách chơi: GV đặt sẵn 12 thẻ từ ghi các số 4, 5 , 0 lên bảng. GV nêu yêu cầu và HS của 2 đội chơi được gọi sẽ lên chọn thẻ ghép lại tạo thành các số đúng lên bảng.</li> <li>- GV cho HS thảo luận nhóm ba .</li> <li>- Tổ chức cho 2 nhóm lên thi tiếp sức.</li> <li>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</li> <li>- GV chiếu hình ảnh đáp án trên màn hình.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><b>3. Luyện tập</b></p> <p><i>Bài 3:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- HDHS phân tích mẫu :</li> <li>- GV cho HS làm bài vào phiếu.</li> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Tổ chức cho HS báo cáo kết quả và nhận xét.</li> <li>- GV chốt, chiếu đáp án.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá bài HS.</li> </ul> <p><i>Bài 4: Số ?</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát</li> <li>- 2 -3 HS đọc.</li> <li>- HS trả lời.</li> <li>- HS thảo luận.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> <li>- HS nêu.</li> <li>- HS thảo luận nhóm.</li> <li>- Đại diện 2 nhóm lên thi.</li> <li>- 2 -3 HS đọc.</li> <li>- HS làm phiếu .</li> <li>- HS báo cáo kết quả</li> </ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- YC HS quan sát bảng.</li> <li>- GV hướng dẫn mẫu.</li> <li>- GV cho HS làm việc cá nhân vào vở.</li> <li>- Cho HS lên chia sẻ.</li> <li>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</li> </ul> <p><b>Bài 5:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc đề bài.</li> <li>- YC HS quan sát tranh.</li> <li>- Hỏi : Trong đề bài, Thỏ Trắng được nhắc đến ở vị trí thứ mấy ? Thỏ Trắng đứng sau con vật nào ?</li> <li>- Cho HS thảo luận nhóm đôi.</li> <li>- Mời đại diện nhóm chia sẻ và nhận xét.</li> </ul> <p><b>4. Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua bài này em học được điều gì?</li> <li>- Dặn dò chuẩn bị cho tiết sau.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 -3 HS đọc.</li> <li>- HS làm cá nhân vào vở ô li.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> <li>- HS đọc .</li> <li>- HS trả lời.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS thảo luận nhóm 2.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> <li>- củng cố kiến thức về tia số, số liền trước, số liền sau.</li> </ul>
--	---

**Tự nhiên và Xã hội**

**BÀI 1: CÁC THỂ HỆ TRONG GIA ĐÌNH (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nêu sự cần thiết của việc quan tâm chăm sóc, yêu thương nhau giữa các thế hệ trong gia đình và thực hiện được những việc thể hiện điều đó.. Bày tỏ được tình cảm của bản thân đối với các thành viên trong gia đình.
- Năng lực giao tiếp, hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.
- Có ý thức giúp đỡ bố mẹ làm việc nhà theo sức của mình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mở cho HS nghe và vận động theo nhịp bài</li> </ul>	

<p>hát <i>Mẹ là quê hương</i> (Nguyễn Quốc Việt)  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</p> <p><b>2. Kết nối :</b></p> <p><b>Hoạt động 1: Kể những việc làm thường ngày của những người trong gia đình.</b>  - YC HS quan sát hình trong sgk/tr.8, thảo luận nhóm bốn:  + Gia đình Hải có mấy người?  + Hãy kể những việc làm của từng người trong gia đình Hải?  + Những việc làm của các thành viên trong gia đình Hải thể hiện điều gì?  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương.  *GV chốt: Sau bữa ăn tối ông dạy em Hải gấp máy bay, mẹ bóp lưng cho bà, bố mang hoa quả cho mọi người tráng miệng còn hải lấy giấy ăn. Những việc làm này thể hiện sự quan tâm, chăm sóc giữa các thành viên trong gia đình Hải.  -GV hỏi: Tại sao mọi thành viên trong gia đình cần yêu thương, chia sẻ với nhau?  -GV nhận xét, tuyên dương.  *GV chốt: Việc các thành viên trong gia đình yêu thương, chia sẻ với nhau thể hiện tình yêu thương và lòng biết ơn giữa các thế hệ trong gia đình.</p> <p><b>Hoạt động 2:</b>  - Gọi HS đọc tình huống.  + TH1: Mẹ đi làm về muộn ( 18 giờ) em bé đói bụng, chạy ra đòi mẹ cho ăn. Trong tình huống đó em sẽ làm gì?  +TH2: Vì mắt kém nên ông nhờ Nam đọc báo cho ông nghe, nhưng lúc đó nạ lại đến rủ Nam đi chơi. Nếu em là Nam, em sẽ nói gì và làm gì?  -Cho HS thảo luận theo nhóm đôi.  -Tổ chức cho HS nêu cách xử lý tình huống.  - YC quan sát tranh sgk/tr.9:  *Tình huống 1:  + Hình vẽ ai?  + Ông nói gì với Nam?</p>	<p>- HS thực hiện.</p> <p>- HS thảo luận theo nhóm 4.</p> <p>- 3-4 HS đại diện nhóm chia sẻ trước lớp.</p> <p>- HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.</p> <p>- 2-3 HS đọc.</p> <p>- 2-3 HS nêu.</p> <p>- HS quan sát, trả lời.</p>
--	---



<p>+ Hải nói gì với Nam?          + Nam nên nói gì và làm gì? Vì sao?          - Tổ chức cho HS đóng vai tình huống.          - GV nhận xét, tuyên dương.</p> <p><b>3.Luyện tập:</b>          - Gv cho HS thảo luận nhóm đôi theo nội dung:          + Kể những việc em đã làm để thể hiện sự quan tâm, chăm sóc các thế hệ trong gia đình (ông bà, bố mẹ, anh chị em).          + Trong những việc đó, em thích làm nhất việc làm nào? vì sao?          + Khi làm những việc đó em cảm thấy như thế nào?          - GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.          - GV nhận xét, tuyên dương.          *GV chốt: Những người trong gia đình cần thể hiện sự quan tâm, chăm sóc nhau qua những việc làm cụ thể. Chính những việc làm ấy sẽ làm cho tình cảm gia đình trở lên gắn bó sâu sắc hơn.</p> <p><b>4.Vận dụng:</b>          - GV yêu cầu HS quan sát tranh cuối của trang 9 và trả lời các câu hỏi sau:          + Tranh vẽ gì?          + Bạn nhỏ trong tranh nói gì? Lời nói đó thể hiện điều gì?          + Nếu em là bạn nhỏ đó, em sẽ làm gì?          - GV nhận xét, tuyên dương.          - GV gọi HS đọc phần chốt của Mặt Trời.          - Hôm nay em được biết thêm được điều gì qua bài học?          - Nhận xét giờ học?</p>	<p>- HS thực hiện.</p> <p>-HS thảo luận nhóm đôi.</p> <p>- HS chia sẻ.</p> <p>-HS nghe.</p> <p>-HS quan sát tranh và trả lời các câu hỏi.</p> <p>-2,3HS đọc.          - HS chia sẻ.</p>
--	---

## Đạo đức

### CHỦ ĐỀ 1: QUÊ HƯƠNG EM

#### BÀI 1: VẼ ĐẸP QUÊ HƯƠNG EM (Tiết 1)

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS nêu được địa chỉ quê hương của mình. Bước đầu nhận biết được vẻ đẹp của thiên nhiên và con người ở quê hương mình. **\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi.
- Hình thành phẩm chất yêu nước, trách nhiệm, chăm chỉ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài, bài hát Quê hương tươi đẹp (nhạc: dân ca Nùng, lời Anh Hoàng)
- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. Khám phá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS nghe và vận động theo nhịp bài hát Quê hương tươi đẹp</li> <li>GV: Bài hát nói về điều gì?</li> <li>- Nhận xét, dẫn dắt vào bài.</li> </ul> <p><b>3. Thực hành:</b></p> <p><b>*Hoạt động 1: Giới thiệu địa chỉ quê hương</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS quan sát tranh sgk tr.5, tổ chức thảo luận nhóm 4, trả lời câu hỏi:</li> <li>- Các bạn trong tranh đang làm gì?</li> <li>- Địa chỉ quê hương của các bạn ở đâu?</li> <li>- Mời một số HS trả lời trước lớp</li> <li>- GV yêu cầu HS giới thiệu về địa chỉ quê hương của em</li> <li>- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Vòng tròn bạn bè”. GV chia HS thành các nhóm, đứng thành vòng tròn, nắm tay nhau và giới thiệu về địa chỉ quê hương của mình.</li> <li>- GV kết luận: Ai cũng có quê hương, đó là nơi em được sinh ra và lớn lên. Các em cần biết và nhớ địa chỉ quê hương mình.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cả lớp hát</li> <li>- HS chia sẻ.</li> <li>- HS thảo luận nhóm 4 trả lời câu hỏi:</li> <li>- 2-3 HS trả lời.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- Lần lượt HS giới thiệu trước lớp</li> <li>- Các nhóm HS tham gia trò chơi, giới thiệu về quê hương của mình</li> <li>- HS lắng nghe</li> </ul>

<p>GV mở rộng thêm cho HS biết về quê nội và quê ngoại</p> <p><b>*Hoạt động 2:</b> Khám phá vẻ đẹp thiên nhiên quê hương em</p> <p>GV yêu cầu HS làm việc cá nhân quan sát tranh trong sgk trang 6,7, thảo luận và trả lời câu hỏi:</p> <p>+ Các bức tranh vẽ cảnh gì?</p> <p>+ Nêu nhận xét của em khi quan sát bức tranh đó.</p> <p>- Tổ chức cho HS chia sẻ.</p> <p>- GV yêu cầu HS giới thiệu về cảnh đẹp quê hương em</p> <p>- GV cho HS hoạt động nhóm: Chia sẻ với các bạn trong nhóm những tranh ảnh đã sưu tầm được về cảnh đẹp quê hương</p> <p>GV theo dõi, hỗ trợ HS</p> <p>- GV gọi HS đại diện trả lời.</p> <p>- Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận</p> <p>- GV nhận xét, kết luận: Mỗi người được sinh ra ở những vùng quê khác nhau, mỗi vùng quê đều có những cảnh sắc thiên nhiên tươi đẹp. Các em cần tìm hiểu, yêu mến, tự hào về cảnh đẹp thiên nhiên của quê hương mình.</p>	<p>- HS làm việc cá nhân, quan sát tranh và trả lời:</p> <p>Tranh 1: hình ảnh cao nguyên đá hùng vĩ.</p> <p>Tranh 2: biển rộng mênh mông.</p> <p>Tranh 3: sông nước êm đềm, nên thơ.</p> <p>Tranh 4: ruộng đồng bát ngát.</p> <p>Tranh 5: nhà cao tầng, xe cộ tấp nập.</p> <p>Tranh 6: hải đảo rộng lớn.</p> <p>- 3- 4 HS chia sẻ trước lớp</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>Thảo luận nhóm, lựa chọn tranh ảnh đẹp, cử đại diện nhóm lên trình bày trước lớp.</p> <p>- 2,3 HS trả lời</p> <p>- Cả lớp quan sát, lắng nghe và nhận xét về cách giới thiệu cảnh đẹp quê hương của các bạn, bình chọn cách giới thiệu của cá nhân hoặc của nhóm hay nhất.</p> <p>- HS chia sẻ.</p> <p>HS quan sát tranh và đọc đoạn văn</p>
---	--

<p><b>*Hoạt động 3:</b> Khám phá vẻ đẹp con người quê hương em</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu quan sát tranh và đọc đoạn văn trong sgk trang 7, trả lời câu hỏi:</li> <li>+ Người dân quê hương Nam như thế nào?</li> <li>- Làm việc nhóm: Hãy giới thiệu về con người quê hương em?</li> <li>- GV theo dõi, hỗ trợ HS</li> <li>- Gọi HS trả lời</li> <li>- GV kết luận: Con người ở mỗi vùng quê đều có những vẻ đẹp riêng, em cần tự hào và trân trọng vẻ đẹp của con người quê hương mình.</li> </ul> <p><b>4. Vận dụng :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay em học bài gì?</li> <li>- Về nhà hãy vận dụng bài học vào cuộc sống.</li> <li>- Nhận xét giờ học.</li> </ul>	<p>trong sgk trang 7, trả lời câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người dân quê hương Nam: luôn yêu thương, giúp đỡ nhau, hiếu học, cần cù và thân thiện.</li> <li>- Giới thiệu về con người quê hương em (tùy từng vùng miền, địa phương, HS giới thiệu nét đặc trưng, nổi bật của con người quê hương mình).</li> <li>- Các nhóm thảo luận, tìm ra vẻ đẹp con người của quê hương mình( chú ý vẻ đẹp trong lao động)</li> <li>- HS trả lời, các bạn khác lắng nghe, nhận xét</li> <li>- Đại diện nhóm trình bày trước lớp</li> <li>- Cả lớp theo dõi nhận xét, đánh giá</li> <li>- HS thực hiện .</li> </ul>
---	--

## HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

### HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- + Chơi trò chơi “Tôi có thể...”
- + Nhận biết những việc làm thể hiện sự thân thiện, vui vẻ của bản thân

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p><b>1.Khởi động</b></p> <p><b>2.Khám phá:</b></p> <p><b>Chơi trò chơi “Tôi có thể”</b></p> <p>Tạo tâm thế và hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho HS chơi theo nhóm, mỗi nhóm đứng thành một vòng tròn, mỗi vòng khoảng 8 – 10 em. Mỗi vòng dùng một quả bóng nhỏ. HS cùng nhau hát các bài hát và chuyền bóng cho bạn, bạn nào nhận được bóng thì sẽ nói: “Tôi có thể đá cầu/vẽ/hát” (gắn với một sở thích hoặc khả năng của em đó). Sau đó, bóng lại được tiếp tục chuyền cho các bạn khác trong vòng tròn và nhóm tiếp tục hát và chơi đến khi kết thúc bài hát.</li> <li>- Sau khi kết thúc trò chơi, GV cho HS ở các nhóm nêu lại những khả năng mà mình chia sẻ với các bạn trong nhóm .</li> <li>- GV nhận xét, tổng kết hoạt động, chuyển tiếp sang hoạt động 2.</li> </ul> <p><b>3.Thực hành: Nhận biết những việc làm thể hiện sự thân thiện, vui vẻ của bản thân</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Em chỉ ra được hình ảnh thân thiện, luôn vui vẻ của bản thân, biết những việc làm thể hiện tình bạn và biết nói những lời phù hợp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe luật chơi</li> <li>- HS chơi trò chơi nhiệt tình</li> <li>- HS chia sẻ khả năng trước lớp</li> <li>- HS nghe GV nhận xét, tổng kết</li> <li>- HS đọc và nắm rõ yêu cầu của GV</li> <li>- HS hoạt động nhóm, suy</li> </ul>

khi giao tiếp với bạn

- GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ 1 của hoạt động 2 trong sgk, cho cả lớp nghe và kiểm tra HS đã hiểu nhiệm vụ chưa

- GV yêu cầu HS hoạt động nhóm 4, chỉ ra những việc làm thể hiện sự thân thiện, vui vẻ trong các tranh theo gợi ý: *Các bạn nhỏ trong tranh đang nói gì, làm gì?*



- GV gọi các nhóm báo cáo kết quả thảo luận. Các nhóm khác nhận xét, góp ý.

- GV nhận xét, tổng kết hoạt động thảo luận nhóm.

#### 4. Vận dụng

**Mục tiêu:** HS liên hệ với bản thân, chia sẻ việc làm của mình trước lớp.

#### Cách tiến hành:

- GV yêu cầu HS hoạt động nhóm 4, chia sẻ những việc mình đã làm thể hiện sự thân thiện, vui vẻ với cả lớp.

- GV tổ chức cho HS chia sẻ những việc mình đã làm thể hiện sự thân thiện, vui vẻ

nghĩ đưa ra câu trả lời:

+ *Tranh 1: Bạn nam đang bê sách cho bạn nữ*

+ *Tranh 2: Bạn nữ đang múa trước lớp*

+ *Tranh 3: Nhóm bạn đang cùng ngồi thảo luận vui vẻ trong lớp học*

+ *Tranh 4: Một nhóm bạn đang cười đùa vui vẻ dưới sân trường*

- HS báo cáo kết quả trước lớp

- HS lắng nghe nhận xét.

- HS hoạt động nhóm, chia sẻ cho nhau nghe

- HS xung phong chia sẻ trước lớp

- HS lắng nghe nhận xét.

<p>với cả lớp.</p> <p>- GV nhận xét, tổng kết hoạt động: <i>thân thiện, vui vẻ với bạn bè là một điều rất quan trọng và cần thiết. Điều đó mang đến niềm vui, hứng thú để các em cùng nhau học tập tiến bộ.</i></p>	
---	--

### TUẦN 1 – TIẾT 3: SINH HOẠT LỚP

#### Bầu chọn lớp trưởng, lớp phó, tổ trưởng...

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV phổ biến cho cả lớp về quyền, nhiệm vụ và trách nhiệm của lớp trưởng, lớp phó và các tổ trưởng.</li> <li>- GV tổ chức cho HS tự ứng cử và đề cử lớp trưởng, các lớp phó và các tổ trưởng từ các bạn trong lớp, sau đó tổ chức cho các em giơ tay biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín và công bố kết quả.</li> <li>- Sau khi công bố kết quả bình chọn, ban cán sự lớp sẽ ra mắt trước cả lớp. GV mời từng HS nêu nhiệm vụ mà mình vừa được bầu chọn và nhắc lại để HS ghi nhớ.</li> <li>- GV tổng kết hoạt động và nhắc nhở các thành viên trong Ban cán sự lớp cố gắng hoàn thành các nhiệm vụ được giao.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe GV trình bày</li> <li>- HS thấy mình xứng đáng tự ứng cử vào vị trí mình muốn.</li> <li>- Cả lớp biểu quyết, nghe GV công bố kết quả.</li> <li>- Ban cán sự lớp lần lượt ra mắt, nêu nhiệm vụ của bản thân trong thời gian đảm nhận.</li> <li>- HS và ban cán sự lớp nghe lời nhắc nhở của GV.</li> </ul>

## LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 2

Từ ngày 11/09 đến ngày 15/09/2023

Thứ Ngày	Tiết	PPCT	Môn	TÊN BÀI DẠY	Ghi chú
HAI 11/09	1	4	HĐTN	SHDC: Tham gia học tập nội quy nhà trường .	
	2	2	Âm nhạc	- Ôn tập bài Hát: Ngày mùa vui - Nghe nhạc: Đi học - Đọc nhạc	
	3	3	GDTC	ĐHĐN: Biến đổi đội hình từ một hàng dọc thành 2,3 hàng dọc và ngược lại (T3)	
	4	6	Toán	Số hạng. Tổng	
	5	11	Tiếng Việt	Đọc: Niềm vui của Bi và Bóng ( tiết 1)	
	6	12	Tiếng Việt	Đọc: Niềm vui của Bi và Bóng ( tiết 2)	
	7	3	Tiếng Anh	Lesson 3 (Student Book and Workbook)	
BA 12/09	1	2	Tin học		
	2	4	Tiếng Anh	Lesson 4 (Student Book and Workbook)	
	3	13	Tiếng Việt	Viết: Chữ hoa Ă, Â	
	4	14	Tiếng Việt	Nói và nghe: Kể chuyện: Niềm vui của Bi và Bóng	
	5	7	Toán	Số bị trừ, số trừ, hiệu.	
	6	2	KNS		
	7	2	Năng khiếu		
TU' 13/09	1	8	Toán	Luyện tập	
	2	2	Mĩ thuật	Bầu trời và biển (Tiết 2)	
	3	15	Tiếng Việt	Đọc: Làm việc thật là vui (tiết 1)	
	4	4	GDTC	ĐHĐN: Biến đổi đội hình từ một hàng dọc thành hàng ngang, vòng tròn và ngược lại (T1)	
	5	16	Tiếng Việt	Đọc: Làm việc thật là vui (tiết 2)	
	6	3	Ôn TV	Niềm vui của Bi và Bóng	
	7	4	Ôn TV	Làm việc thật là vui	
NĂM 14/09	1	17	Tiếng Việt	Nghe – viết: Làm việc thật là vui	
	2	18	Tiếng Việt	Từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động; Câu nêu hoạt động	
	3	9	Toán	Hơn, kém nhau bao nhiêu	
	4	3	TNXH	Nghề nghiệp của người lớn trong gia đình ( tiết 1)	
	5	2	Rèn chữ		
	6	3	Ôn Toán	Các thành phần của phép cộng, phép trừ	
	7	4	Ôn Toán	Hơn kém nhau bao nhiêu	



SÁU 15/09	1	19	Tiếng Việt	Viết đoạn văn kể một việc làm ở nhà	
	2	20	Tiếng Việt	Đọc mở rộng	
	3	10	Toán	Luyện tập	
	4	4	TNXH	Nghề nghiệp của người lớn trong gia đình ( tiết 2)	
	5	2	Đạo đức	Vẽ đẹp quê hương em (Tiết 2)	
	6	5	HĐTN	HĐGD theo chủ đề	
	7	6	HĐTN	SHL: Tham gia xây dựng nội quy lớp học .	

Thứ hai, ngày 11 tháng 9 năm 2023

**PPCT: 6****Toán****SỐ HẠNG, TỔNG****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết được số hạng, tổng trong phép cộng.
- Tính được tổng khi biết các số hạng.
- Yêu thích môn học, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <p>Tìm số liền trước, liền sau của 56, 83</p> <p><b>2. Khám phá</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.13:</li> <li>+ Nêu bài toán?</li> <li>+ Nêu phép tính?</li> <li>- GV nêu: 6 và 3 gọi là số hạng, kết quả 9 gọi là tổng; Phép tính <math>6+3</math> cũng gọi là tổng.</li> <li>- YCHS lấy thêm ví dụ về phép cộng, chỉ rõ các thành phần của phép cộng.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> <li>- GV lấy ví dụ: <i>Cho hai số hạng: 10 và 14. Tính tổng hai số đó.</i></li> <li>+ Bài cho biết gì?</li> <li>+ Bài YC làm gì?</li> <li>+ Để tính tổng khi biết số hạng, ta làm như thế nào?</li> <li>- GV chốt cách tính tổng khi biết số hạng.</li> </ul> <p><b>3. Thực hành</b></p> <p><i>Bài 1/13:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- GV hướng dẫn mẫu: Để tính tổng của hai số hạng 7 và 3, ta lấy <math>7 + 3 = 10</math>, vậy tổng bằng 10, viết 10.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trả lời</li> <li>+ Trong bể có 6 con cá, trong bình có 3 con cá. Hỏi có tất cả bao nhiêu con cá?</li> <li>+ Phép tính: <math>6 + 3 = 9</math></li> <li>- HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh.</li> <li>- HS lấy ví dụ và chia sẻ.</li> <li>- HS chia sẻ:</li> <li>+ Cho hai số hạng: 10 và 14.</li> <li>+ Bài YC tính tổng.</li> <li>+ Lấy <math>10 + 14</math>.</li> <li>- HS lắng nghe, nhắc lại.</li> <li>- 2 -3 HS đọc.</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS nêu tổng của hai số hạng 14 và 5.</li> <li>- Làm thế nào em tìm ra được tổng?</li> <li>- GV hướng dẫn tương tự với các số hạng: 20 và 30; 62 và 37.</li>   <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><i>Bài 2/13:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- GV hướng dẫn mẫu: a) 42 và 35 trên bảng. Lưu ý cho HS việc đặt tính các thẳng hàng.</li> </ul> $\begin{array}{r} 42 \\ +35 \\ \hline 77 \end{array}$ <ul style="list-style-type: none"> <li>- YC HS làm bài vào vở ô li.</li> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Đánh giá, nhận xét bài HS.</li> </ul> <p><b>4. Vận dụng</b></p> <p><i>Bài 3/13:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- Bài cho những số hạng nào?</li> <li>- Bài cho tổng nào?</li> <li>- GV nêu: Từ các số hạng đã cho, em hãy lập một phép tính cộng có tổng bằng 36 hoặc 44.</li>   <li>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</li> <li>- Nhận xét giờ học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- HS nêu.</li> </ul> <table border="1" style="margin: 10px auto;"> <tr> <td>Số hạng</td> <td>7</td> <td>14</td> <td>20</td> <td>62</td> </tr> <tr> <td>Số hạng</td> <td>3</td> <td>5</td> <td>30</td> <td>37</td> </tr> <tr> <td>Tổng</td> <td>10</td> <td>19</td> <td>50</td> <td>99</td> </tr> </table> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 -3 HS đọc.</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- HS quan sát.</li> <li>- HS thực hiện làm bài cá nhân.</li> </ul> $\begin{array}{r} 60 \\ +17 \\ \hline 77 \end{array} \qquad \begin{array}{r} 81 \\ +16 \\ \hline 97 \end{array} \qquad \begin{array}{r} 24 \\ +52 \\ \hline 76 \end{array}$ <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đổi chéo kiểm tra.</li>    <li>- 2 -3 HS đọc.</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- HS trả lời: Các số hạng: 32, 23, 21, 4.</li> <li>- HS nêu: Tổng là: 36, 44.</li> <li>- HS hoạt động theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.</li> </ul> <p>Lập phép tính : <math>32+4 = 36</math> và <math>23 +21 = 44</math></p>	Số hạng	7	14	20	62	Số hạng	3	5	30	37	Tổng	10	19	50	99
Số hạng	7	14	20	62												
Số hạng	3	5	30	37												
Tổng	10	19	50	99												

**PPCT: 11+12**

**Tiếng Việt**

**BÀI 3: NIỀM VUI CỦA BI VÀ BÔNG (4 tiết)**

**ĐỌC: NIỀM VUI CỦA BI VÀ BÔNG( Tiết 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc đúng các từ khó, biết cách đọc các lời nói, lời đối thoại của các nhân vật. tiếng trong bài Niềm vui của Bi và Bông.

GV : Nguyễn Thị Hoa

- Hiểu nội dung bài: Hiểu được nội dung câu chuyện và tình cảm giữa hai anh em Bi và Bống
- Có tình cảm yêu thương đối với người thân, biết quan tâm đến người thân biết ước mơ và luôn lạc quan; có khả năng làm việc nhóm.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: SGK, VBT

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiết trước chúng ta học bài gì?</li> <li>- Nói một điều thú vị em đã học được từ bài học đó?</li> </ul> <p><b>2. Khám phá</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?</li> <li>- GV hỏi:</li> <li>+ Bức tranh dưới đây vẽ cảnh gì?</li> <li>+ Theo em hai bạn nhỏ đang nói chuyện gì với nhau?</li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 1: Đọc văn bản.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc mẫu: đọc đúng lời người kể và lời nhân vật. Thể hiện sự vui mừng, trong sáng và vô tư</li> <li>- HDHS chia đoạn: (3 đoạn)</li> <li>+ Đoạn 1: Từ đầu đến <i>Quần áo đẹp</i></li> <li>+ Đoạn 2: Tiếp cho đến <i>đủ các màu sắc.</i></li> <li>+ Đoạn 3: Còn lại.</li> <li>- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: <i>hũ, cầu vồng,</i></li> <li>- Luyện đọc câu dài: <i>Lát nữa,/ mình sẽ đi lấy về nhé!// Có vàng rồi,/ em sẽ mua nhiều búp bê và quần áo đẹp.//</i></li> <li>- Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm ba.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đọc lần lượt 3 câu hỏi trong sgk/tr.18.</li> <li>- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.8.</li> <li>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài Ngày hôm qua đâu rồi?</li> <li>- HS phát biểu</li> <li>- HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.</li> <li>- 2-3 HS chia sẻ.</li> <li>- Cả lớp đọc thầm.</li> <li>- HS đọc nối tiếp đoạn.</li> <li>- 2-3 HS luyện đọc.</li> <li>- 2-3 HS đọc.</li> <li>- HS thực hiện theo nhóm ba.</li> <li>- HS lần lượt đọc.</li> <li>- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:</li> </ul>

<p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p><b>* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.</b></p> <p>- GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật.</p> <p>- Gọi HS đọc toàn bài.</p> <p>- Gọi HS đọc lời đối thoại</p> <p>- Nhận xét, khen ngợi.</p> <p><b>3. Thực hành</b></p> <p><b>* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.</b></p> <p><i>Bài 1:</i></p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.18.</p> <p>- YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.8.</p> <p>- Tuyên dương, nhận xét.</p> <p><i>Bài 2:</i></p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.18.</p> <p>- Yêu cầu HS đọc thầm lại bài để tìm câu trả lời</p> <p>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</p> <p>- Gọi 1 số em đọc/ nói câu đó trước lớp thể hiện sự ngạc nhiên.</p> <p>- Nhận xét chung, tuyên dương HS.</p> <p><b>4. Vận dụng</b></p> <p>- Hôm nay em học bài gì?</p> <p>- GV nhận xét giờ học.</p>	<p>C1: Nếu có vàng Bông sẽ mua nhiều búp bê và quần áo đẹp</p> <p>- Nếu có vàng Bi mua một con ngựa hồng và một cái ô tô</p> <p>C2: không có vàng Bông sẽ vẽ tặng anh con ngựa hồng và cái ô tô.</p> <p>- Không có vàng Bi sẽ vẽ tặng em nhiều búp bê và quần áo đẹp.</p> <p>C3: Em sẽ lấy bút màu để vẽ tặng anh ngựa hồng và ô tô. Anh sẽ vẽ tặng em nhiều búp bê và quần áo đủ màu sắc.</p> <p>- HS lắng nghe, đọc thầm.</p> <p>- 2-3 HS đọc.</p> <p>- 2-3 HS đọc.</p> <p>- 2-3 HS chia sẻ đáp án, nêu lí do vì sao lại chọn ý đó.</p> <p>- 1-2 HS đọc.</p> <p>- HS đọc thầm và tìm đáp án cho câu hỏi</p> <p>- 3- 4 em đọc trước lớp</p> <p>- HS chia sẻ.</p>
---	---

Thứ ba, ngày 12 tháng 9 năm 2023

**PPCT: 13**

**Tiếng Việt**

**BÀI 3: NIỀM VUI CỦA BI VÀ BÓNG (4 tiết)**

**TẬP VIẾT: CHỮ HOA Ẻ, Ậ (Tiết 3)**

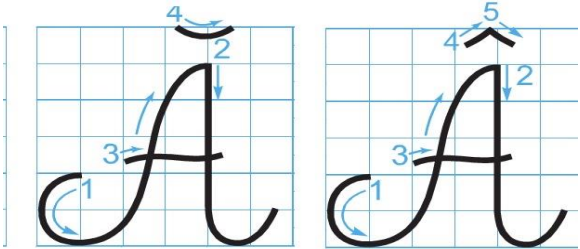
**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết viết chữ viết hoa Ẻ, Ậ cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- Viết đúng câu ứng dụng: Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa Ẻ, Ậ
- HS: Vở Tập viết; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?</li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>2. Khám phá:</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho HS nêu:                             <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Độ cao, độ rộng chữ hoa Ẻ, Ậ.</li> <li>+ Chữ hoa Ẻ, Ậ gồm mấy nét?</li> </ul> </li> <li>- GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa Ẻ, Ậ.</li> <li>- GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.</li> </ul> <div style="text-align: center;">  </div> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YC HS viết bảng con.</li> <li>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Nhận xét, động viên HS.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1-2 HS chia sẻ.</li> <li>- 2-3 HS chia sẻ.</li> <li>- Cao 5 ô li</li> <li>- chữ Ẻ 4 nét, chữ Ậ 5 nét</li> <li>- HS quan sát.</li> <li>- HS quan sát, lắng nghe.</li> <li>- HS luyện viết bảng con.</li> <li>- 3-4 HS đọc.</li> <li>- HS quan sát, lắng nghe.</li> </ul>

<p><b>ứng dụng.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.</li> <li>- GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:</li> <li>+ Viết chữ hoa Ǻ đầu câu.</li> <li>+ Cách nối từ Ǻ sang n.</li> <li>+ Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.</li> </ul> <p><b>3. Thực hành</b></p> <p><b>* Hoạt động 3: Thực hành luyện viết.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa Ǻ, Ǻ và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.</li> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Nhấn xét, đánh giá bài HS.</li> </ul> <p><b>4. Vận dụng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay em học bài gì?</li> <li>- GV nhận xét giờ học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thực hiện.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> <li>- Chữ hoa Ǻ, Ǻ.</li> </ul>
---	---

PPCT: 14

Tiếng Việt

**BÀI 3: NIỀM VUI CỦA BI VÀ BỔNG (4 tiết)****NÓI VÀ NGHE: NIỀM VUI CỦA BI VÀ BỔNG (Tiết 4)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa và trao đổi về nội dung của văn bản và các chi tiết trong tranh, đặc biệt ở mục nói và nghe học sinh kể lại câu chuyện Niềm vui của Bi và Bổng
- Dựa vào tranh và lời gợi ý dưới tranh để kể lại 1 – 2 đoạn câu chuyện.
- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày. Biết quan tâm đến người thân và luôn biết ước mơ và lạc quan.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Khởi động</li> <li>2. Khám phá</li> </ol>	- Hát

<p>- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</p> <p><b>* Hoạt động 1: Nói tiếp để hoàn thành câu dưới tranh</b></p> <p>- GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh và trả lời hoàn thiện các câu dưới mỗi tranh + Khi cầu vòng hiện ra Bi nói....</p> <p>+ Có bảy sắc cầu vòng Bông sẽ.... và Bi sẽ...</p> <p>+ Khi cầu vòng biến mất ....</p> <p>+ Không có bảy sắc cầu vòng hai anh em vẫn...? - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, động viên HS.</p> <p><b>* Hoạt động 2: Chọn kể lại 1- 2 đoạn của câu chuyện theo tranh</b></p> <p>- YC HS trao đổi trong nhóm và kể cho nhau nghe đoạn của mình chọn kể - Gọi HS kể 1 – 2 đoạn trước lớp. GV sửa cách diễn đạt cho HS. - Có thể tổ chức cho HS đóng vai kể lại câu chuyện. - Nhận xét, khen ngợi HS và nhấn mạnh nội dung của câu chuyện.</p> <p><b>3. Thực hành</b></p> <p><b>* Hoạt động 3: Vận dụng:</b></p> <p>- HDHS kể lại câu chuyện Niềm vui của Bi và Bông cho người thân nghe dựa vào câu chuyện, quan sát các tranh, nhớ lại từng đoạn câu chuyện. - YCHS hoàn thiện bài tập trong VBTTV, tr.8. - Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p><b>4. Vận dụng</b></p> <p>- Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.</p>	<p>- 1-2 HS chia sẻ.</p> <p>- Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ về câu trả lời của mình</p> <p>+ Khi cầu vòng hiện ra Bi nói dưới chân cầu vòng có bảy hũ vàng + Có bảy hũ vàng Bông sẽ mua búp bê và quần áo đẹp. Bi sẽ mua ngựa hồng và ô tô. + Khi cầu vòng biến mất Bông nói sẽ vẽ tặng Bi cầu vòng và ô tô; Bi nói sẽ vẽ tặng Bông búp bê và quần áo đẹp. + Không có bảy hũ vàng hai anh em vẫn cảm thấy vui vẻ và hạnh phúc</p> <p>- HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.</p> <p>- HS đóng vai</p> <p>- HS lắng nghe, nhận xét.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS thực hiện.</p> <p>- HS chia sẻ.</p>
---	--



**PPCT: 7****Toán****SỐ BỊ TRỪ, SỐ TRỪ, HIỆU****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS nhận biết được số bị trừ, số trừ, hiệu trong phép trừ.
- Tính được hiệu khi biết số bị trừ và số trừ.
- Yêu thích môn học, rèn tính cẩn thận

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <p>    Tìm tổng của 32 và 65 , nêu thành phần phép tính đó</p> <p><b>2. Khám phá:</b></p> <p>Từ phép cộng bài cũ rút ra phép trừ mỗi liên hệ giữa phép cộng và trừ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.14:</li> <li>+ Nêu bài toán?</li> </ul> <p>+ Nêu phép tính?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu: 12 là số bị trừ, 2 là số trừ, 10 là hiệu; Phép tính <math>12-2</math> cũng gọi là hiệu.</li> <li>- YCHS lấy thêm ví dụ về phép trừ, chỉ rõ các thành phần của phép trừ</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> <li>- GV lấy ví dụ: <i>Cho số bị trừ 15: số trừ là 7. Tính hiệu hai số đó.</i></li> <li>+ Bài cho biết gì?</li> <li>+ Bài YC làm gì?</li> <li>+ Để tính hiệu khi biết số bị trừ và số trừ , ta làm như thế nào?</li> <li>- GV chốt cách tính hiệu khi biết số bị trừ và số trừ</li> </ul> <p><b>3. Thực hành</b></p> <p><i>Bài 1 /14:</i> GV đưa đề bài máy chiếu hay phiếu nhóm</p>	<p>2,3 Học sinh thực hiện miệng ghi vở</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2-3 HS trả lời.</li> <li>+ Trên cành có 12 con chim. Có hai con chim bay đi. Hỏi trên cành còn lại bao nhiêu con chim?</li> <li>+ Phép tính: <math>12 - 2 = 10</math></li> <li>- HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh.</li> </ul> <p>- HS lấy ví dụ và chia sẻ.</p> <p>- HS chia sẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cho số bị trừ 15, số trừ 7</li> <li>+ Bài YC tính hiệu hai số</li> <li>+ Lấy <math>15 - 7</math></li> </ul> <p>- HS lắng nghe, nhắc lại.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 -3 HS đọc.</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> </ul>

<p>- Gọi HS đọc YC bài.                  - Bài yêu cầu làm gì?                  - GV hướng dẫn mẫu: Điền số phụ hợp theo thành phần phép tính                  - GV gọi HS nêu số bị trừ, số trừ, hiệu của phép tính                  - Làm thế nào em tìm ra được hiệu?                  - GV hướng dẫn tương tự với phần còn lại                  - Nhận xét, tuyên dương.  <b>Bài 2/14:</b>                  - Gọi HS đọc YC bài.                  - Bài yêu cầu làm gì?                  - GV hướng dẫn mẫu:</p> <p>a) <math>57 - 24 = 33</math> trên bảng. Lưu ý cho HS việc đặt tính các thẳng hàng.                  - YC HS làm bài vào vở ô li.                  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.                  - Đánh giá, nhận xét bài HS.  <b>Bài 3/14:</b>                  - Gọi HS đọc YC bài.GVHD mẫu</p> $\begin{array}{r} 68 \\ -25 \\ \hline 43 \end{array}$ <p><b>4. Vận dụng</b>  <b>Bài 4/14</b>                  Học sinh đọc đề bài, tìm hiểu đề, tóm tắt làm vở                  - Bài yêu cầu làm gì?                  - Bài cho những số nào?                  - Số thuộc thành phần nào?                  Bài toán hỏi gì? Thuộc thành phần nào? Cần làm phép tính nào?                  - GV nêu: Từ các số đã cho, em hãy lập một phép tính. tính và trình bày</p>	<p>- HS lắng nghe, nêu miệng, làm vở hoặc phiếu</p> <table border="1"> <tr> <td colspan="2"><math>86-32=54</math></td> <td colspan="2"><math>47-20=27</math></td> </tr> <tr> <td>Số bị trừ</td> <td>86</td> <td>Số bị trừ</td> <td>47</td> </tr> <tr> <td>Số trừ</td> <td>32</td> <td>Số trừ</td> <td>20</td> </tr> <tr> <td>Hiệu</td> <td>54</td> <td>Hiệu</td> <td>27</td> </tr> </table> <p>- 1-2 HS trả lời.</p> <p>- HS nêu.</p> <table border="1"> <tr> <td>Số bị trừ</td> <td>57</td> <td>68</td> <td>90</td> <td>73</td> </tr> <tr> <td>Số trừ</td> <td>24</td> <td>45</td> <td>40</td> <td>31</td> </tr> <tr> <td>Hiệu</td> <td>33</td> <td>23</td> <td>50</td> <td>42</td> </tr> </table> <p>- 2 -3 HS đọc.                  - 1-2 HS trả lời. làm vở, đôi vở soát nhận xét                  - HS quan sát.                  - HS thực hiện làm bài cá nhân vào bảng con.                  - HS nhận xét kiểm tra.</p> <table style="margin-left: 40px;"> <tr> <td>49</td> <td>85</td> <td>76</td> </tr> <tr> <td><math>\underline{-16}</math></td> <td><math>\underline{-52}</math></td> <td><math>\underline{34}</math></td> </tr> <tr> <td><b>33</b></td> <td><b>33</b></td> <td><b>42</b></td> </tr> </table> <p>- 2 -3 HS đọc.                  - 1-2 HS trả lời.                  - HS trả lời:tính số xe còn lại. khi có 15 ô tô, 3 xe rời bến                  - HS nêu: số bị trừ 15,số trừ 3, tìm hiệu ?                  - HS dựa theo sơ đồ lập phép tính trình bày vào vở, đại diện 1 học sinh trình bày.  <math>15- 3= 12</math>( ô tô)                  Còn lại 12 ô tô.                  Bài giải</p>	$86-32=54$		$47-20=27$		Số bị trừ	86	Số bị trừ	47	Số trừ	32	Số trừ	20	Hiệu	54	Hiệu	27	Số bị trừ	57	68	90	73	Số trừ	24	45	40	31	Hiệu	33	23	50	42	49	85	76	$\underline{-16}$	$\underline{-52}$	$\underline{34}$	<b>33</b>	<b>33</b>	<b>42</b>
$86-32=54$		$47-20=27$																																							
Số bị trừ	86	Số bị trừ	47																																						
Số trừ	32	Số trừ	20																																						
Hiệu	54	Hiệu	27																																						
Số bị trừ	57	68	90	73																																					
Số trừ	24	45	40	31																																					
Hiệu	33	23	50	42																																					
49	85	76																																							
$\underline{-16}$	$\underline{-52}$	$\underline{34}$																																							
<b>33</b>	<b>33</b>	<b>42</b>																																							



Thứ tư, ngày 13 tháng 9 năm 2023

**PPCT: 8****Toán****LUYỆN TẬP****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Thực hiện được phép cộng, phép trừ và so sánh các số.
- Lập được các số có hai chữ số từ các chữ số đã cho; sắp xếp các số theo thứ tự, tìm được số lớn nhất, số bé nhất trong các số đã cho.
- Phát triển năng lực tính toán, kỹ năng so sánh số.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài 3 ; thẻ chữ số 50-40-70,60,30,41,35,39 ngôi sao các màu bài 2
- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS								
<p><b>1. Khởi động</b></p> <p><b>2. Kết nối:</b></p> <p>- Gọi 2 HS lên bảng, cả lớp làm bảng con</p> <p><math>49 - 16 = ?</math>      <math>47 - 25 = ?</math></p> <p><b>3. Luyện tập:</b></p> <p><i>Bài 1/15:</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- Bài yêu cầu làm gì?</p> <p>- GV HDHS thực hiện lần lượt các YC:</p> <p>a) Tính tổng là thực hiện phép tính gì?</p> <p>b) dựa theo mẫu bài tập thuộc dạng toán nào?</p> <p>- GV nêu:</p> <p>+ Nêu các chữ số theo hàng?</p> <p>+ Ghi thành tổng các số theo hàng?</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p><i>Bài 2/15:</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- Bài yêu cầu làm gì?</p> <p>YC đếm số ngôi sao theo màu điền</p>	<p>- Hát</p> <p>- HS thực hiện</p> <p>- 2 -3 HS đọc.</p> <p>- 1-2 HS trả lời.</p> <p>Viết các số thành tổng theo mẫu</p> <p>- HS thực hiện lần lượt các YC.</p> <p>Tách số theo tổng các hàng chục và đơn vị</p> <p>Học sinh làm bài vào vở</p> <p><math>64 = 60 + 4</math></p> <p><math>87 = 80 + 7</math></p> <p><math>46 = 40 + 6</math></p> <p>- 1-2 HS trả lời.</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Màu</th> <th>Đỏ</th> <th>Vàng</th> <th>Xanh</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Số ngôi sao</td> <td>11</td> <td>8</td> <td>10</td> </tr> </tbody> </table>	Màu	Đỏ	Vàng	Xanh	Số ngôi sao	11	8	10
Màu	Đỏ	Vàng	Xanh						
Số ngôi sao	11	8	10						

<p>vào bảng tổng hợp rồi thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho học sinh thực hiện nhóm 3 hoặc nhóm bàn</li> </ul> <p>a/ Đếm và điền số ngôi sao theo màu vào bảng</p> <p>b/Tính tổng số ngôi sao màu vàng và đỏ?</p> <p>Tính tổng ta cần thực hiện phép tính nào? Viết phép tính? Tìm kết quả?</p> <p>c/Tính hiệu của số ngôi sao màu xanh và số ngôi sao màu vàng</p> <p>Tính hiệu ta thực hiện phép tính nào? Nêu phép tính, tính kết quả?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><b>Bài 3/15: Trò chơi “Đổi chỗ”:</b></p> <p><i>HD HS cầm thẻ số tương ứng trên tàu, chọn 2 bạn cầm thẻ tương ứng đổi chỗ cho nhau để được câu câu bài.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- HDHS nhận xét các vé so sánh:</li> </ul> <p>a) Quan sát đến để chọn số trên hai toa đổi chỗ phù hợp để được từ số lớn đến bé</p> <p>b) Tìm hiệu của số lớn nhất và bé nhất của ta tàu.</p> <p>=&gt; Để tìm hiệu ta thực hiện phép tính nào?</p> <p>Số nào là lớn nhất, Số nào là bé nhất trong các số trên toa tàu?</p> <p>Ta lập được phép tính nào? Tìm kết quả?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS làm bài vào vở ô li.</li> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá bài HS.</li> </ul> <p><b>Bài 4/15.</b></p> <p>Gọi HS đọc YC bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- Bài cho những số nào?</li> <li>- Số bị trừ gồm số nào?, tìm số trừ là</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc yêu cầu bài tập.</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> </ul> $11+8 = 19$ <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thực hiện theo cặp lần lượt các YC hướng dẫn.</li> </ul> $10-8=2$ <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS chia sẻ.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 -3 HS đọc.</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- HS thực hiện chia sẻ.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> </ul> <p>a/ - HS thực hiện chơi theo nhóm 2. Cầm thẻ số xếp hàng và đổi chỗ cho nhau để được kết quả đúng</p> <p>Đổi số 50 và 70 cho nhau</p> <p>Đếm lại các số sau khi đã đổi chỗ và xếp đúng</p> $41,30$ $41-30=9$ <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm bài cá nhân.</li> <li>- HS đổi chéo vở kiểm tra.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 -3 HS đọc.</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- HS trả lời: Các số bị trừ: 44, 54, số trừ 2,32: hiệu 43,22.</li> <li>- HS nêu: Hiệu là: 43 và 22</li> <li>- HS hoạt động theo cặp, sau đó chia</li> </ul>
--	--

<p>số nào để được hiệu là 43 hoặc 22 ?</p> <p>- GV nêu: Từ các số đã cho, em hãy lập một phép tính tìm để được hiệu là 43 và 22 .</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</p> <p>- Nhận xét giờ học.</p> <p>- Nhắc chuẩn bị bài sau tiết 9</p>	<p>sẽ trước lớp.</p> <p>Lập phép tính : <math>45-2=43</math></p> <p>Và <math>54 -32 =22</math></p> <p>- HS lắng nghe.</p>
--	---

**PPCT: 15+16**

**Tiếng Việt**

**BÀI 4: LÀM VIỆC THẬT LÀ VUI (4 tiết)**

**ĐỌC: LÀM VIỆC THẬT LÀ VUI (Tiết 5+6)**

### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Đọc đúng, rõ ràng bài đọc Làm việc thật là vui, biết ngắt nghỉ giọng phù hợp
- Trả lời được các câu hỏi của bài. Hiểu nội dung bài: Biết quý trọng thời gian, yêu lao động.
- Biết yêu quý thời gian, yêu quý lao động.

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc bài Niềm vui của Bi và Bông</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><b>2. Khám phá</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS quan sát tranh và nói mỗi người, mỗi vật trong tranh đang làm gì?</li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 1: Đọc văn bản.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc mẫu: giọng vui hào hứng, hơi nhanh.</li> <li>- HDHS chia đoạn: (3 đoạn)</li> <li>+ Đoạn 1: Từ đầu đến <i>thức dậy</i></li> <li>+ Đoạn 2: Tiếp cho đến <i>tưng bừng</i></li> <li>+ Đoạn 3: Còn lại.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 3 HS đọc nối tiếp.</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- HS quan sát, 2-3 HS chia sẻ.</li> <li>- Cả lớp đọc thầm.</li> <li>- 3 HS đọc nối tiếp.</li> <li>- HS đọc nối tiếp.</li> </ul>

<p>- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: <i>làm việc, tích tấc, thức dậy, nở hoa, mọi vật, nhặt rau, sắc xuân, tung bồng, rúc</i></p> <p>- Luyện đọc câu dài: <i>Cành đào nở hoa/ cho sắc xuân thêm rực rỡ,/ ngày xuân thêm tung bồng.</i></p> <p>- Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm ba. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.</p> <p><b>* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.</b></p> <p>- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.21.</p> <p>- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1 trong VBTTV/tr.9.</p> <p>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p><b>* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.</b></p> <p>- Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc vui, hào hứng</p> <p>- Nhận xét, khen ngợi.</p> <p><b>3. Thực hành</b></p> <p><b>* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.</b></p> <p><i>Bài 1:</i></p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.21.</p> <p>- Yêu cầu HS thảo luận nhóm nối từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo thành câu nêu hoạt động</p> <p>- Gọi đại diện các nhóm báo cáo kết quả trước lớp, đồng thời hoàn thiện bài 2 trong VBTTV/tr.9.</p> <p>- Gọi HS nhận xét</p> <p>- Tuyên dương, nhận xét.</p>	<p>- HS luyện đọc theo nhóm ba</p> <p>- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:</p> <p>C1: Những con vật được nói đến trong bài là gà trống, tu hú, chim, chim cú mèo</p> <p>C2: HS đóng vai 1 con vật và nói về các công việc của mình</p> <p>C3: Những việc bạn nhỏ làm trong bài là làm bài, đi học, quét nhà, nhặt rau, chơi với em đỡ mẹ.</p> <p>C4: Mọi người, mọi vật luôn bạn rộn nhưng rất vui</p> <p>- HS thực hiện.</p> <p>- HS luyện đọc cá nhân, đọc trước lớp.</p> <p>- 2-3 HS đọc.</p> <p>- HS thảo luận và nối</p> <p>- Đại diện nhóm báo cáo kết quả</p> <p>- HS nhận xét</p>
--	--

<p><b>Bài 2:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.21.</li> <li>- HDHS đặt câu nêu hoạt động của em ở trường.</li> <li>- Gọi HS đọc câu mình vừa đặt</li> <li>- GV sửa cho HS cách diễn đạt.</li> <li>- Nhận xét chung, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><b>4. Vận dụng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay em học bài gì?</li> <li>- GV nhận xét giờ học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS nêu.</li> <li>- HS thực hiện.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> </ul>
---	--

## ÔN TIẾNG VIỆT

### BÀI 3 : NIỀM VUI CỦA BI VÀ BÓNG

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố cho HS đọc đúng, hay và cảm nhận tốt nội dung bài: Niềm vui của Bi và Bóng.
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự vật trong câu chuyện.
- Có nhận thức về việc cần có bạn bè; rèn kỹ năng hợp tác làm việc nhóm.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học, PBT
- HS: Vở BTTV

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p><b>* Trò chơi Ai nhanh ai đúng</b></p> <p><b><u>Bài 4:</u> Sắp xếp các từ ngữ trong ngoặc đơn vào nhóm thích hợp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS nêu yêu cầu</li> <li>- Giáo viên chia lớp thành nhóm 4. Các nhóm thực hiện vào PBT. Nhóm nào thực</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc yêu cầu</li> <li>- HS quan sát</li> <li>- HS làm bài</li> </ul>



HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>hiện xong trước lên dán kết quả.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét bài làm của các nhóm</li> <li>- GV cho HS tìm một số từ ngữ chỉ người và đồ vật khác.</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương.</li> <li>- Nhận xét tiết học.</li> <li>- YC HS học bài và chuẩn bị bài sau</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>a. Từ ngữ chỉ người: Bi, Bông, anh, em</li> <li>b. Từ ngữ chỉ đồ vật: hũ vàng, búp bê, quần áo, ô tô</li> </ul> <p>- Nhiều HS trả lời</p>

## ÔN TIẾNG VIỆT

### BÀI 4 : LÀM VIỆC THẬT LÀ VUI

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố cho HS đọc đúng, hay và cảm nhận tốt nội dung bài: Làm việc thật là vui.
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ hoạt động, đặc điểm, đặt được câu nói về hoạt động của học sinh.
- Biết yêu quý bạn bè, có tinh thần hợp tác làm việc nhóm.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<b><u>Bài 1</u>: Điền vào chỗ trống từ ngữ chỉ hoạt động của mỗi người, mỗi vật sau</b>	



Thứ năm, ngày 14 tháng 9 năm 2023

**PPCT: 17**

**Tiếng Việt**

**BÀI 4: LÀM VIỆC THẬT LÀ VUI (4 tiết)**

**NGHE – VIẾT: LÀM VIỆC THẬT LÀ VUI (Tiết 7)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.
- Làm đúng các bài tập chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc cho HS viết bảng con 2 từ khó tiết trước</li> <li>- Gv tuyên dương.</li> </ul> <p><b>2. Khám phá</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.</li> <li>- Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.</li> <li>- GV hỏi:           <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đoạn văn trên gồm có mấy câu?</li> <li>+ Đoạn văn có những chữ nào viết hoa?</li> <li>+ Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?</li> </ul> </li> <li>- HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.</li> <li>- GV đọc cho HS nghe viết.</li> <li>- YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá bài HS.</li> </ul> <p><b>3. Thực hành</b></p> <p><b>* Hoạt động 2: Bài tập chính tả.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài 2, 3.</li> <li>- HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ tr10.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS viết</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- 2-3 HS đọc.</li> <li>- 2-3 HS chia sẻ.</li> <li>- Đoạn văn gồm có 5 câu</li> <li>- HS kể</li> <li>- Sắc xuân, rực rỡ, tung bừng</li> <li>- HS luyện viết bảng con.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nghe viết vào vở ô li.</li> <li>- HS đổi chép theo cặp.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 1-2 HS đọc.</li> <li>- HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.</li> </ul> <p><b>Bài 2:</b> chữ h, i, l, n, o, ơ.</p> <p><b>Bài 3:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Gà trống nhanh trí</li> <li>2. Hoa mào gà</li> </ol>

<p>- GV sửa bài, nhận xét.</p> <p><b>4. Vận dụng</b></p> <p>- Hôm nay em học bài gì?</p> <p>- GV nhận xét giờ học.</p>	<p>3. Kiến và chim bồ câu</p> <p>4. Nàng tiên Ốc</p> <p>5. Ông Cản Ngũ</p> <p>- HS chia sẻ.</p>
--	---

**PPCT: 18**

**Tiếng Việt**

**BÀI 4: LÀM VIỆC THẬT LÀ VUI (4 tiết)**

**LUYỆN TẬP: TỪ NGỮ CHỈ SỰ VẬT, HOẠT ĐỘNG.**

**CÂU NÊU HOẠT ĐỘNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Tìm được từ chỉ hoạt động, chỉ sự vật
- Đặt được câu giới thiệu việc làm mình yêu thích.
- Rèn kỹ năng đặt câu giới thiệu việc làm mà mình yêu thích.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <p><b>2. Kết nối</b></p> <p>- Gọi HS nêu 1 số từ chỉ hoạt động ở tiết trước.</p> <p>- Gọi HS nhận xét</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương</p> <p><b>3. Luyện tập</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Tìm và gọi tên các vật trong tranh</b></p> <p><i>Bài 1:</i></p> <p>- GV gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- Bài yêu cầu làm gì?</p>	<p>- Hát</p> <p>- HS nêu</p> <p>- 1-2 HS đọc.</p> <p>- 1-2 HS trả lời.</p> <p>- 3-4 HS nêu.</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- YC HS quan sát tranh và thảo luận nhóm nêu: Tên các sự vật</li> <li>- Yêu cầu các nhóm trình bày</li> <li>- YC HS làm bài vào VBT/ tr.11.</li> <li>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- GV sửa bài, nhận xét.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> <li><b>* Hoạt động 2: Tìm 3 - 5 từ chỉ hoạt động gắn với các vật trong tranh.</b></li> <li><i>Bài 2:</i></li> <li>- Gọi HS đọc YC.</li> <li>- Bài YC làm gì?</li> <li>- Yêu cầu HS tìm các từ ngữ có thể gắn với các vật vừa nêu ở bài tập 1</li> <li>- GV tổ chức HS gắn từ chỉ hoạt động với các vật trong tranh.</li> <li>- YC làm vào VBT tr.11.</li> <li>- Nhận xét, khen ngợi HS.</li> <li><i>Bài 3:</i></li> <li>- Gọi HS đọc YC bài 3.</li> <li>- HDHS nói về việc em làm ở nhà</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> <li><b>4. Vận dụng</b></li> <li>- Hôm nay em học bài gì?</li> <li>- GV nhận xét giờ học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Các sự vật: cái quạt, cái ghế, cái giường, cây cối, chổi...</li> <li>- HS trình bày</li> <li>- 1-2 HS đọc.</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- HS tìm và nêu theo cặp</li> <li>- HS chia sẻ câu trả lời.</li> <li>Ghế- ngòì, giường - ngủ, nồi - nấu thức ăn, ti vi - xem phim, mắc áo - treo quần áo,...</li> <li>- HS làm bài.</li> <li>+ Em giúp mẹ rửa rau.</li> <li>+ Em quét nhà phụ mẹ</li> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS đặt câu phù hợp.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> </ul>
---	--

**PPCT: 9****Toán****HƠN KÉM NHAU BAO NHIÊU****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS Nhận biết bài toán hơn kém nhau bao nhiêu qua quan sát đề bài và tranh.
- Biết giải và trình bày bài giải toán có lời văn với một phép tính
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài
- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <p>    Tìm hiệu của 75 và 42, nêu thành phần phép tính?</p> <p><b>2. Khám phá:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.16:</li> </ul> <p>Quan sát tranh và cho biết trong vườn có nuôi những con vật nào?, Mỗi loại vật có mấy con</p> <p>+ Nêu bài toán?</p> <p>Số con gà Gà hơn số con vịt mấy con?</p> <p>Số con ngỗng kém số con vịt mấy con?</p> <p>+ Nêu phép tính?</p> <p><math>10 - 7 =</math></p> <p><math>7 - 5 =</math></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu: gà 10 vịt 7 con, Tính Số Gà hơn số con vịt bằng phép tính <math>10 - 7</math> cũng gọi là hiệu số con gà và số con vịt</li> <li>- Số con vịt 7 con, số con ngỗng 5 con ,Tính Số con ngỗng kém số con số con vịt bằng phép tính <math>7 - 5</math> cũng gọi là hiệu số con vịt với số con ngỗng .</li> <li>- YCHS lấy thêm ví dụ về bài toán rút ra từ hình vẽ trên và nêu hơn – kém trong bài toán thường dẫn tới phép tính trừ.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> <li>- GV lấy ví dụ: <i>số gà hơn số ngỗng bao nhiêu con : <math>10 - 5</math>. Hãy số</i></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2,3 Học sinh thực hiện miệng ghi vở</li> <li>- 2-3 HS trả lời.</li> <li>+ Trong vườn có gà, vịt , ngỗng</li> <li>Gà 10 con, vịt 7 con, ngỗng 5 con</li> <li>a/ gà : 10 con      b/ Vịt : 7 con</li> <li>    Vịt : 7 con      ngỗng : 5 con</li> <li>Gà hơn vịt ? con    Ngỗng kém vịt ? con</li> <li>+ Phép tính:</li> <li><math>10 - 7 = 3</math></li> <li><math>7 - 5 = 2</math></li> <li>- HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh.</li> <li>- HS lấy ví dụ và chia sẻ.</li> <li>- HS chia sẻ:</li> <li>- HS lắng nghe, nhắc lại.</li> <li>- 2 -3 HS đọc.</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>

<p><i>ngỗng kém số gà bao nhiêu ? 10-5</i>                  - GV chốt các bước giải bài toán:                  Bước 1: Phân tích tìm hiểu đề (cho biết gì? Hỏi gì?)                  Bước 2: Tìm lập phép tính để giải toán: <math>10-7</math>; <math>7-5</math> , <math>10-5</math>                  Bước 3: Trình bày viết bài giải</p> <p><b>3. Thực hành:</b>  <i>Bài 1/16:</i>                  - Gọi HS đọc YC bài.                  Gv HD đưa câu hỏi:                  Số chim ở mỗi cành có bao nhiêu con?                  Số chim ở cành dưới kém số chim ở cành trên bao nhiêu con hay số chim ở cành trên hơn số chim ở cành dưới bao nhiêu con                  - Bài yêu cầu làm gì?                  - GV hướng dẫn mẫu: nêu phép tính và các bước giải làm vở hay phiếu nhóm                  - Nhận xét, tuyên dương.</p> <p><i>Bài 2/17: Tương tự</i>                  - Gọi HS đọc YC bài. quan sát số hoa tô màu và chưa tô màu trong tranh rồi lập phép tính ghi phiếu , vở                  - YC HS làm bài vào vở ô li.                  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.                  - Đánh giá, nhận xét bài HS.</p> <p><i>Bài 3/17:</i>                  - Gọi HS đọc YC bài.                  - Bài toán cho biết gì? Mai 7 tuổi- bố 38 tuổi                  - Bài toán hỏi gì ?Bố hơn Mai Bao</p>	<table border="1"> <tr> <td style="text-align: center;">                     Bài giải                      Số gà hơn số vịt là:  <math>10-7 = 3</math> con                      Đáp số : 3 con                 </td> <td style="text-align: center;">                     Bài giải                      Số ngỗng kém số vịt là:  <math>7-5 = 2</math> con                      Đáp số : 2 con                 </td> </tr> </table>	Bài giải Số gà hơn số vịt là: $10-7 = 3$ con Đáp số : 3 con	Bài giải Số ngỗng kém số vịt là: $7-5 = 2$ con Đáp số : 2 con	<p>- 1-2 HS trả lời.                  Cành trên : 6 con                  Cành dưới: 4 con                  2 con                  - HS nêu.</p> <p>Viết phép tính thích hợp:                  Bài giải                  Số chim ở cành trên nhiều hơn số chim ở cành dưới là:  <math>6-4 = 2</math> (con)                  Đáp số: 2 con</p> <p>- 2 -3 HS đọc.                  - 1-2 HS trả lời.                  - HS quan sát.                  - HS thực hiện làm bài cá nhân.                  Bài giải                  Số hoa chưa tô màu kén số hoa đã tô màu là:  <math>6-4 = 2</math> (bông)                  Đáp số: 2 bông</p> <p>- HS đối chéo kiểm tra.</p> <p>- 2 -3 HS đọc.                  - 1-2 HS trả lời. 1 em thực hiện bảng lớn ,lớp làm vở                  Bài giải                  Bố hơn Mai số tuổi là:  <math>38-7 = 31</math> (tuổi)                  Đáp số: 2 tuổi</p> <p>Bài giải                  Số thùng đựng rác khác hơn số thùng rác tái chế là:  <math>10-5 = 5</math> (thùng)                  Đáp số: 2 thùng</p>
Bài giải Số gà hơn số vịt là: $10-7 = 3$ con Đáp số : 3 con	Bài giải Số ngỗng kém số vịt là: $7-5 = 2$ con Đáp số : 2 con			

<p>nhiều tuổi? - ta cần lập phép tính nào? - GV nhận xét, khen ngợi HS.</p> <p><i>Bài 4 / 17 Tương tự</i></p> <p><b>4. Vận dụng</b> - Hôm nay em học bài gì? - Liên hệ về bảo vệ môi trường, trường lớp ..... - Nhận xét giờ học.</p>	<p>- HS nêu. - HS chia sẻ.</p>
---	------------------------------------

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI.**

**PPCT: 3**

**NGHỀ NGHIỆP CỦA NGƯỜI LỚN TRONG GIA ĐÌNH (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đặt được câu hỏi để tìm thông tin về công việc, nghề nghiệp của những người lớn trong gia đình. Nêu được ý nghĩa của những công việc, nghề nghiệp đó đối với gia đình và xã hội.
- Năng lực giao tiếp, hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.
- Biết yêu quý và kính trọng những người thân trong gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài; Phiếu học tập
- HS: SGK; tranh ( ảnh) về gia đình mình.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b> <b>2. Khám phá:</b> - Tổ chức trò chơi “Xì điện” kể tên những nghề nghiệp của người lớn mà em biết. - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. <b>3. Thực hành::</b> <b>*Hoạt động 1: Kể về công việc hoặc nghề nghiệp của người thân.</b> - GV cho HS thảo luận nhóm 2 trả lời các câu hỏi sau: ? Ông bà ( bố,mẹ,...) làm công việc hay nghề nghiệp gì? ? Công việc hoặc nghề nghiệp đó mang lại lợi ích gì?</p>	<p>- HS thực hiện. - HS chia sẻ.</p> <p>-HS thảo luận nhóm 2.</p>



<p>(GV giải thích nghĩa từ lợi ích: Là những sản phẩm, của cải vật chất, giá trị nghề nghiệp hoặc công việc tạo ra)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 2: Kể về công việc hoặc nghề nghiệp khác.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YC HS quan sát các hình(2,3,4,5,6,7) trong sgk/tr10,11; thảo luận nhóm 4 trả lời các câu hỏi:</li> </ul> <p>? Người trong tranh làm công việc hoặc nghề nghiệp gì?    ? Công việc hoặc nghề nghiệp đó làm ở đâu?</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-HS lên chia sẻ.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS quan sát tranh và thảo luận theo nhóm 4.</li> <li>+H1: Ngư dân. – H2: Bộ đội hải quân.</li> <li>+H3: Công nhân may + H4:Thợ đan nón.</li> <li>+ H5: Nông dân +H7: Người bán hàng.</li> </ul>
<p>? Nêu lợi ích của công việc hoặc nghề nghiệp đó?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p>*GV chốt: Mỗi người đều có công việc hoặc nghề nghiệp riêng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS hoàn thành phiếu học tập. (HS chọn 1 nghề nghiệp hoặc công việc trong các hình vừa thảo luận)</li> </ul> <p>? Tên công việc hoặc nghề nghiệp.:    ? Nơi làm việc:    ? Công việc hoặc nghề nghiệp có mang lại thu nhập không?    ? Lợi ích của công việc hoặc nghề nghiệp?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p>*GV chốt: Mọi công việc hoặc nghề nghiệp đều mang lại thu nhập để đảm bảo cuộc sống cho bản thân và gia đình, mang lại lợi ích cho xã hội và đất nước.</p> <p><b>*Hoạt động 3: Tìm về công việc hoặc nghề nghiệp khác.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-GV cho HS thảo luận theo nhóm 2 trả lời câu hỏi:</li> </ul> <p>? Kể tên một số công việc hoặc nghề nghiệp có thu nhập khác mà em biết.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đại diện 3 nhóm HS trình bày.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>-HS làm việc cá nhân.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>-HS lên trình bày trước lớp.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>-HS thảo luận và trả lời theo ý hiểu.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>-HS đại diện nhóm lên chia sẻ..</li> </ul>



- Tính được tổng khi biết các số hạng.
- Rèn tính cẩn thận, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài.
- HS: Vở BTT.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS															
<p><b>* Trò chơi: Ai nhanh hơn?</b></p> <p><b>Bài 1/13: Số?</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- GV hướng dẫn mẫu: Để tính tổng của hai số hạng 32 và 4, ta lấy <math>4 + 2 = 6</math>, viết 6, 3 hạ 3 viết 3 vậy tổng bằng 36, viết 36.</li> <li>- GV gọi HS nêu tổng của ba số hạng còn lại.</li> </ul> <p>GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Giải đáp nhanh.</p> <p>Chia lớp thành 2 đội chơi, mỗi đội 3 bạn. Mỗi bạn thực hiện một bài tập, đội nào nhanh và ghi kết quả đúng là đội chiến thắng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm thế nào em tìm ra được tổng?</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> <li>- Lấy ví dụ về phép tính cộng, nêu thành phần của phép tính cộng.</li> <li>- Nhận xét giờ học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc</li> <li>- Điền số thích hợp vào chỗ trống</li> <li>- HS nêu.</li> </ul> <table border="1" style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <tbody> <tr> <td>Số hạng</td> <td>32</td> <td>40</td> <td>25</td> <td>80</td> </tr> <tr> <td>Số hạng</td> <td>4</td> <td>30</td> <td>61</td> <td>7</td> </tr> <tr> <td>Tổng</td> <td><b>36</b></td> <td><b>70</b></td> <td><b>86</b></td> <td><b>87</b></td> </tr> </tbody> </table> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trả lời</li> <li>- HS nêu.</li> </ul>	Số hạng	32	40	25	80	Số hạng	4	30	61	7	Tổng	<b>36</b>	<b>70</b>	<b>86</b>	<b>87</b>
Số hạng	32	40	25	80												
Số hạng	4	30	61	7												
Tổng	<b>36</b>	<b>70</b>	<b>86</b>	<b>87</b>												

**ÔN TOÁN****BÀI 4: HƠN KÉM NHAU BAO NHIÊU****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Củng cố bài toán hơn kém nhau bao nhiêu qua quan sát đề bài và tranh.
- Biết giải và trình bày bài giải toán có lời văn với một phép tính
- Rèn tính cẩn thận, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài
- HS: Vở BT toán 2 tập 1

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<p><b>* Làm vở</b></p> <p><b><i>Bài 2/18: Viết số thích hợp vào chỗ chấm.</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài toán cho biết gì? Hỏi gì?</li> <li>- YC HS làm bài vào vở BT.</li> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Đánh giá, nhận xét bài HS.</li> <li>- Hôm nay em học bài gì?</li> <li>- Liên hệ về bảo vệ, yêu quý con vật,</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>Trên bờ : 8 con</li> <li>Dưới ao : 5 con</li> <li>Hỏi số con vịt trên bờ hơn số vịt dưới ao là bao nhiêu con.</li> <li>- HS thực hiện</li> <li style="text-align: center;">Bài giải</li> <li>Số vịt trên bờ hơn số vịt dưới ao là:</li> <li style="text-align: center;"><math>8 - 5 = 3</math> (con)</li> <li style="text-align: center;">Đáp số: 3 con</li> <li style="text-align: center;">-</li> <li>- HS trả lời</li> </ul>

cây cối, ... - Nhận xét giờ học.	
-------------------------------------	--

Thứ sáu, ngày 15 tháng 9 năm 2023

**PPCT: 19+20****Tiếng Việt****BÀI 4: LÀM VIỆC THẬT LÀ VUI (4 tiết)****LUYỆN VIẾT ĐOẠN: VIẾT ĐOẠN VĂN KỂ****MỘT VIỆC LÀM Ở NHÀ.(Tiết 9+10)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Viết được 2-3 kể một việc em đã làm ở nhà.
- Tự tìm đọc các bài viết về những hoạt động của thiếu nhi; trao đổi chia sẻ với các bạn về bài đã đọc, tên tác giả, tên bài đọc và những hình ảnh chi tiết nhân vật em thích.
- Biết chia sẻ, hòa đồng với mọi người.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<b>1. Khởi động</b> <b>2. Kết nối</b> - Gọi 2-3 HS giới thiệu về bản thân - Nhận xét <b>3. Luyện tập:</b> <b>* Hoạt động 1: Nhìn tranh kể việc bạn nhỏ đã làm.</b> <b>Bài 1:</b> - GV gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát tranh và nói các việc bạn nhỏ đã làm - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - GV gọi HS lên thực hiện.  - Nhận xét, tuyên dương HS. <b>Bài 2:</b> - GV gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - GV HDHS viết 2 – 3 câu theo gợi ý	- Hát  - HS giới thiệu   - 1-2 HS đọc. - Nhìn tranh, kể về các việc bạn nhỏ đã làm. - 2-3 HS trả lời: Tranh 1: Bạn nhỏ lấy quả ra khỏi giỏ Tranh 2: Bạn nhỏ rửa quả dưới vòi nước Tranh 3: Bạn nhỏ để quả vào rổ cho ráo nước. - HS thực hiện nói theo cặp.   - 1-2 HS đọc. - 1-2 HS trả lời.

<p>+ Em đã làm được việc gì?                  + Em làm việc đó thế nào?                  + Nêu suy nghĩ của em khi làm xong việc đó.                  - YC HS thực hành viết vào VBT tr.11                  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.                  - Gọi HS đọc bài làm của mình.                  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt.  <b>* Hoạt động 2: Đọc mở rộng.</b>                  - Gọi HS đọc YC bài 1, 2.                  - Tổ chức cho HS những bài viết về hoạt động của thiếu nhi                  - Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài đọc, tên tác giả.                  - Tổ chức thi đọc một số câu bài có hoạt động gần gũi với thiếu nhi.                  - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.  <b>4. Vận dụng:</b>                  - Hôm nay em học bài gì?                  - GV nhận xét giờ học.</p>	<p>- HS lắng nghe, hình dung cách viết.                  Ở nhà em phụ mẹ nhặt rau. Những lúc mẹ nấu cơm, em trông em phụ mẹ. Em cảm thấy rất vui vì đã giúp đỡ mẹ.                   - HS làm bài.                   - HS chia sẻ bài.                   - 1-2 HS đọc.                  - HS tìm đọc bài viết về hoạt động của thiếu nhi                  - HS chia sẻ theo nhóm 4.                   - HS thực hiện.                   - HS chia sẻ.</p>
--	---

**PPCT: 10**

**Toán  
 LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết bài toán hơn kém nhau bao nhiêu qua quan sát đề bài và tranh.
- Biết giải và trình bày bài giải toán có lời văn với một phép tính
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**



- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài, băng giấy màu xanh, đỏ vàng theo bài 1
- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b>  <b>2. Kết nối</b></p>	<p>- Hát</p>

<p>- HS nhắc lại kiến thức đã học. Cành trên có 8 con chim, cành dưới có 5 con chim. Hỏi cành trên hơn cành dưới bao nhiêu con chim.</p> <p>- Nhận xét</p> <p><b>3. Luyện tập:</b> <i>Bài 1/18:</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài. - GV HDHS thực hiện lấy băng giấy màu đã chuẩn bị sẵn đo tìm kích thước lập phép tính nêu kết quả của bài 1, củng cố về đơn vị đo độ dài, cách tính hiệu</p> <p>- GV nêu: a+ băng giấy màu đỏ dài hơn băng giấy màu vàng mấy cm? <math>7-4=3</math> cm b/ + băng giấy màu xanh ngắn hơn băng giấy màu đỏ mấy cm? <math>7-6=1</math> cm</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p><i>Bài 2:</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - YC HS quan sát hình trong sách và nêu kết luận, củng cố về dài hơn, ngắn hơn</p> <p>a/ Bút nào ngắn nhất . b/- Bút chì dài hơn bút mực ? cm - Bút sáp ngắn hơn bút chì ? cm - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp. - Nhận xét, tuyên dương.</p> <p><b>4. Vận dụng</b> <i>Bài 3/18:</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - HDHS quan sát hình vẽ và trả lời, Củng cố về cao hơn, thấp hơn:</p>	<p>- HS trả lời</p> <p>- 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS thực hiện lần lượt các YC.</p> <div data-bbox="861 772 1276 1108" style="text-align: center;"> </div> <p>- 1-2 HS trả lời. + Bút sáp màu <math>25-20=5</math> cm <math>25-10=15</math> cm</p> <p>- 2 -3 HS đọc. - 1-2 HS trả lời. - HS thực hiện theo cặp lần lượt các YC hướng dẫn.</p>
--	---



<p>a) Rô -bôt nào cao nhất?                  b) Số?                  -Rô -bôt A cao hơn Rô -bôt B? cm                  - Rô -bôt B thấp hơn Rô -bôt C?cm                  GV cho HS làm bài vào vở ô li.                  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.                  - Nhận xét, đánh giá bài HS.                  . Bài 4/18:                  - Gọi HS đọc YC bài.                  - Bài yêu cầu làm gì?</p>  <p>- HDHS quan sát hình vẽ và trả lời, củng cố về nhiều hơn, ít hơn:                  a) Mai gấp được hơn Nam mấy cái thuyền?                  b) Nam gấp được kém Mai mấy cái thuyền?                  GV cho HS làm bài vào vở ô li.                  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.                  - Nhận xét, đánh giá bài HS                  - GV nhận xét, khen ngợi HS.</p> <p>- Nhận xét giờ học.                  - Nêu lại các bước giải toán có lời văn dạng hơn kém nhau bao nhiêu</p>	 <p>- Rô- bôt C cao nhất</p> <p>- <math>56-56=2</math> cm                  - <math>59-54= 5</math> cm</p> <p>- HS chia sẻ.</p> <p>- 2 -3 HS đọc.                  - 1-2 HS trả lời.                  - HS thực hiện chia sẻ.                  - HS làm bài cá nhân.                  - HS đối chéo vở kiểm tra.</p> <p style="text-align: center;">Giải</p> <p>a/ Mai gấp được hơn Nam số thuyền là:</p> <p style="text-align: center;"><math>8-6=2</math> (thuyền)                  Đáp số : 2 thuyền</p> <p style="text-align: center;">Giải</p> <p>b/- Nam gấp được kém Mai số thuyền là:</p> <p style="text-align: center;"><math>8-6=2</math> (thuyền)                  Đáp số 2 thuyền</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
--	---

## TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

### PPCT: 4

### NGHỀ NGHIỆP CỦA NGƯỜI LỚN TRONG GIA ĐÌNH (Tiết 2)

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Thu thập và nói được một số thông tin về những công việc, nghề có thu nhập; những công việc tình nguyện không nhận lương. Chia sẻ được với các bạn, người thân về công việc, nghề nghiệp yêu thích sau này.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.
- Có ý thức giúp đỡ bố mẹ làm việc nhà theo sức của mình.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài, Hình ảnh mô tả các công việc bác sĩ tình nguyện, thanh niên tình nguyện.
- HS: SGK.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2.Kết nối :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mở cho HS xem clip Sôi nổi các hoạt động tình nguyện hè 2020 để trả lời câu hỏi: ?Nội dung của clip là gì? ?Những người làm công việc hoặc nghề nghiệp tình nguyện có nhận lương không?</li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>3.Luyện tập:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YC HS quan sát hình 1,2,3 trong sgk/tr.12, thảo luận nhóm 4 trả lời các câu hỏi: + Kể tên những công việc trong hình? + Theo em những người làm công việc trên có nhận lương không? + Những từ ngữ nào cho em biết đó là công việc tình nguyện không nhận lương? + Những công việc trên mang lại lợi ích gì cho mọi người và xã hội.</li> <li>- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> <li>*GV chốt: Đây là những công việc tình nguyện. Những người làm các công việc này không nhận lương. Những việc làm trên mang lại nhiều lợi ích cho mọi người và xã hội.</li> <li><b>*Hoạt động 1: Tìm hiểu các công việc tình nguyện.</b></li> <li>- YC HS thảo luận nhóm đôi</li> <li>+ Hãy kể một số công việc tình nguyện không nhận lương khác mà em biết?</li> <li>- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> <li>*GV chốt: Đây là những công việc tình nguyện. Những người làm các công việc này</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS xem và trả lời câu hỏi.</li> <li>- HS thảo luận theo nhóm 4.</li> <li>+H1: Thanh niên tình nguyện.</li> <li>+H2: Khám bệnh miễn phí.</li> <li>+H3: Dạy học miễn phí</li> <li>- 3-4 HS đại diện nhóm chia sẻ trước lớp.</li> <li>-HS thảo luận nhóm 2.</li> <li>-HS chia sẻ trước lớp.</li> </ul>

không nhận lương.

**\*Hoạt động 2: Lợi ích của các công việc tình nguyện:**

- GV cho HS hoạt động cá nhân trả lời các câu hỏi:

+ Em và người thân đã từng tham gia công việc tình nguyện nào?

+ Công việc đó mang lại lợi ích gì?

+ Những việc làm của các thành viên trong gia đình Hải thể hiện điều gì?

- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.

- Nhận xét, tuyên dương.

\*GV chốt: Có nhiều công việc tình nguyện, mang lại lợi ích cho những người xung quanh, cho cộng đồng mà chúng ta có thể làm được. Tùy theo sức của mình, cả em hãy luôn ý thức việc giúp đỡ người khác là một việc tốt, đáng được trân trọng.

**\*Hoạt động 3: Nghề nghiệp của em**

- Gv cho HS thảo luận nhóm đôi theo nội dung:

+ Lớn lên em thích làm nghề gì?

+ Vì sao em muốn làm nghề đó?

+ Em sẽ làm những gì để thực hiện ước mơ đó?

- GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.

- GV nhận xét, tuyên dương.

**\*Hoạt động 4: Kế hoạch “Tủ sách ủng hộ vùng khó khăn”**

- GV chia lớp theo nhóm tổ để thực hiện yêu cầu:

? Lên kế hoạch thực hiện ( thành viên, thời gian thực hiện; dự kiến số lượng sách; những khó khăn có thể xảy ra)

? Cách thực hiện ( nguồn sách; cách duy trì tủ sách; ....)

? Lý do nhóm muốn thực hiện kế hoạch.

? Khi thực hiện kế hoạch đó em có cảm nghĩ gì?

- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.

- Nhận xét, tuyên dương.

**4. Vận dụng:**

- GV yêu cầu HS quan sát tranh cuối của

-HS là việc cá nhân.

- 2-3 HS đọc.

-HS thảo luận nhóm đôi.

-HS chia sẻ trước lớp.

- HS thảo luận.

-HS đại diện nhóm chia sẻ

<p>trang 9 và trả lời các câu hỏi sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tranh vẽ gì?</li> <li>+ Những người trong tranh làm nghề nghiệp gì?</li> </ul> <p>- GV nhận xét, tuyên dương.</p> <p>*GV chốt: Hình vẽ nhóm người làm các nghề nghiệp khác nhau nhưng đều chung một mục đích là tạo ra của cải vật chất và những giá trị tốt đẹp cho cuộc sống. Vì vậy nghề nghiệp nào cũng đáng quý và đáng trân trọng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đọc phần chốt của Mặt Trời.</li> <li>- Hôm nay em được biết thêm được điều gì qua bài học?</li> <li>- Nhận xét giờ học và nhắc HS chuẩn bị bài sau.</li> </ul>	<p>-HS quan sát và trả lời câu hỏi.</p> <p>-2,3HS đọc.</p>
--	--

## **ĐẠO ĐỨC**

### **PPCT: 2 VẼ ĐẸP QUÊ HƯƠNG EM (Tiết 2)**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Củng cố, khắc sâu kiến thức đã học để thực hành xử lý tình huống cụ thể.
- Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi.
- Hình thành phẩm chất yêu nước, trách nhiệm, chăm chỉ.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. Kết nối :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quê hương em ở đâu, giới thiệu về địa chỉ quê hương của em?</li> <li>- Nhận xét HS.</li> </ul> <p><b>3.Luyện tập:</b></p> <p><b>*Bài 1: Cùng bạn giới thiệu về đẹp quê hương em</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn HS thảo luận nhóm: Em cùng bạn giới thiệu về vẻ đẹp quê</li> </ul>	<p>-Hát</p> <p>- 2-3 HS nêu.</p>

<p>huơng em theo gợi ý:</p> <p>Quê em ở đâu?</p> <p>Quê em có cảnh đẹp gì?</p> <p>Con người quê huơng em như thế nào?</p> <p>- GV chốt câu trả lời.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương.</p> <p><b>*Bài 2: Đưa ra lời khuyên cho bạn</b></p> <p>- GV trình chiếu tranh BT2</p> <p>- YC HS quan sát 2 bức tranh , em sẽ khuyên bạn điều gì?</p> <p>- YCHS thảo luận nhóm 4 đưa ra lời khuyên phù hợp</p> <p>- Tổ chức cho HS chia sẻ và đóng vai trước lớp</p> <p>- GV khen ngợi các bạn HS tự tin tham gia đóng vai và những bạn đưa ra lời khuyên phù hợp.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương.</p>	<p>HS thực hiện trong nhóm, ví dụ:</p> <p>Chào các bạn, mình tên là A, rất vui mừng được giới thiệu với các bạn quê huơng mình. Quê huơng mình là xã ..... , huyện ....tỉnh ..... Quê mình có biển rộng mênh mông, có cánh đồng muối trắng. Người dân quê mình cần cù, thật thà, thân thiện...</p> <p>- Cả lớp nghe và nhận xét</p> <p>-HS quan sát.</p> <p>HS quan sát, thảo luận, đưa ra lời khuyên phù hợp( có nhiều lời khuyên khác nhau), ví dụ:</p> <p>- Tranh 1: +Khuyên bạn cần nhớ địa chỉ quê huơng, khi đi đâu còn biết lối về.</p> <p>+ Khuyên bạn hỏi bố mẹ địa chỉ quê huơng và ghi nhớ.</p> <p>- Tranh 2:+ Khuyên bạn miền quê nào cũng có cảnh đẹp, đó là những gì gần gũi, thân thuộc với mình.</p> <p>+ Khuyên bạn quê nào cũng đem đến cho chúng ta nhiều niềm vui từ gia đình, hàng xóm, bạn bè, thầy, cô giáo.... Nếu quan sát, khám phá và yêu quê, bạn sẽ thấy quê đẹp và rất vui.</p> <p>- Các nhóm thực hiện.</p>
--	--



**ảnh của bản thân**

HS thực hiện những việc làm để xây dựng hình ảnh của bản thân.

- GV yêu cầu một HS đọc nhiệm vụ hoạt động 3 trong SGK Hoạt động trải nghiệm 2 trang 8 cho cả lớp nghe và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.

- GV yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi, trao đổi với bạn dựa theo gợi ý của bốn tranh và nêu những việc làm mình có thể thực hiện để xây dựng hình ảnh của bản thân.



Gợi ý nội dung tranh:

+ Tranh 1: Chăm tập thể dục, thể thao hoặc

- HS đọc nhiệm vụ hoạt động 3 trong SGK.

- HS thảo luận nhóm đôi và dựa vào gợi ý trong tranh để đưa ra các việc làm xây dựng hình ảnh bản thân.

- Một số HS chia sẻ trước lớp.

+ Chăm tập thể dục, thể thao  
+ Chăm chỉ học tập và rèn luyện, tự học, tìm cách giải bài tập khó.

<p>chơi một môn thể thao vừa sức.</p> <p>+ Tranh 2: Chăm chỉ học tập và rèn luyện, tự học và tự mình vượt qua những khó khăn trong học tập và rèn luyện.</p> <p>+ Tranh 3: Thân thiện, hoà đồng với bạn bè, nhường nhịn, chia sẻ với bạn trong vui chơi và giao tiếp hằng ngày.</p> <p>+ Tranh 4: Tích cực rèn luyện bản thân, có trách nhiệm với bản thân, thể hiện sự tôn trọng mình và tôn trọng người khác, biết nhận lỗi và sửa lỗi.</p> <p>- GV gọi 4 – 5 HS chia sẻ trước lớp về những việc các em cần làm để xây dựng hình ảnh bản thân.</p> <p>- GV yêu cầu HS về nhà thực hiện những việc làm để xây dựng hình ảnh bản thân như các em đã chia sẻ trong nhóm/trước lớp.</p> <p>- GV tổng kết hoạt động.</p> <p><b>3. Thực hành : Đề xuất những việc làm để xây dựng hình ảnh bản thân</b></p> <p>HS đưa ra những việc làm để xây dựng hình ảnh bản thân</p> <p>- GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ hoạt động 4 trong SGK Hoạt động trải nghiệm 2 trang 9 cho cả lớp nghe và kiểm tra HS đã hiểu nhiệm vụ chưa.</p> <p>- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, suy nghĩ</p>	<p>+ Hoà đồng với bạn bè, nhường nhịn, chia sẻ với bạn trong vui chơi và giao tiếp hằng ngày.</p> <p>+ Tích cực rèn luyện bản thân, biết nhận lỗi và sửa lỗi.</p> <p>- Các HS khác nhận xét, bổ sung.</p> <p>- HS thực hiện những việc làm đó ở nhà để xây dựng hình ảnh bản thân.</p> <p>- HS đọc hiểu nhiệm vụ 4 trong SGK.</p> <p>-HS suy nghĩ về những làm để xây dựng hình ảnh bản thân theo bốn gợi ý ở sơ đồ trong SGK</p> <p>- HS viết những việc làm ra giấy nháp:</p>
---	---



về những việc HS có thể làm để xây dựng hình ảnh bản thân theo bốn gợi ý ở sơ đồ trong SGK Hoạt động trải nghiệm 2 trang 9.

- GV có thể gợi ý HS viết các ý tưởng vào giấy nháp.



- GV gọi một số HS chia sẻ trước lớp.

#### 4. Vận dụng

HS liên hệ với bản thân, chia sẻ việc làm của mình trước lớp.

- GV yêu cầu mỗi HS chuẩn bị một tờ giấy

+ Rèn luyện thân thể:

- Đi ngủ đúng giờ
- Tập thể dục hàng ngày
- Đi bơi
- Đạp xe đạp
- Đi bộ
- Chơi cầu lông với bố
- Ngủ dậy sớm

+ Chăm chỉ học tập:


- Hăng hái phát biểu
- Hoàn thành bài tập/nhiệm vụ được giao
- Tích cực trong hoạt động nhóm
- Tự giác học bài

+ Thân thiện với mọi người:

- Vui vẻ với bạn bè
- Khen ngợi bạn khi bạn làm tốt
- Giúp đỡ bạn bè, người thân

+ Có trách nhiệm:

- Giữ lời hứa

<p>trắng khổ A4 để vẽ sơ đồ tư duy theo mẫu gợi ý trong SGK. GV có thể hỗ trợ HS nếu như các em chưa tự vẽ được sơ đồ tư duy bằng cách cung cấp cho HS bản mẫu.</p> <p>- GV yêu cầu HS chia sẻ theo cặp về những việc đã làm để xây dựng hình ảnh bản thân mà em đã lập.</p> <p>- Gọi một số HS chia sẻ trước lớp.</p> <p>- GV nhận xét, tổng kết hoạt động.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Nhận lỗi và sửa lỗi</li> <li>• Coi trọng thời gian</li> </ul> <p>-HS vẽ và hoàn thành sơ đồ tư duy theo mẫu:</p>  <p>- HS chia sẻ trước lớp.</p>
--	--

### HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

**PPCT: 6**      **SINH HOẠT LỚP:** *Tham gia xây dựng nội quy lớp học.*

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>- Cán bộ lớp tổng kết thi đua các tổ trong tuần học vừa qua.</p> <p>- Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt</p>	

<p>động của tổ, lớp trong tuần 34.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét chung các hoạt động trong tuần.</li> </ul> <p>* Ưu điểm:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>* Tồn tại</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi đại diện các tổ nêu ý kiến về việc thực hiện nội quy nhà trường của các thành viên trong tổ.</li> </ul> <p><b>b. Phương hướng tuần 3:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục ổn định, duy trì nề nếp quy định.</li> <li>- Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra.</li> <li>- Tích cực học tập để nâng cao chất lượng.</li> <li>- Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh trường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt ....</li> </ul> <p><b>2. Hoạt động trải nghiệm.</b></p> <p>a. Thực hành sử dụng an toàn dụng cụ lao động ở sân trường hoặc vườn trường dưới sự hướng dẫn của thầy cô.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV lựa chọn các dụng cụ lao động phù hợp với trường lớp. Ví dụ:</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ dùng bình nước tưới cây, gắng tay khi nhổ cỏ làm việc ở công trình măng non của lớp mình.</li> <li>+ dùng chổi quét sân, dùng xẻng hót rác, khẩu trang tránh bụi nếu làm việc ở sân trường.</li> <li>+ dùng giẻ lau, xô nước để lau bụi giá sách, kệ sách trong thư viện.</li> </ul>	<p>- HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 35.</p> <p>- HS chia tổ</p> <p>- Nhận dụng cụ lao động và về khu vực nhóm được phân công thực hiện</p>
--	--

- GV lựa chọn không gian hoạt động.
- Phân công công việc cụ thể cho từng tổ.
- Hướng dẫn và kiểm tra thao tác sử dụng dụng cụ lao động của HS
- Quan sát và hỗ trợ điều chỉnh thao tác trong quá trình HS thực hiện hành động
- Đề nghị HS dọn dẹp sạch sẽ địa điểm lao động và cất dụng cụ lao động vào đúng nơi quy định

**Kết luận:** Cần học cách sử dụng an toàn các dụng cụ lao động, cũng như cách cất giữ đúng chỗ để bảo vệ bản thân và người khác.

- Cùng nhận xét về kết quả lao động, kỹ năng sử dụng dụng cụ lao động an toàn của từng nhóm, tổ HS.
- GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà cùng bố mẹ quy định chỗ cất các dụng cụ lao động.

*b. Hoạt động nhóm:*

- GV hướng dẫn HS tự vẽ hoặc cắt dán hình vòng tròn, bông hoa vào cuối các mục ghi trong phần Tự đánh giá sau chủ đề (làm trong vở hoặc tờ giấy thu hoạch).

- Khen ngợi, đánh giá.

### **3. Cam kết hành động.**

- GV gợi ý HS về nhà nhờ bố mẹ chỉ rõ những dụng cụ lao động nào có trong gia đình mà em chưa được phép sử dụng.

HS báo cáo kết quả sau thực hiện.

**LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 3**  
**Từ ngày 18/09 đến ngày 22/09/2023**

<b>Thứ Ngày</b>	<b>Tiết</b>	<b>PPCT</b>	<b>Môn</b>	<b>TÊN BÀI DẠY</b>	<b>Ghi chú</b>
HAI 18/09	1	7	HĐTN	SHDC: Hoạt động vui Trung thu	
	2	3	Âm nhạc	- Thường thức âm nhạc - Tìm hiểu nhạc cụ: Sáo trúc - Nhạc cụ	
	3	5	GDTC	ĐHĐN: Biến đổi đội hình từ một hàng dọc thành hàng ngang, vòng tròn và ngược lại (T2)	
	4	11	Toán	Luyện tập	
	5	21	Tiếng Việt	Đọc: Em có xinh không? (tiết 1)	
	6	22	Tiếng Việt	Đọc: Em có xinh không? (tiết 2)	
	7	5	Tiếng Anh	Lesson 5 (Student Book and Workbook)	
BA 19/09	1	3	Tin học		
	2	6	Tiếng Anh	Lesson 6 (Student Book and Workbook)	
	3	23	Tiếng Việt	Viết: Chữ hoa B	
	4	24	Tiếng Việt	Nói và nghe: Kể chuyện: Em có xinh không?	
	5	12	Toán	Luyện tập	
	6	3	KNS		
	7	3	Năng khiếu		
TU 20/09	1	13	Toán	Luyện tập	
	2	3	Mĩ thuật	Những con vật dưới đáy đại dương	
	3	25	Tiếng Việt	Đọc: Một giờ học (tiết 1)	
	4	6	GDTC	ĐHĐN: Biến đổi đội hình từ một hàng dọc thành hàng ngang, vòng tròn và ngược lại (T3)	
	5	26	Tiếng Việt	Đọc: Một giờ học (tiết 1)	
	6	5	Ôn TV	Em có xinh không?	
	7	6	Ôn TV	Một giờ học	
NĂM 21/09	1	27	Tiếng Việt	Nghe – viết: Một giờ học	
	2	28	Tiếng Việt	Từ ngữ chỉ đặc điểm: Câu nêu đặc điểm	
	3	14	Toán	Luyện tập	
	4	5	TNXH	Phòng tránh ngộ độc khi ở nhà ( tiết 1)	
	5	3	Rèn chữ		
	6	5	Ôn Toán	Ôn tập phép cộng, phép trừ (không nhớ) trong phạm vi 100	
	7	6	Ôn Toán	Luyện tập chung	

SÁU 22/09	1	29	Tiếng Việt	Viết đoạn văn kể việc thường làm	
	2	30	Tiếng Việt	Đọc mở rộng	
	3	15	Toán	Luyện tập	
	4	6	TNXH	Phòng tránh ngộ độc khi ở nhà ( tiết 2)	
	5	3	Đạo đức	Em yêu quê hương ( tiết 1)	
	6	8	HĐTN	HĐGD theo chủ đề	
	7	9	HĐTN	SHL: Tham gia vui Trung thu ở lớp	

Thứ hai, ngày 18 tháng 9 năm 2023

**PPCT: 11****Toán****LUYỆN TẬP****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS thực hiện được phép cộng, phép trừ (không nhớ) trong phạm vi 100.
- Giải và trình bày được bài giải của bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng, phép trừ đã học trong phạm vi 100.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài
- HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<p><b>1. Khởi động</b></p> <p><b>2. Kết nối</b></p> <p>Bài toán: Lan 6 tuổi, mẹ 36 tuổi. Hỏi mẹ hơn Lan bao nhiêu tuổi?</p> <p>- Nhận xét</p> <p><b>3. Luyện tập</b></p> <p><i>Bài 1:</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- Bài yêu cầu làm gì?</p> <p>- GV YC HS tự tìm cách tính nhẩm trong SGK</p> <p>- YC HS nêu cách tính nhẩm</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p>	<p>- Hát</p> <p>- HS thực hiện vào bảng con</p> <p>- 2-3 HS đọc.</p> <p>- 1-2 HS trả lời.</p> <p>- HS thực hiện</p> <p>a) 5 chục + 5 chục = 10 chục</p> $50 + 50 = 100$ $7 \text{ chục} + 3 \text{ chục} = 10 \text{ chục}$ $70 + 30 = 100$ $2 \text{ chục} + 8 \text{ chục} = 10 \text{ chục}$ $20 + 80 = 100$ <p>b) Làm tương tự phần a</p>

<p><i>Bài 2:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- Gọi HS nêu cách đặt tính và cách thực hiện phép tính?</li> <li>- YC HS thực hiện vở</li> <li>- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><i>Bài 3:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- HDHS cách làm bài: Tính kết quả từng phép tính rồi nêu hai phép tính cùng kết quả.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá bài HS.</li> </ul> <p>*Lưu ý: Có thể dựa vào nhận xét <math>40 + 20 = 20 + 40</math> mà không cần tính kết quả của phép tính này.</p> <p><i>Bài 4:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- HDHS: Thực hiện lần lượt từng phép tính từ trái sang phải rồi nêu kết quả.</li> <li>- YC HS thực hiện tính nhẩm</li> <li>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</li> </ul> <p><i>Bài 5:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài toán cho biết gì?</li> <li>- YC HS làm vở</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><b>d. Vận dụng</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS trả lời.</li> <li>- HS thực hiện</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đôi vở kiểm tra chéo</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS trả lời.</li> <li>- HS làm bài theo cặp</li> <li>- HS chia sẻ: Hai phép tính có cùng kết quả là: <math>30 + 5</math> và <math>31 + 4</math>; <math>80 - 30</math> và <math>60 - 30</math>; <math>40 + 20</math> và <math>20 + 40</math>.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm số thích hợp với dấu ? trong ô</li> <li>- HS chia sẻ:</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS trả lời</li> <li>- HS thực hiện:</li> </ul> <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p>Số hành khách trên thuyền có tất cả là:</p> <p style="text-align: center;"><math>12 + 3 = 15</math> hành khách</p> <p style="text-align: center;">Đáp số: 15 hành khách</p>
---	---



- |   |  |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua bài học em hiểu được gì?</li> <li>- Nhận xét giờ học.</li> </ul> |  |
|---|--|

**PPCT: 21+22****Tiếng Việt**

**BÀI 5: EM CÓ XINH KHÔNG? (4 tiết)**  
**ĐỌC: EM CÓ XINH KHÔNG? (Tiết 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc đúng các tiếng dễ đọc sai, lẫn do ảnh hưởng của cách phát âm địa phương. Nhận biết một số loài vật qua bài đọc, nhận biết được nhân vật, sự việc và những chi tiết trong diễn biến câu chuyện; nhận biết được thông điệp mà tác giả muốn nói với người đọc
- Hiểu nội dung bài: Cần có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm, có sự tự tin vào chính bản thân
- Có tình cảm quý mến bạn bè, niềm vui khi đến trường; rèn kỹ năng hợp tác làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <p><b>2. Khám phá</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?</li> <li>- GV hỏi:</li> <li>+ Các bức tranh thể hiện điều gì?</li> <li>+ Em có thích mình giống như các bạn trong tranh không?</li> <li>+ Em thích được khen về điều gì nhất?</li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 1: Đọc văn bản.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS quan sát tranh minh họa bài đọc, nêu nội dung tranh: <i>Em thấy tranh vẽ gì?</i></li> <li>- GV đọc mẫu toàn bài, rõ ràng, ngắt nghỉ hơi đúng, dừng hơi lâu hơn sau mỗi đoạn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát</li> <li>- HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.</li> <li>- 2-3 HS chia sẻ.</li> <li>- Cả lớp đọc thầm.</li> </ul>

<p>- GV hướng dẫn cách đọc lời của các nhân vật (<i>của voi anh, voi em, hươu và dê</i>).</p> <p>- HDHS chia đoạn: (2 đoạn)</p> <p>+ <b>Đoạn 1:</b> Từ đầu đến vì câu không có bộ râu giống tôi.</p> <p>+ <b>Đoạn 2:</b> Phần còn lại</p> <p>- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: <i>xinh, hươu, đôi sừng, đi tiếp, bộ râu, gương, lên, ...</i></p> <p>- Luyện đọc câu dài: <i>Voi liền nhổ một khóm cỏ dại bên đường, / gấn vào cắm rồi về nhà. //</i></p> <p>- Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm ba.</p> <p><b>* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.</b></p> <p>- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.26.</p> <p>- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.12.</p> <p>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p><b>* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.</b></p> <p>- GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật.</p> <p>- Gọi HS đọc toàn bài.</p> <p>- Nhận xét, khen ngợi.</p>	<p>- HS đọc nối tiếp đoạn.</p> <p>- 2-3 HS luyện đọc.</p> <p>- 2-3 HS đọc.</p> <p>- HS thực hiện theo nhóm ba.</p> <p>- HS lần lượt đọc.</p> <p>- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:</p> <p>C1: + Voi em đã hỏi: <i>Em có xinh không?</i></p> <p>C2: + <i>Sau khi nghe hươu nói, voi em đã nhặt vài cành cây khô rồi gài lên đầu. Sau khi nghe dê nói, voi em đã nhổ một khóm cỏ dại bên đường và gấn vào cắm.</i></p> <p>C3: + <i>Trước sự thay đổi của voi em, voi anh đã nói: “Trời ơi, sao em lại thêm sừng và rất thế này? Xấu lắm!”</i></p> <p>C4: HS trả lời theo suy nghĩ của mình.</p> <p>- HS lắng nghe, đọc thầm.</p> <p>- 2-3 HS đọc.</p>
--	--

<p><b>* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.</b></p> <p><b>Bài 1:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.25</li> <li>- YC HS trả lời câu hỏi:</li> <li>- <i>Những từ ngữ nào chỉ hành động của voi em?</i></li> </ul> <p>đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.12.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuyên dương, nhận xét.</li> </ul> <p><b>Bài 2:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.25.</li> <li>- <i>Nếu là voi anh, em sẽ nói gì sau khi voi em bỏ sừng và râu?</i></li> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Gọi các nhóm lên trình bày.</li> <li>- Nhận xét chung, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><b>4. Vận dụng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay em học bài gì?</li> <li>- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</li> <li>- GV nhận xét giờ học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2-3 HS đọc.</li> <li>- 2-3 HS chia sẻ đáp án, nêu lí do vì sao lại chọn ý đó.</li> <li>- 3 từ ngữ chỉ hành động của voi em: nhặt cành cây, nhổ khóm cỏ dại, ngắm mình trong gương</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 1-2 HS đọc.</li> <li>- HS làm việc theo nhóm 4: Mỗi cá nhân nêu suy nghĩ của mình về câu nói của mình nếu là voi anh.</li> <li>- 4-5 nhóm lên bảng.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS chia sẻ.</li> </ul>
--	---

Thứ ba, ngày 19 tháng 9 năm 2023

**PPCT: 23****Tiếng Việt****BÀI 5: EM CÓ XINH KHÔNG? (4 tiết)****TẬP VIẾT: CHỮ HOA B****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

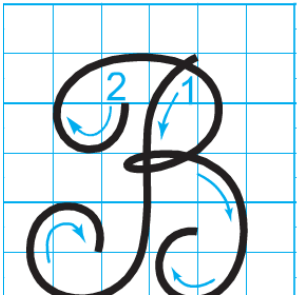
- Biết viết chữ viết hoa B cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- Viết đúng câu ứng dụng. Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa B.

- HS: Vở Tập viết; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. Khám phá</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?</li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho HS nêu:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Độ cao, độ rộng chữ hoa B.</li> <li>+ Chữ hoa B gồm mấy nét?</li> </ul> </li> <li>- GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa B.</li> <li>- GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.</li> </ul>  <ul style="list-style-type: none"> <li>- YC HS viết bảng con.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Hát</b></li> <li>- 1-2 HS chia sẻ.</li> <li>- 2-3 HS chia sẻ.</li> <li>- 5 ô li</li> <li>- 2 nét</li> <li>- HS quan sát.</li> <li>- HS quan sát, lắng nghe.</li> <li>- HS luyện viết bảng con.</li> </ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Nhận xét, động viên HS.</li> <li><b>* Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.</b></li> <li>- Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.</li> <li>- GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Viết chữ hoa B đầu câu.</li> <li>+ Cách nối từ B sang a.</li> <li>+ Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.</li> </ul> </li> <li><b>* Hoạt động 3: Thực hành luyện viết.</b></li> <li>- YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa B và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.</li> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá bài HS.</li> <li><b>3. Củng cố, dặn dò:</b></li> <li>- Hôm nay em học bài gì?</li> <li>- GV nhận xét giờ học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 3-4 HS đọc.</li> <li>- HS quan sát, lắng nghe.</li>   <li>- HS thực hiện.</li>   <li>- HS chia sẻ.</li> </ul>
--	--

**PPCT: 24**

**Tiếng Việt**

**BÀI 5: EM CÓ XINH KHÔNG? (4 tiết)**

**NÓI VÀ NGHE: KỂ CHUYỆN :EM CÓ XINH**

**KHÔNG?**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Dựa theo tranh và gợi ý để nói về các nhân vật, sự việc trong tranh. Biết chọn kể lại 1-2 đoạn của câu chuyện theo tranh và kể với người thân về nhân vật voi trong câu chuyện.
- Phát triển kỹ năng trình bày, kỹ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.
- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Sách giáo khoa.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <p><b>2. Khám phá</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?</li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> <li>* <b>Hoạt động 1:</b> a. <i>Quan sát tranh, nói tên các nhân vật và sự việc được thể hiện trong tranh.</i></li> <li>- GV hướng dẫn HS quan sát tranh theo thứ tự (từ tranh 1 đến tranh 4).</li> <li>- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm.</li> <li>- GV theo dõi phần báo cáo và chia sẻ của các nhóm.</li> <li>- GV có thể hỏi thêm: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Các nhân vật trong tranh là ai?</li> <li>+ Voi em hỏi anh điều gì?</li> </ul> </li> <li>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát</li> <li>- 1-2 HS chia sẻ.</li> <li>- HS quan sát tranh, đọc thầm lời của voi anh và voi em trong bức tranh.</li> <li>- HS thảo luận nhóm 4, nêu nội dung tranh.</li> <li>- Đại diện các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận.</li> <li>+ <b>Tranh 1:</b> <i>Nhân vật là Voi anh và voi em, sự việc là voi em hỏi voi anh em có xinh không?</i></li> <li>+ <b>Tranh 2:</b> <i>Nhân vật là Voi em và hươu, sự việc là sau khi nói chuyện với hươu, voi em bẻ vài cành cây, gài lên đầu để có sừng giống hươu;</i></li> <li>+ <b>Tranh 3:</b> <i>nhân vật là voi em và dê, sự việc là sau khi nói chuyện với dê, voi em nhổ một khóm cỏ dại bên đường, dúi vào cằm mình cho giống dê;</i></li> <li>+ <b>Tranh 4:</b> <i>nhân vật là voi em và voi anh, sự việc là voi em (với sừng và râu giả) đang nói chuyện với voi anh ở nhà, voi anh rất ngỡ ngàng trước việc voi em có sừng và râu.</i></li> <li>- HS chia sẻ cùng các bạn.</li> <li>- HS trả lời.</li> <li>+ <i>Là voi anh, voi em, hươu, dê.</i></li> <li>+ <i>Em có xinh không?</i></li> </ul>

<p>- Nhận xét, động viên HS.</p> <p>* <b>Hoạt động 2:</b> <i>Chọn kể lại 1 - 2 đoạn của câu chuyện theo tranh</i></p> <p>- GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm về nội dung mỗi bức tranh.</p> <p>- Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.</p> <p>- Nhận xét, khen ngợi HS.</p> <p><b>3. Thực hành</b></p> <p>* <b>Hoạt động 3: Vận dụng:</b> <i>Kể với người thân về nhân vật voi em trong câu chuyện.</i></p> <p>- GV hướng dẫn HS cách thực hiện hoạt động vận dụng:</p> <p>+ Cho HS đọc lại bài <i>Em có xinh không?</i></p> <p>+ Trước khi kể, em xem lại các tranh minh họa và câu gợi ý dưới mỗi tranh, nhớ lại những diễn biến tâm lí của voi em.</p> <p>+ Kể cho người thân nghe những hành động của voi em sau khi gặp hươu con và dê con, rồi sau khi về nhà gặp voi anh. Hành động của voi em sau khi nghe voi anh nói và cuối cùng, voi em đã nhận ra điều gì.</p> <p>- Em lắng nghe ý kiến của người thân sau khi nghe em kể chuyện.</p> <p><b>4. Vận dụng</b></p> <p>- Hôm nay em học bài gì?</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</p> <p>- Khuyến khích HS kể lại câu chuyện đã học cho người thân nghe.</p>	<p>- 1-2 HS trả lời.</p> <p>- HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.</p> <p>- HS đọc bài.</p> <p>- HS lắng nghe, nhận xét.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS thực hiện.</p>
---	--

PPCT : 12

Toán

TIẾT 12: LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

GV : Nguyễn Thị Hoa

- HS thực hiện được phép cộng, phép trừ và so sánh được các số có hai chữ số
- Viết đúng cách đặt tính
- Giải và trình bày được bài giải của bài toán có lời văn.
- Phát triển năng lực tính toán, kĩ năng thực hiện phép cộng trừ và so sánh các số
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu nội dung bài.
- HS: SGK

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động :</b></p> <p><b>2. Kết nối :</b></p> <p>Trên thuyền có 12 hành khách, đến bến có 3 hành khách lên thuyền. Hỏi lúc đó trên thuyền có tất cả bao nhiêu hành khách?</p> <p>-Nhận xét, tuyên dương.</p> <p><b>3. Luyện tập :</b></p> <p><i>Bài 1:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- YC HS làm bài và giải thích rõ kết quả. Vì sao đúng? Vì sao sai?</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><i>Bài 2:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- Các TH nào có thể tính nhẩm được?</li> <li>- Các TH còn lại đặt tính thẳng hàng, thẳng cột rồi thực hiện theo thứ tự từ trái sang phải.</li> <li>- HD giúp đỡ HS lúng túng</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><i>Bài 3:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- HDHS: Tính kết quả của từng phép tính, so sánh các kết quả với 50 rồi trả lời từng câu hỏi.</li> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> </ul>	<p><b>Hát</b></p> <p>Bài giải</p> <p>Số hành khách trên thuyền có tất cả là:</p> $12 + 3 = 15 \text{ hành khách}$ <p>Đáp số: 15 hành khách</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2-3 HS đọc.</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- HS thực hiện lần lượt các YC</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2-3 HS đọc.</li> <li>- 1-2 HS trả lời</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 1-2 HS nêu: <math>20 + 6</math>; <math>57 - 7</math>; <math>3 + 40</math></li> <li>- HS làm vở</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2-3 HS đọc.</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- HS thực hiện theo cặp, chia sẻ kết quả:</li> </ul> <p>Phép tính có kết quả bé hơn 50: <math>40 + 8</math>; <math>90 - 50</math>; <math>70 - 30</math></p> <p>Phép tính có kết quả lớn hơn 50: <math>32 + 20</math>; <math>30 + 40</math>; <math>86 - 6</math></p>



<p>- Nhận xét, đánh giá bài HS.</p> <p><b>Bài 4:</b></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- Bài yêu cầu làm gì?</p> <p>- Nêu quy tắc tính cộng, trừ số có hai chữ số theo cột dọc?</p> <p>- HDHS tính nhẩm theo từng cột để tìm chữ số thích hợp.</p> <p>- HD mẫu câu a)</p> <p>+ Ở cột đơn vị: <math>6 + 2 = 8</math>, vậy chữ số phải tìm là 8</p> <p>+ Ở cột chục: <math>3 + 4 = 7</math>, vậy chữ số phải tìm là 4</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</p> <p><b>Bài 5:</b></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- Bài toán cho biết gì?</p> <p>- Bài toán hỏi gì?</p> <p>- YC HS làm bài vào vở</p> <p>- GV chữa bài</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương</p> <p><b>4. Vận dụng:</b></p> <p>- Nhận xét giờ học.</p>	<p>- 2-3 HS đọc.</p> <p>- 1-2 HS trả lời.</p> <p>- HS thực hiện theo hướng dẫn và chia sẻ kết quả</p> <p>-1-2 HS đọc</p> <p>- HS chia sẻ.</p> <p>- 2-3 HS chia sẻ</p> <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p>Số con bò nhà bác Bình có là:</p> <p style="text-align: center;"><math>28 - 12 = 16</math> (con)</p> <p style="text-align: center;">Đáp số: 16 con bò</p>
---	--

Thứ tư, ngày 20 tháng 9 năm 2023

**PPCT : 13****Toán****TIẾT 13: LUYỆN TẬP****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Giải và trình bày được bài giải của bài toán có lời văn.
- Phát triển năng lực tính toán, kỹ năng so sánh số.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu chiếu nội dung bài
- HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<p><b>1. Khởi động :</b></p> <p><b>2. Kết nối:</b></p> <p>-Đặt tính rồi tính : <math>39 + 12</math>, <math>50 + 34</math></p> <p>-Nhận xét, tuyên dương.</p> <p><b>3. Luyện tập :</b></p> <p><i>Bài 1:</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- Bài yêu cầu làm gì?</p> <p>- HDHS</p> <p>a) Tính kết quả của từng phép tính, tìm những phép tính có cùng kết quả</p> <p>b) Tính kết quả của từng phép tính, so sánh các kết quả đó, tìm phép tính có kết quả bé nhất</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p><i>Bài 2:</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- Bài yêu cầu làm gì?</p> <p>- HDHS: Tìm số ở ô có dấu ? dựa vào tính nhẩm.</p> <p>HD câu a) 1 chục cộng với mấy chục bằng 2 chục?</p> <p>Vậy số phải tìm là 10</p> <p>- YC HS làm bài và nêu cách làm</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương.</p> <p><i>Bài 3:</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p>	<p>Hát</p> <p>HS thực hiện ra kết quả : 51 và 84.</p> <p>- 1-2 HS đọc</p> <p>- 2-3 HS trả lời</p> <p>a) Những phép tính có cùng kết quả là <math>5 + 90</math> và <math>98 - 3</math></p> <p>b) Phép tính <math>14 + 20</math> có kết quả bé nhất</p> <p>- 1-2 HS đọc</p> <p>- 2-3 HS trả lời</p> <p>- 1 chục cộng 1 chục bằng 2 chục</p> <p>- HS làm nhóm 4 chia sẻ kết quả.</p> <p>a) 10; b) 10; c) 20 d) 40</p> <p>- 2 -3 HS đọc.</p> <p>- 1-2 HS trả lời.</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- HDHS: Tính lần lượt từ trái sang phải.</li> <li>- YC HS làm bài</li> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá bài HS.</li> </ul> <p><b>Bài 4:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài toán cho biết gì?</li> <li>- Bài toán hỏi gì?</li> <li>- YC HS làm vào vở</li> </ul> <p>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</p> <p><b>Bài 5:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- HDHS quan sát, nhận xét: + Hai hình đầu có: <math>12 + 4 + 3 = 19</math>; <math>10 + 13 + 5 = 28</math>. Vậy tổng 3 số ở 3 hình tròn bằng số ở trong hình tam giác.</li> <li>- YC HS thực hiện hình còn lại</li> <li>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</li> <li>- GV đưa thêm 1 vài bài tương tự MRKT cho HS.</li> </ul> <p><b>4. Vận dụng :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét giờ học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS chia sẻ:</li> <li>a) <math>50 + 18 - 45 = 68 - 45 = 23</math></li> <li>b) <math>76 - 56 + 27 = 20 + 27 = 47</math></li> </ul> <p>- 2 -3 HS đọc.</p> <p>- 1-2 HS trả lời.</p> <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p>Số ghế trống trong rạp xiếc là: <math>96 - 62 = 34</math> (ghế) Đáp số: 34 ghế</p> <p>- HS đổi chéo vở kiểm tra.</p> <p>- 2-3 HS đọc.</p> <p>- 1-2 HS trả lời.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS làm bài cá nhân, chia sẻ kết quả Có: <math>33 + 6 + 20 = 59</math>. Vậy số ở trong hình tam giác thứ ba là 59</p>
--	---

---

**PPCT: 25+26**

**Tiếng Việt**

**BÀI 6: MỘT GIỜ HỌC (6 tiết)**

**ĐỌC: MỘT GIỜ HỌC (Tiết 5+6)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc đúng các từ ngữ, đọc rõ ràng câu chuyện *Một giờ học*; bước đầu biết đọc lời nhân vật với những điệu phù hợp. Chú ý đọc ngắt hơi nghỉ hơi ở những lời nói thể hiện sự lúng túng của nhân vật Quang.

- Hiểu nội dung bài: Từ câu chuyện và tranh minh họa nhận biết được sự thay đổi của nhân vật Quang từ rụt rè xấu hổ đến tự tin.

- Mạnh dạn, tự tin trước đám đông.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: SGK.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc bài Một giờ học.</li> <li>- YC HS đọc đoạn 1, đoạn 2 của bài, kết hợp trả lời câu hỏi:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Voi em hỏi anh, dê, hươu điều gì?</li> <li>+ Voi anh đã nói gì khi thấy em có bộ sừng và râu giả?</li> </ul> </li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><b>2. Khám phá</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho cả lớp nghe và vận động theo bài hát <i>Những em bé ngoan</i> của <b>nhạc sĩ</b> Phan Huỳnh Điểu, sau đó hỏi HS:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bạn nhỏ trong bài hát được ai khen?</li> <li>+ Những việc làm nào của bạn nhỏ được cô khen?</li> </ul> </li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 1: Đọc văn bản.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc mẫu: đọc rõ ràng, lời người kể chuyện có giọng điệu tươi vui; ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ. (Chú ý ngữ điệu khi đọc Em...; À... Ồ; Rồi sau đó...ờ... à...; Mẹ... ờ... bảo.).</li> <li>+ GV hướng dẫn kĩ cách đọc lời nhân vật thầy giáo và lời nhân vật Quang.</li> <li>- HDHS chia đoạn:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <b>Đoạn 1:</b> Từ đầu đến <i>minh thích</i></li> <li>+ <b>Đoạn 2:</b> Tiếp theo đến <i>thế là được rồi</i></li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 3 HS đọc nối tiếp.</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- Cả lớp hát và vận động theo bài hát.</li> <li>- HS chia sẻ ý kiến.</li> <li>- HS theo dõi</li> <li>- HS đánh dấu vào sách.</li> </ul>

<p><b>đấy!</b></p> <p>+ <b>Đoạn 3:</b> Phần còn lại.</p> <p>- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: <i>trước lớp, lúng túng, sáng nay...</i></p> <p>- HD HS đọc câu dài: <i>Quang thở mạnh một hơi/ rồi nói tiếp:/ “Mẹ... Ờ... bảo: “Con đánh răng đi”. Thế là con đánh răng.</i></p> <p>- Luyện đọc đoạn: GV gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.</p> <p>- GV giải thích thêm nghĩa của một số từ: <i>tự tin, giao tiếp.</i></p> <p><b>* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.</b></p> <p>- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.27.</p> <p>- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1 trong VBTTV/tr.13.</p> <p>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p><b>* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.</b></p> <p>- Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc đọc lời của nhân vật Quang.</p> <p>- Nhận xét, khen ngợi.</p> <p><b>3. Thực hành</b></p> <p><b>* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.</b></p> <p><i>Bài 1:</i></p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.28.</p>	<p>- HS đọc nối tiếp.</p> <p>- HS luyện đọc theo nhóm ba.</p> <p>- HS theo dõi</p> <p>- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:</p> <p>C1: <i>Trong giờ học, thầy giáo yêu cầu cả lớp tập nói trước lớp về bất cứ điều gì mình thích.</i></p> <p>C2: <i>Vì bạn cảm thấy nói với bạn bên cạnh thì sẽ nhưng đứng trước cả lớp mà nói thì sao khó thể</i></p> <p>C3: <i>Thầy giáo và các bạn động viên, cổ vũ Quang; Quang rất cố gắng.</i></p> <p>C4: HS chia sẻ</p> <p>- HS luyện đọc cá nhân, đọc trước lớp.</p> <p>- 2-3 HS đọc.</p>
--	---

<p>- Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 2 trong VBTTV/tr.13.</p> <p>- Tuyên dương, nhận xét.</p> <p><i>Bài 2:</i></p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.13.</p> <p>- Tổ chức cho HS đóng vai các bạn và Quang nói và đáp lời khi Quang tự tin.</p> <p>- Nhận xét chung, tuyên dương HS.</p> <p><b>4. Vận dụng:</b></p> <p>- Hôm nay em học bài gì?</p> <p>- GV nhận xét giờ học.</p>	<p>- HS nêu: <i>Những câu hỏi có trong bài đọc: Sáng nay ngủ dậy em làm gì?; Rồi gì nữa?. Đó là câu hỏi của thầy giáo dành cho Quang</i></p> <p>- HS đọc.</p> <p>- HS thực hiện.</p> <p>- HS chia sẻ.</p>
--	---

## ÔN TIẾNG VIỆT

### Bài 5: EM CÓ XINH KHÔNG?

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS được củng cố kiến thức về sắp xếp theo trình tự câu chuyện, tìm hiểu nội dung bài Em có xinh không; ôn lại từ ngữ chỉ bộ phận cơ thể, từ chỉ hành động
- Phát triển năng lực tự học, giao tiếp, giải quyết vấn đề, có tinh thần hợp tác trong nhóm
- Phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ học tập. Nhân ái, đoàn kết biết chia sẻ, giúp đỡ bạn bè.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Bảng phụ, phấn màu
- HS: Vở BT Tiếng Việt

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p><b><i>Trò chơi: Thử tài nhanh trí</i></b></p> <p><b><u>Bài 3:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS đọc đề bài</li> <li>- Bài tập yêu cầu gì?</li> <li>- Luật chơi: GV chia lớp thành 2 đội tổ chức cho HS thi tìm ô chứa từ ngữ chỉ bộ phận cơ thể</li> <li>- GV nhận xét, chốt đáp án đúng, khen thưởng đội thắng cuộc.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc đề bài</li> <li>- BT yêu cầu: Tô màu những ô chứa từ ngữ chỉ bộ phận cơ thể</li> <li>- HS thi tìm từ ngữ chỉ bộ phận cơ thể:</li> <li>+ <i>Những ô chứa từ ngữ chỉ bộ phận cơ thể: đầu, râu, tai, sừng, cằm</i></li> <li>- HS nghe</li> <li>-</li> </ul>

---

## ÔN TIẾNG VIỆT

### Bài 6: MỘT GIỜ HỌC

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Ôn lại từ ngữ chỉ bộ phận cơ thể, đặc điểm, biết kể lại việc mình đã làm.
- Có năng lực quan sát, tự học và biết giải quyết vấn đề.
- HS yêu thích môn học

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Phấn màu, bamgr phụ

- HS: Vở BT Tiếng việt

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p><b>Bài 9</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS đọc đề bài</li> <li>- Bài yêu cầu gì?</li>   <li>- Hướng dẫn HS phân tích đề bài</li> <li>- Cho HS làm bài</li> <li>- Gọi HS chữa bài</li>   <li>=&gt; GV chốt: <i>Những việc HS nên làm trước khi đi học</i></li>   <li>- Nhận xét giờ học</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc đề bài</li> <li>- HS: kể 3, 4 câu về những việc thường làm trước khi đi học ( sử dụng từ ngữ trong khung để viết)</li> <li>- HS nghe và làm theo yêu cầu</li> <li>- HS làm bài</li> <li>- HS: <i>Trước tiên, em rửa mặt, đánh răng. Tiếp theo, em chải tóc. Sau đó, em chuẩn bị đồng phục. Cuối cùng em ăn sáng.</i></li> <li>- HS nghe</li> </ul>



Thứ năm, ngày 21 tháng 9 năm 2023

**PPCT: 27**

**Tiếng Việt**

**BÀI 6: MỘT GIỜ HỌC (6 tiết)**

**NGHE – VIẾT: MỘT GIỜ HỌC (Tiết 7)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.
- Làm đúng các bài tập chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <p><b>2. Khám phá</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.</li> <li>- Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.</li> <li>- GV hỏi:</li> <li>+ Đoạn văn có những chữ nào viết hoa?</li> <li>+ Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?</li> <li>- HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.</li> <li>- GV đọc cho HS nghe viết.</li> <li>- YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá bài HS.</li> </ul> <p><b>3. Thực hành</b></p> <p><b>* Hoạt động 2: Bài tập chính tả.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài 2, 3.</li> <li>- HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ tr.14.</li> </ul> <p>- GV chữa bài, nhận xét.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- 2-3 HS đọc.</li> <li>- 2-3 HS chia sẻ.</li> <li>+ Chữ cái đầu câu (Đúng, Lúc, Nhưng), tên riêng (Quang)</li> <li>+ ngượng nghịu, lưu loát.</li> <li>- HS luyện viết bảng con.</li> <li>- HS nghe viết vào vở ô li.</li> <li>- HS đổi chép theo cặp.</li> <li>- 1-2 HS đọc.</li> <li><b>Bài 2: - Đáp án: t, u, v, y.</b></li> <li><b>Bài 3: Đáp án: Quân, Sơn, Tuấn, Vân, Xuân.</b></li> <li>- HS chia sẻ</li> </ul>

<b>3. Củng cố, dặn dò:</b> - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- HS làm bài cá nhân, sau đó đôi chéo kiểm tra.
--	---

PPCT: 28

Tiếng Việt

**BÀI 6: MỘT GIỜ HỌC (6 tiết)****LUYỆN TẬP: TỪ NGỮ CHỈ ĐẶC ĐIỂM; CÂU NÊU ĐẶC ĐIỂM (Tiết 8)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Tìm được từ ngữ chỉ đặc điểm.
- Ghép các từ ngữ để tạo câu nêu đặc điểm; đặt một câu nêu đặc điểm ngoại hình của một bạn trong lớp.
- Rèn kỹ năng đặt câu miêu tả người, tả vật.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<b>1. Khởi động:</b>  <b>2. Khám phá</b> - Tổ chức cho HS hát và vận động theo bài hát: <i>Chú thỏ con</i> <i>Chú thỏ con có những điểm gì nổi bật đáng yêu?</i> - GV nhận xét, giới thiệu bài  <b>3. Thực hành</b> <b>* Hoạt động 1: Tìm từ ngữ chỉ đặc điểm</b> <i>Bài 1:</i> - GV gọi HS đọc YC bài. - Bài yêu cầu làm gì? - YC HS quan sát tranh, nêu: + <i>Những từ ngữ nào dưới đây chỉ đặc điểm?</i> - YC HS làm bài vào VBT/ tr.14.	- Chơi trò chơi  - HS hát và vận động theo bài hát.  - HS chia sẻ  - 1-2 HS đọc. - 1-2 HS trả lời.  - 3-4 HS nêu: <i>mượt mà, bầu bĩnh, sáng, cao, đen láy.</i> - HS thực hiện làm bài cá nhân.  - HS đôi chéo kiểm tra theo cặp.

<p>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV chữa bài, nhận xét.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  * <b>Hoạt động 2:</b> Ghép các từ ngữ ở bài 1 tạo thành câu chỉ đặc điểm.</p> <p><i>Bài 2:</i>  - Gọi HS đọc YC.  - Bài YC làm gì?  - GV tổ chức HS ghép các từ ngữ tạo thành câu chỉ đặc điểm.</p> <p>- Nhận xét, khen ngợi HS.  * <b>Hoạt động 3:</b> Đặt một câu nêu đặc điểm ngoại hình của một bạn trong lớp.  <i>Bài 3:</i>  - Gọi HS đọc YC bài 3.  - HDHS đặt câu theo mẫu ở bài 2.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  <b>4. Vận dụng:</b>  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học.</p>	<p>- HS đọc.  - HS trả lời.  - HS đọc.  - HS chia sẻ câu trả lời:  <i>VD: quạt máy - làm mát; chổi - quét nhà; mắc áo - treo quần áo; nồi - nấu thức ăn; ghé - ngồi;...</i></p> <p>- HS làm bài.</p> <p>- HS đọc.  - HS đặt câu (Bé Hà có đôi mắt đen láy).</p> <p>- HS chia sẻ.</p>
---	--

**PPCT: 14`**

**Toán**

### **LUYỆN TẬP CHUNG**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết được số liền trước, số liền sau, số hạng, tổng. Sắp xếp được bốn số theo thứ tự từ bé đến lớn và ngược lại.
- Thực hiện được phép cộng, phép trừ trong phạm vi 100. Giải và trình bày được bài giải bài toán có lời văn
- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài

- HS: SGK

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <p><b>2. Kết nối</b></p> <p><b>Tính</b></p> <p><math>54 + 15 - 23 = ?</math></p> <p><math>79 - 23 + 14 = ?</math></p> <p>- HS thực hiện vào bảng con</p> <p>- Nhận xét</p> <p><b>3. Luyện tập</b></p> <p><i>Bài 1:</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- Bài yêu cầu làm gì?</p> <p>- YC HS điền số thích hợp trên tia số</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p><i>Bài 2:</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- Bài yêu cầu làm gì?</p> <p>- HDHS phân tích số thành tổng của số chục và số đơn vị</p> <p>- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương.</p> <p><i>Bài 3:</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- Bài yêu cầu làm gì?</p>	<p>- Hát</p> <p>- HS đọc.</p> <p>- HS trả lời.</p> <p>- HS thực hiện lần lượt các YC.</p> <p>a) 18, 20, 21, 23</p> <p>b) 42, 44, 46, 47, 49</p> <p>- HS đọc.</p> <p>- Phân tích các số thành tổng của số chục và số đơn vị</p> <p>a) <math>56 = 50 + 6</math>; <math>95 = 90 + 5</math>;  <math>84 = 80 + 4</math>; <math>72 = 70 + 2</math></p> <p>b) <math>34 = 30 + 4</math>; <math>55 = 50 + 5</math>;  <math>68 = 60 + 8</math>; <math>89 = 80 + 9</math></p> <p>- HS đọc.</p> <p>- Tìm số liền trước hoặc số liền sau</p>

<p>- YC HS làm bài</p> <p>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</p> <p><i>Bài 4:</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- Bài yêu cầu làm gì?</p> <p>- HDHS</p> <p>a) So sánh các số đã cho rồi viết theo thứ tự từ bé đến lớn</p> <p>b) Tìm số lớn nhất, số bé nhất trong các số đã cho rồi tính tổng hai số đó.</p> <p>*Lưu ý: Có thể dựa vào thứ tự sắp xếp ở câu a để tìm nhanh số lớn nhất và số bé nhất.</p> <p>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</p> <p><i>Bài 5:</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- Bài toán cho biết gì?</p> <p>- Bài toán hỏi gì?</p> <p>- YC HS làm bài</p> <p>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</p>	<p>của một số.</p> <p>- HS làm bài</p> <p>Số liền trước của 40 là 39, số liền sau của 40 là 41</p> <p>Số liền trước của 59 là 58, số liền sau của 59 là 60</p> <p>Số liền trước của 77 là 76, số liền sau của 77 là 78</p> <p>- HS đọc.</p> <p>- HS trả lời.</p> <p>- HS thực hiện nhóm đôi lần lượt các YC hướng dẫn.</p> <p>- HS chia sẻ.</p> <p>a) 24, 37, 42, 45</p> <p>b) <math>24 + 45 = 69</math></p> <p>- HS đọc.</p> <p>- Lớp 2A trồng được 29 cây, lớp 2B trồng được 25 cây</p> <p>- Lớp 2A trồng được hơn lớp 2B bao nhiêu cây?</p> <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p>Số cây của lớp 2A trồng hơn lớp 2B là:</p> <p style="text-align: center;"><math>29 - 25 = 4</math> (cây)</p>
--	--

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá bài HS.</li> <li>- GV nhận xét, khen ngợi HS</li> </ul> <p><b>4.Vận dụng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Em học được gì qua bài học hôm nay?</li> <li>- Nhận xét giờ học.</li> </ul>	<p>Đáp số: 4 cây</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đối chéo vở kiểm tra.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>
---	--

**PPCT : 5****Tự nhiên và Xã hội****BÀI 3: PHÒNG TRÁNH NGỘ ĐỘC KHI Ở NHÀ (tiết 1)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nêu được các nguyên nhân gây ngộ độc qua đường ăn uống.
- Kể được tên một số đồ dùng, thức ăn, đồ uống nếu không được cất giữ, bảo quản cẩn thận có thể gây ngộ độc.
- Tuyên truyền và hướng dẫn người khác biết cách phòng chống ngộ độc qua đường ăn uống.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu chiếu nội dung bài;
- HS: SGK;

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho học sinh xem một đoạn video về bạn nhỏ bị ngộ độc và hỏi:</li> <li>+ Bạn nhỏ có những biểu hiện gì mà phải đi cấp cứu?</li> <li>+ Vì sao bạn nhỏ bị như vậy</li> </ul> <p>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</p> <p><b>*Hoạt động 1: Tìm hiểu lí do gây ngộ độc qua đường ăn uống</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YC HS quan sát hình trong sgk/tr.14 , thảo luận nhóm đôi: Vì sao nhiều người bị ngộ độc qua đường ăn uống?</li> <li>- Giáo viên quan sát và gợi ý các nhóm tìm ra được các nguyên nhân gây ngộ độc qua đường ăn uống.</li> <li>- Gv tổ chức cho học sinh đóng vai để chia sẻ trước lớp về kết quả của nhóm</li> </ul>	<p><b>Hát</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS xem.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> <li>- HS thảo luận theo nhóm đôi.</li> <li>- HS thực hiện.</li> </ul>

<p>mình.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 2: Cách nhận biết thức ăn, đồ uống, đồ dùng không an toàn.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YC HS quan sát hình trong sgk/tr.15, thảo luận nhóm bốn: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tên một số thức ăn, đồ uống, đồ dùng...nếu không được cất giữ, bảo quản cẩn thận có thể gây ngộ độc.</li> <li>+ Dấu hiệu nào cho em biết thức ăn, đồ uống bị hỏng, ôi thiu?</li> </ul> </li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> <li>- Giáo viên sẽ đưa ra thêm các câu hỏi: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kể thêm tên một số đồ dùng, thức ăn, đồ uống có thể gây ngộ độc nếu không được cất giữ cẩn thận.</li> <li>+ Tác hại của việc sử dụng những đồ dùng, thức ăn, đồ uống đó.</li> </ul> </li> <li>- Giáo viên kết luận</li> </ul> <p><b>3. Thực hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Em đã từng thấy đồ ăn thức uống, đồ dùng nào ở gia đình em không được cất giữ, bảo quản không cẩn thận có thể gây ngộ độc?</li> <li>- Em đã làm hoặc nhìn thấy bố mẹ làm gì để bảo quản đồ ăn thức uống an toàn?</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><b>4. Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay em được biết thêm được điều gì qua bài học?</li> <li>- Nhắc HS về nhà nhắc nhở bố mẹ người thân bảo quản đồ ăn thức uống đồ dùng an toàn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2-3 nhóm chia sẻ.</li> <li>- HS thảo luận theo nhóm 4, sau đó chia sẻ trước lớp.</li> <li>- 2-3 nhóm đại diện trả lời.</li> <li>- 2-3 HS chia sẻ.</li> <li>- 2 -3 học sinh chia sẻ</li> </ul>
---	--

---

## ÔN TOÁN

### ÔN TẬP PHÉP CỘNG VÀ PHÉP TRỪ (KHÔNG NHỚ TRONG PHẠM VI 100)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Thực hiện được phép cộng, phép trừ (không nhớ) trong phạm vi 100.
- Giải và trình bày được bài giải của bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng, phép trừ đã học trong phạm vi 100.
- Có tính tính cẩn thận khi làm bài

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài.
- HS: VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p><b><u>Bài 3:</u></b> a) <b>Nội hai phép tính có cùng kết quả theo mẫu.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- HDHS cách làm bài: Tính kết quả từng phép tính rồi nêu hai phép tính cùng kết quả.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá bài HS.</li> </ul> <p>*Lưu ý: Có thể dựa vào nhận xét <math>40 + 20 = 20 + 40</math> mà không cần tính kết quả của phép tính này.</p> <p><b><u>b) Số?</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- HDHS: Thực hiện lần lượt từng phép tính từ trái sang phải rồi nêu kết quả.</li> <li>- YC HS thực hiện tính nhẩm</li> <li>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc.</li> <li>- HS trả lời.</li> <li>- HS làm bài theo cặp</li> <li>- HS chia sẻ: Hai phép tính có cùng kết quả là: <math>40 + 30</math> và <math>100 - 30</math>; <math>60 + 6</math> và <math>68 - 2</math>; <math>20 + 80</math> và <math>50 + 50</math>; <math>52 + 2</math> và <math>64 - 10</math>.</li> <li>- Tìm số thích hợp để điền vào trong ô</li> <li>- 2-3 HS chia sẻ</li> <li>- HS làm bài</li> </ul>



## ÔN TOÁN

### LUYỆN TẬP CHUNG

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nhận biết được số liền trước, số liền sau, số hạng, tổng. Sắp xếp được bốn số theo thứ tự từ bé đến lớn và ngược lại.
- Giải và trình bày được bài giải bài toán có lời văn
- Có tính cẩn thận khi làm bài

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài.
- HS: VBT

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p><b>Bài 2:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- HDHS phân tích số thành tổng của số chục và số đơn vị.</li> <li>- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết số thành tổng (theo mẫu)</li> <li>- HS trả lời.</li> <li>a) <math>56 = 50 + 6</math>; <math>87 = 80 + 7</math>;  <math>64 = 60 + 4</math>; <math>29 = 20 + 9</math>;  <math>42 = 40 + 2</math>; <math>77 = 70 + 7</math>;</li> <li>b) <math>55 = 50 + 5</math>; <math>97 = 90 + 7</math>;  <math>23 = 20 + 3</math>; <math>48 = 40 + 8</math></li> </ul>

Thứ sáu, ngày 22 tháng 9 năm 2023

PPCT: 29+30

Tiếng Việt

**BÀI 6: MỘT GIỜ HỌC (6 tiết)****VIẾT ĐOẠN VĂN KỂ VỀ MỘT VIỆC THƯỜNG LÀM (Tiết 9+10)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Học sinh quan sát tranh nói về hoạt động của bạn nhỏ trong mỗi tranh.
- Viết 3 - 4 câu về việc em làm em thường làm trước khi đi học.
- Biết tự giác vệ sinh cá nhân và chuẩn bị đồ dùng học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS hát bài hát: Tập thể dục buổi sáng.</li> <li>- Nêu tác dụng của việc tập thể dục buổi sáng?</li> <li>- Nhận xét, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>2. Khám phá</b></p> <p><i>* Hoạt động 1: Nói về các hoạt động của bạn nhỏ trong tranh.</i></p> <p><i>Bài 1:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đọc yêu cầu bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- GV tổ chức cho HS làm việc nhóm, quan sát từng tranh theo câu hỏi gợi ý trong SHS.</li> <li><i>* Tranh 1:</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV lưu ý HS đoán xem thời gian thực hiện các hoạt động đó vào lúc nào.</li> <li>- GV và cả lớp nhận xét.</li> <li>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- GV gọi HS lên thực hiện.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hát và vận động theo bài hát</li> <li>- HS chia sẻ</li> <li>- 1-2 HS đọc.</li> <li>Tranh 1 - Làm việc nhóm 2: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Từng em quan sát tranh.</li> <li>+ Nhóm trưởng nêu từng câu hỏi và mời các bạn trả lời.</li> <li>+ Cả nhóm nhận xét.</li> <li>- Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận trước lớp.</li> </ul> </li> </ul>

<p>*Tranh 2: Cách triển khai tương tự.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bạn nhỏ đang làm gì?</li> <li>+ Bạn nhỏ làm việc đó vào lúc nào?</li> <li>+ Theo em, việc làm đó cho thấy bạn nhỏ là người thế nào?</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV triển khai tương tự với tranh 3 và 4.</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương HS của các nhóm hoạt động tích cực.</li> </ul> <p><b>Bài 2:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- GV đưa ra đoạn văn mẫu, đọc cho HS nghe.</li> <li>- YC HS thực hành viết vào VBT tr.15.</li> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Gọi HS đọc bài làm của mình.</li> <li>- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.</li> </ul> <p><b>3. Thực hành</b></p> <p><b>* Hoạt động 2: Đọc mở rộng.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài 1, 2.</li> <li>- Tổ chức cho HS tìm đọc một bài thơ, câu chuyện.</li> <li>- Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, tên tác giả.</li> <li>- Tổ chức thi đọc một số câu thơ hay.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.</li> </ul> <p><b>4. Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay em học bài gì?</li> <li>- GV nhận xét giờ học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS chia sẻ theo cặp.</li> <li>- 2-3 cặp thực hiện.</li> <li>- 1-2 HS đọc.</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- HS lắng nghe, hình dung cách viết.</li> <li>- HS làm bài.</li> <li>- HS chia sẻ bài.</li> <li>- 1-2 HS đọc.</li> <li>- HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện về trẻ em làm việc nhà</li> <li>- HS chia sẻ theo nhóm 4</li> <li>- HS thực hiện.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> </ul>
---	--

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS thực hiện được phép cộng, phép trừ và so sánh các số.
- Phát triển năng lực tính toán, kỹ năng so sánh số.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu chiếu nội dung bài; thẻ chữ số 0, 3, 5; phiếu phép tính Trò chơi “Ông về tổ”.
- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động :</b></p> <p><b>2. Kết nối :</b></p> <p>-Phân tích số thành tổng của số chục và số đơn vị : 56, 95, 84</p> <p>-Nhận xét, tuyên dương.</p> <p><b>3.Luyện tập:</b></p> <p><i>Bài 1:</i></p> <p>- Gọi HS đọc YC bài.</p> <p>- Bài yêu cầu làm gì?</p> <p>- GV HDHS thực hiện lần lượt các YC:</p> <p>a) Tính tổng của 32 và 6 rồi chọn đáp án đúng. (Đáp án: B)</p> <p>b) Tính hiệu của 47 và 22 rồi chọn đáp án đúng. (Đáp án: C)</p> <p>c) Số bé nhất có hai chữ số là số nào? Số liền trước của số đó là số nào? (Đáp án: A)</p> <p>d) Số lớn nhất có hai chữ số là số nào? Số liền sau của số đó là số nào? (Đáp án: C)</p> <p>- GV nêu:</p> <p>+ Muốn tính tổng các số ta làm thế nào?</p> <p>+ Muốn tìm hiệu hai số bị trừ và số trừ ta làm thế nào?</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p><i>Bài 2:</i></p>	<p><b>Hát</b></p> <p>- 1-2 HS trả lời.</p> <p>a) <math>56 = 50 + 6</math>; <math>95 = 90 + 5</math>; <math>84 = 80 + 4</math></p> <p>- 2 -3 HS đọc.</p> <p>- 1-2 HS trả lời.</p> <p>- HS thực hiện lần lượt các YC.</p> <p>- 1-2 HS trả lời.</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- YC HS thao tác với Bộ đồ dùng Toán:</li> <li>+ Lấy ra 3 thẻ chữ số 0, 3, 5.</li> <li>+ Lập số có hai chữ số từ 3 thẻ.</li> <li>+ Chia sẻ với bạn về các số mình vừa tìm được.</li> <li>+ Tìm ra số lớn nhất và số bé nhất trong các số vừa lập được.</li> <li>+ Tính hiệu của số lớn nhất và số bé nhất.</li> <li>- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><b>Bài 3:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- HDHS nhận xét các vế so sánh:</li> <li>a) Vế trái là một phép tính, vế phải là số cụ thể.</li> <li>b) Cả hai vế đều là phép tính.</li> </ul> <p>=&gt; Để so sánh được hai vế, ta làm như thế nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS làm bài vào vở ô li.</li> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá bài HS.</li> </ul> <p><b>2.2. Trò chơi “Đưa ong về tổ”:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.</li> <li>- GV thao tác mẫu.</li> <li>- GV phát đồ dùng cho các nhóm; YC các nhóm thực hiện.</li> <li>- GV nhận xét, khen ngợi HS.</li> </ul> <p><b>4. Vận dụng :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét giờ học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 -3 HS đọc.</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- HS thực hiện theo cặp lần lượt các YC hướng dẫn.</li> </ul> <p>+ Các số: 30, 35, 53, 50.</p> <p>+ Số lớn nhất: 50; số bé nhất: 30.</p> <p>+ Tính hiệu: <math>53 - 30 = 23</math></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS chia sẻ.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 -3 HS đọc.</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- HS thực hiện chia sẻ.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- HS làm bài cá nhân.</li> <li>- HS đổi chéo vở kiểm tra.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS quan sát hướng dẫn.</li> <li>- HS thực hiện chơi theo nhóm 4.</li> </ul>
---	---

**PPCT : 6****Tự nhiên và Xã hội****BÀI 3. PHÒNG TRÁNH NGỘ ĐỘC KHI Ở NHÀ (TIẾT 2)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nêu được cách nhận biết một số đồ dùng, thức ăn, đồ uống có thể gây ngộ độc và cách cất giữ, bảo quản an toàn.
- Biết cách xử lí những tình huống đơn giản khi bản thân hoặc người nhà bị ngộ độc.
- Tuyên truyền và hướng dẫn người khác biết cách phòng chống ngộ độc qua đường ăn uống.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu chiếu nội dung bài, phiếu học tập.
- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu tình huống: Mẹ và An đi siêu thị, đến quầy thực phẩm tươi sống, An nhìn thấy thịt, cá, tôm được bọc lại và để trong tủ đông lạnh. An hỏi mẹ: Mẹ ơi vì sao người ta lại bỏ vào tủ lạnh? Em hãy thay mẹ giải thích cho An hiểu.</li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>*Hoạt động 1: Cách bảo quản đồ ăn, đồ dùng, đồ dùng an toàn.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YC HS quan sát hình trong sgk/tr.16, thảo luận nhóm bốn: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Những thành viên trong gia đình Minh đang làm gì sau bữa ăn?</li> <li>+ Việc làm nào thể hiện việc cất giữ đồ ăn, đồ dùng đúng cách?</li> <li>+ Phải cất sữa chua ở đâu?</li> <li>+ Tại sao phải để dầu ăn vào đúng kệ gia vị?</li> </ul> </li> <li>- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Cách phòng tránh ngộ độc ở gia đình mình.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gv gợi ý để học sinh nêu một số cách bảo quản thức ăn, đồ uống, đồ dùng.</li> <li>- Gv cho hs liên hệ với các việc làm</li> </ul>	<p><b>Hát</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2-3 học sinh chia sẻ</li> <li>- HS thảo luận theo nhóm 4.</li> <li>- 3-4 HS đại diện nhóm chia sẻ trước lớp.</li> <li>- HS nêu</li> <li>- 3-4 học sinh chia sẻ.</li> </ul>

<p>của gia đình mình</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><b>3. Thực hành:</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Cách đọc thông tin trên hàng hóa</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gv cho học sinh quan sát tranh sgk/tr.16 và chia sẻ với bạn mình những hiểu biết của mình khi đọc những thông tin trên sản phẩm. Giải thích được vì sao phải đọc thông tin trước khi mua hàng.</li> <li>- Gv kết luận.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Cách xử lí khi bị ngộ độc.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yc quan sát tranh sgk/tr. 17 và mô tả tình huống.</li> <li>- Thảo luận nhóm – tổ chức đóng vai để giải quyết tình huống.</li> <li>- Nhận xét và tuyên dương.</li> </ul> <p><b>4. Vận dụng</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Tìm những đồ vật trong gia đình em có thể gây ngộ độc.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên tổ chức cho học sinh thảo luận nhóm và ghi lại vào phiếu học tập.</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Chia sẻ với người thân.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gv tổ chức cho học sinh chia sẻ với người thân về những việc nên làm để phòng tránh ngộ độc.</li> <li>- Hôm nay em được biết thêm được điều gì qua bài học?</li> <li>- Nhận xét giờ học?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động nhóm đôi</li> <li>- 2-3 HS nêu.</li> <li>- Học sinh nêu tình huống</li> <li>- 1-2 nhóm lên đóng vai giải quyết tình huống.</li> <li>- HS quan sát, trả lời.</li> <li>- Các nhóm thực hiện và chia sẻ.</li> <li>- Học sinh trả lời.</li> </ul>
--	--

---

PPCT : 3

Đạo đức

**BÀI 2: EM YÊU QUÊ HƯƠNG (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS biết được những việc làm thể hiện tình yêu quê hương của Lan.

- Nêu được những việc cần làm để thể hiện tình yêu đối với quê hương phù hợp với lứa tuổi.
- Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi.
- Hình thành phẩm chất yêu nước, trách nhiệm, chăm chỉ.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu địa chỉ quê hương em?</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS nghe và vận động theo nhịp bài hát <i>Màu xanh quê hương</i>.</li> <li>- Em có cảm xúc gì sau khi nghe bài hát?</li> <li>- Nhận xét, dẫn dắt vào bài.</li> </ul> <p><b>*Hoạt động 1: Tìm hiểu câu chuyện <i>Tình quê</i>.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS quan sát tranh sgk tr.9-10, tổ chức thảo luận nhóm 4, YC HS kể chuyện theo tranh.</li> <li>- Mời đại diện nhóm chia sẻ câu chuyện.</li> <li>- GV hỏi: Lan đã thể hiện tình yêu quê hương như thế nào?</li> <li>- GV chốt: Lan đã thể hiện tình yêu quê hương qua các việc làm: gom quần áo cũ, sách vở, đồ chơi để tặng các bạn có hoàn cảnh khó khăn; đi thắp hương ở nhà thờ tổ, bạn luôn phấn đấu học giỏi, quan tâm, gọi điện hỏi han ông bà, ...</li> </ul> <p><b>3. Thực hành :</b></p> <p><b>*Hoạt động 2: Tìm hiểu những việc cần làm để thể hiện tình yêu đối với quê hương.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.11, YC thảo luận nhóm đôi: Các bạn trong tranh đã làm gì để thể hiện tình yêu quê hương?</li> <li>- Tổ chức cho HS chia sẻ.</li> </ul>	<p><b>Hát</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2-3 HS nêu.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thực hiện.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thảo luận nhóm 4 kể chuyện theo tranh.</li> <li>- 2-3 HS chia sẻ.</li> <li>- 2-3 HS trả lời.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thảo luận theo cặp.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> </ul> <p>Tranh 1: Nhổ tóc sâu cho bà, hát cho</p>



<p>- Em đã làm gì để thể hiện tình yêu quê hương?</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương.</p> <p>- GV chốt: Có rất nhiều cách để thể hiện tình yêu quê hương như: yêu thương gia đình, kính trọng thầy cô giáo, yêu quý bạn bè, trường lớp, biết ơn người có công với quê hương, đất nước; chăm sóc, bảo vệ thiên nhiên,...</p> <p><b>4.Vận dụng :</b></p> <p>- Hôm nay em học bài gì?</p> <p>- Về nhà hãy vận dụng bài học vào cuộc sống.</p> <p>- Nhận xét giờ học.</p>	<p>ông bà, bố mẹ nghe.</p> <p>Tranh 2: Viếng thăm nghĩa trang liệt sĩ.</p> <p>Tranh 3: Nói về quê hương qua bức tranh.</p> <p>Tranh 4: Dọn dẹp vệ sinh.</p> <p>Tranh 5: Thăm viện bảo tàng.</p> <p>Tranh 6: Viết thư cho ông bà.</p> <p>- 3-4 HS trả lời.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS chia sẻ.</p>
--	---

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**PPCT: 8 HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- + *Lập bảng theo dõi việc làm của em để xây dựng hình ảnh của bản thân*
- + *Thực hiện giao tiếp phù hợp với bạn bè.*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

- SGK Hoạt động trải nghiệm 2, giấy bìa màu, bút chì, bút màu, thước kẻ, hồ dán,...

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p><b>1.Khởi động</b></p> <p><b>2.Khám phá:</b></p>	

**Lập bảng theo dõi việc làm của em để xây dựng hình ảnh bản thân**

- HS lập bảng theo dõi việc làm của mình để xây dựng hình ảnh bản thân.
- GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 5 trong SGK Hoạt động trải nghiệm 2 trang 11 cho cả lớp nghe và kiểm tra HS đã hiểu nhiệm vụ chưa.
- GV chuẩn bị một bảng mẫu, giới thiệu cho các em nội dung từng hàng, cột và phát cho mỗi HS một “Bảng tự theo dõi việc làm của em” theo mẫu dưới đây:

**BẢNG TỰ THEO DÕI VIỆC LÀM CỦA EM**

Việc làm	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy	Chủ nhật	Tổng kết
Tập thể dục	♥	♥	♥	♥			♥	5
Đọc sách	♥		♥			♥	♥	4
Giúp đỡ bạn	♥		♥	♥				3
Tự dọn phòng	♥			♥		♥		3

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, viết vào bảng những việc làm mình sẽ thực hiện để xây dựng hình ảnh bản thân và chia sẻ với bạn cùng bàn của mình.
- GV gọi một số HS chia sẻ trước lớp về những việc các em sẽ làm để xây dựng hình ảnh bản thân.
- GV nhận xét, tổng kết hoạt động.

- HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 5 trong SGK

- HS quan sát bảng mẫu và suy nghĩ để hoàn thành.

**BẢNG TỰ THEO DÕI VIỆC LÀM CỦA EM**

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Việc làm	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy	Chủ nhật	Tổng kết

- HS viết vào bảng những việc làm mình sẽ thực hiện để xây dựng hình ảnh bản thân và chia sẻ với bạn cùng bàn của mình.

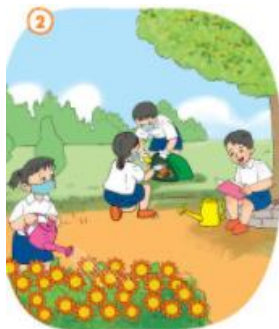
- HS chia sẻ trước lớp.

### 3. Thực hành giao tiếp phù hợp với bạn bè

- HS thực hành giao tiếp phù hợp với bạn bè.
- GV tổ chức cho HS sắm vai theo các tình huống như gợi ý trong SGK Hoạt động trải nghiệm 2 trang 11 – 12.



Khi chơi với bạn



Khi làm việc nhóm



Khi đồng viên, an ủi bạn

- GV chia lớp thành các nhóm 4 HS, lần lượt đưa ra các tình huống để các nhóm thảo luận, giải quyết.
- + Tranh 1: Khi chơi với bạn hoạt động này GV đưa ra những tình huống như: Có một nhóm bạn đang chơi nhảy dây/đá cầu, một bạn ở ngoài tiến đến, rất muốn tham gia chơi cùng nhóm bạn. Bạn đó phải làm gì?

- HS sắm vai theo các tình huống như gợi ý trong SGK.

- HS chia nhóm thảo luận

- Các nhóm thảo luận và tìm ra cách giải quyết tình huống (dựa vào gợi ý của GV và quan sát tranh)

+ Tìm hướng giải quyết tình huống 1.

+ Tìm hướng giải quyết tình huống 2

<p>+ Tranh 2: Khi làm việc nhóm ,GV đưa ra tình huống liên quan đến các hoạt động của HS trong quá trình làm việc nhóm như: Khi bạn cần giúp đỡ, khi có một bạn trong nhóm không tham gia làm việc cùng các bạn khác.</p> <p>+ Tranh 3: Khi động viên, an ủi bạn. GV đưa ra tình huống một bạn trong lớp gặp chuyện buồn các bạn trong lớp nên nói gì, làm gì với bạn?</p> <p>- GV gọi các nhóm sắm vai xử lý tình huống, các nhóm khác góp ý.</p> <p>- GV nhận xét hoạt động.</p> <p><b>4.Vận dụng</b></p> <p>HS liên hệ với bản thân, chia sẻ việc làm của mình trước lớp.</p> <p>- GV yêu cầu các nhóm 4 tiếp tục thảo luận, ghi lại những lưu ý khi giao tiếp với bạn sau khi trải qua những tình huống trên.</p> <p>- GV gọi các nhóm chia sẻ lưu ý trước lớp. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.</p> <p>- GV nhận xét, tổng kết hoạt động:</p>	<p>+ Tìm hướng giải quyết tình huống 3</p> <p>+ Các nhóm đóng vai và biểu diễn để xử lý tình huống.</p> <p>- Các nhóm thảo luận sau khi giải quyết 3 tình huống trên.</p> <p>- HS các nhóm chia sẻ trước lớp.</p>
--	---

---

## HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

**PPCT: 9**

**SINH HOẠT LỚP**

GV : Nguyễn Thị Hoa





- HS phá cỗ Trung thu.

- HS được phân công chuẩn bị cho hoạt động văn nghệ.

- GV cho HS phá cỗ Trung thu.

- GV tổng kết hoạt động.

#### **Phương hướng tuần 4**

- GV dành thời gian cho HS tập các tiết mục văn nghệ về nhà trường để chuẩn bị cho việc tham gia hoạt động văn nghệ về chủ đề “Em và mái trường mến yêu” ở tiết Sinh hoạt dưới cờ tuần 4.

**LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 4**  
**Từ ngày 25/09 đến ngày 29/09/2023**

<b>Thứ</b> <b>Ngày</b>	<b>Tiết</b>	<b>PPCT</b>	<b>Môn</b>	<b>TÊN BÀI DẠY</b>	<b>Ghi chú</b>
HAI 25/09	1	10	HĐTN	SHDC:Múa hát tập thể theo chủ đề "Em và mái trường mến yêu "	
	2	4	Âm nhạc	Vận dụng - Sáng tạo: Mô phỏng âm thanh cao-thấp theo sơ đồ	
	3	7	GDTC	ĐHĐN: Biến đổi đội hình từ một hàng dọc thành hàng ngang, vòng tròn và ngược lại (T4)	
	4	16	Toán	Phép cộng (qua 10) trong phạm vi 20	
	5	31	Tiếng Việt	Đọc: Cây xấu hổ (tiết 1)	
	6	32	Tiếng Việt	Đọc: Cây xấu hổ (tiết 2)	
	7	7	Tiếng Anh	Unit 1: Culture (Student Book and Workbook)	
BA 26/09	1	4	Tin học		
	2	8	Tiếng Anh	Review unit 1 (Student Book and Workbook)	
	3	33	Tiếng Việt	Viết: Chữ hoa C	
	4	34	Tiếng Việt	Nói và nghe: Kể chuyện: Chú đỗ con	
	5	17	Toán	Luyện tập	
	6	4	KNS		
	7	4	Năng khiếu		
TU' 27/09	1	18	Toán	Luyện tập	
	2	4	Mĩ thuật	Những con vật dưới đây đại dương (T2)	
	3	35	Tiếng Việt	Đọc: Cầu thủ dự bị (tiết 1)	
	4	8	GDTC	ĐHĐN: Biến đổi đội hình từ hàng ngang thành 2,3 hàng ngang và ngược lại (T1)	
	5	36	Tiếng Việt	Đọc: Cầu thủ dự bị (tiết 2)	
	6	7	Ôn TV	Cây xấu hổ	
	7	8	Ôn TV	Cầu thủ dự bị	
NĂM 28/09	1	37	Tiếng Việt	Nghe – viết: Cầu thủ dự bị	
	2	38	Tiếng Việt	MRVT về hoạt động thể thao, vui chơi: Câu nêu hoạt động	
	3	19	Toán	Luyện tập	
	4	7	TNXH	Giữ sạch nhà ở ( tiết 1)	
	5	4	Rèn chữ		
	6	7	Ôn Toán	Phép cộng (qua 10) trong phạm vi 20	
	7	8	Ôn Toán	Bảng cộng (qua 10)	

SÁU 29/09	1	39	Tiếng Việt	Viết đoạn văn kể về một hoạt động thể thao hoặc trò chơi	
	2	40	Tiếng Việt	Đọc mở rộng	
	3	20	Toán	Luyện tập	
	4	8	TNXH	Giữ sạch nhà ở ( tiết 2)	
	5	4	Đạo đức	Em yêu quê hương ( tiết 2)	
	6	11	HĐTN	HĐGD theo chủ đề	
	7	12	HĐTN	SHL:Rèn luyện nền học tập và SH ở trường Đánh giá hoạt động .	



Thứ hai, ngày 25 tháng 9 năm 2023

**PPCT: 16****Toán****Phép cộng (qua 10) trong phạm vi 20****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Hình thành bảng cộng vận dụng vào giải các bài toán thực tế có liên quan.
- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động :</b></p> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.26:</li> <li>+ Nêu bài toán?</li>   <li>+ Bài cho biết gì?</li> <li>+ Bài YC làm gì?</li> <li>+ GV đưa phép tính <math>9 + 5 = ?</math></li> <li>+ Để tính tổng phép tính trên , ta làm như thế nào?</li> <li>+GV cho HS so sánh 2 cách tính.</li> <li>+ GV đưa thêm ví dụ :</li> </ul> <p>Cho phép tính <math>8 + 3 = ?</math> . Yêu cầu Hs thực hiện theo 2 cách rồi so sánh 2 cách.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV chốt kiến thức.</li> </ul> <p><b>3. Thực hành :</b></p> <p><i>Bài 1:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- Yêu cầu HS dùng cách tách số tương tự trong phần trên để tính được :</li> </ul> <p>a. <math>9 + 6 = 15</math>      b. <math>8 + 6 = 14</math>.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YC HS làm bài vào vở ô li.</li> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Đánh giá, nhận xét bài HS.</li> </ul> <p><i>Bài 2:</i></p>	<p><b>Hát</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2-3 HS trả lời.</li> <li>+ Một lọ hoa có 9 bông hoa ỏ và một lọ hoa có 5 bông hoa vàng. Hỏi hai lọ hoa có tất cả bao nhiêu bông hoa?</li> <li>+ 2 -3 Hs trả lời.</li> <li>+ Bài yêu cầu đi tìm tổng số hoa của hai lọ.</li> <li>+ Hs chia sẻ. (tính nhẩm hoặc tách tổng)</li> <li>+ HS chia sẻ.</li> <li>+ Hs thực hiện.</li>   <li>- HS lắng nghe, nhắc lại.</li>   <li>- 2 -3 HS đọc.</li> <li>- 1-2 HS trả lời.</li> <li>- HS lắng nghe thực hiện,.</li>   <li>- HS thực hiện làm bài cá nhân.</li>   <li>- HS đôi chéo kiểm tra.</li>   <li>- HS nêu.</li> </ul>



Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><b>1. Khởi động :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS nhắc lại tên bài học hôm trước.</li> <li>- GV cho HS đọc lại một đoạn trong bài <i>Một giờ học</i> và nêu lí do khiến bạn Quang tự tin hơn.</li> <li>- GV nhận xét.</li> </ul> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn và tổ chức cho các em quan sát tranh minh hoạ cây xấu hổ với những mắt lá khép lại và làm việc theo cặp (hoặc nhóm) với câu hỏi và yêu cầu định hướng như sau:</li> <li>+ Em biết gì về loài cây trong tranh?</li> <li>+ Dựa vào tên bài đọc và tranh minh hoạ, thử đoán xem loài cây có gì đặc biệt.</li> </ul> <p><b>* Giới thiệu bài</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS xem tranh/ ảnh minh hoạ cây xấu hổ và giới thiệu về bài đọc: Câu chuyện về một tình huống mà trong đó cây xấu hổ vì quá nhút nhát đã khép những mắt lá lại, không nhìn thấy một con chim xanh tuyệt đẹp để rồi tiếc nuối.</li> <li>- GV ghi đề bài: Cây xấu hổ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hát và vận động theo bài hát.</li> <li>- HS nhắc lại tên bài học trước:</li> <li>- <i>Một giờ học?</i></li> <li>- 1-2 HS đọc đoạn cuối của bài <i>Một giờ học</i> và nêu lí do khiến bạn Quang tự tin hơn.</li> <li>- HS quan sát tranh minh hoạ.</li> <li>- Cặp đôi/ nhóm: Cùng nhau chỉ vào tranh trong SGK, nói về đặc điểm của cây xấu hổ.</li> <li>+ <i>Đây là cây xấu hổ.</i></li> <li>+ ....</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS nhắc lại, mở vở ghi đề bài.</li> </ul>
<p><b>3. Thực hành :</b></p> <p><b>* Hoạt động 1 : Đọc văn bản .</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GVHDHS quan sát tranh minh hoạ bài</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS quan sát và trả lời: <i>Tranh vẽ cây</i></li> </ul>

<p>đọc, nêu nội dung tranh.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc mẫu toàn bài, rõ ràng, ngắt nghỉ hơi đúng, dừng hơi lâu hơn sau mỗi đoạn.</li> <li>- GV HD HS chia đoạn.</li> <li>+ Bài này được chia làm mấy đoạn?</li> <li>- GV cùng HS thống nhất.</li>   <li>- GV mời 2 HS đọc nối tiếp. để HS biết cách luyện đọc theo cặp.</li> <li>- GV: Sau khi đọc, em thấy tiếng, từ nào khó đọc?</li> <li>- GV cho HS nêu một số từ ngữ dễ phát âm nhằm do ảnh hưởng của tiếng địa phương.</li> <li>- GV đọc mẫu từ khó. Yêu cầu HS đọc từ khó.</li> <li>- GV theo dõi, giúp đỡ các nhóm luyện đọc.</li> <li>- GV cho HS đọc nối tiếp đoạn lượt 2.</li> <li>- GV cho luyện đọc nối tiếp theo cặp.</li> <li>- GV giúp đỡ HS trong các nhóm gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.</li> <li>- GV tổ chức đọc thi đua giữa các nhóm.</li>   <li>- Gọi HS đọc toàn VB.</li> <li>- GV cùng HS nhận xét, sửa lỗi phát âm (nếu có).</li> <li>- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</li> </ul>	<p><i>xấu hổ có một số mắt lá đã khép lại.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS đọc thầm.</li> <li>- HS chia đoạn theo ý hiểu.</li> <li>+ <b>Đoạn 1:</b> Từ đầu đến <i>không có gì lạ thật.</i></li> <li>+ <b>Đoạn 2:</b> Phần còn lại</li> <li>- Lớp lắng nghe và đánh dấu vào sách.</li> <li>- HS đọc nối tiếp lần 1.</li>   <li>- HS nêu từ tiếng khó đọc mà mình vừa tìm.</li> <li>+ VD: <i>xung quanh, xanh biếc, lông lánh, xuýt xoa ...</i></li>   <li>- HS lắng nghe, luyện đọc (CN, nhóm, ĐT).</li> <li>- HS luyện đọc lời của các nhân vật theo nhóm 4.</li> <li>- HS đọc nối tiếp (lần 2-3)</li> <li>- Từng cặp HS đọc nối tiếp 2 đoạn trong nhóm (như 2 HS đã làm mẫu trước lớp).</li> <li>- HS góp ý cho nhau.</li> <li>- HS đọc thi đua giữa các nhóm.</li> <li>- HS cùng GV nhận xét và đánh giá.</li>   <li>- 1 - 2 HS đọc toàn bài.</li> <li>- HS nhận xét và đánh giá mình, đánh giá bạn.</li> <li>- HS nêu cảm nhận của bản thân.</li> </ul>
--	---

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tiếp nhận ý kiến.</li> <li>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>
<b>TIẾT 2 – TÌM HIỂU BÀI</b>	
<p><b>* Hoạt động 2 : Trả lời câu hỏi</b></p> <p>GV tổ chức cho HS chơi trò chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS đọc lại toàn bài.</li> <li>- GV hướng dẫn HS tìm hiểu nội dung bài và trả lời các câu hỏi.</li> </ul> <p><b>+ Câu 1 : Nghe tiếng động lạ, cây xấu hổ đã làm gì ?</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cùng HS thống nhất câu trả lời: <i>Nghe tiếng động lạ, cây xấu hổ đã co rúm mình lại.</i></li> <li>- GV tổ chức cho HS làm việc nhóm:</li> </ul> <p><b>+ Câu 2 : Cây cỏ xung quanh xông xáo về chuyện gì ?</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ GV theo dõi các nhóm, hỗ trợ HS gặp khó khăn trong nhóm.</li> <li>+ GV mời đại diện một số nhóm trả lời.</li> <li>- GV cùng HS nhận xét, chốt lại : <i>Cây cỏ xung quanh xông xáo chuyện một con chim xanh biếc, toàn thân lông lánh không biết từ đâu bay tới rồi lại vội bay đi ngay.</i></li> </ul> <p><b>- Câu 3 : Cây xấu hổ nuối tiếc điều gì?</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS tham gia chơi trò chơi “<i>Thuyền ai</i>”.</li> <li>- Lớp trưởng điều hành lớp chơi.</li> <li>- 1-2 HS đọc lại bài.</li> <li>- 1 HS đọc lại đoạn 1.</li> <li>- HS trao đổi nhóm 2.</li> <li>- Đại diện các nhóm lên chia sẻ.</li> <li>- <i>HS nhận xét .</i></li> <li>- HS trao đổi theo nhóm.</li> <li>+ Từng em nêu ý kiến giải thích của mình, các bạn góp ý.</li> <li>- Đại diện các nhóm lên chia sẻ.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- Do cây xấu hổ nhút nhát đã nhắm mắt lại nên đã không nhìn thấy con chim xanh rất đẹp.</li> <li>- Không biết bao giờ con chim xanh</li> </ul>

<p>- <b>Câu 4 : Câu văn nào cho thấy cây xấu hổ rất mong con chim xanh quay trở lại?</b></p> <p>- GV cho HS trao đổi theo nhóm: + Từng em nêu ý kiến của mình, cả nhóm góp ý.</p> <p>- GV cùng HS nhận xét, chốt lại :Không biết bao giờ con chim xanh huyền diệu ấy quay trở lại?</p> <p><b>*Hoạt động 3 : Luyện đọc lại .</b></p> <p>- GV đọc diễn cảm cả bài.</p> <p>- GVHD HS luyện đọc lời đối thoại.</p> <p>- GV theo dõi, uốn nắn cho HS.</p> <p><b>* Hoạt động 4 : Luyện tập theo văn bản đọc .</b></p> <p><b><i>Câu 1 . Những từ ngữ nào dưới đây chỉ đặc điểm ?</i></b></p> <p>- GV yêu cầu HS đọc thầm câu 1</p> <p>- GV mời 1 - 2 HS đọc các từ ngữ cho trước.</p> <p>- GV mời một số HS tìm ra những từ ngữ chỉ đặc điểm trong số các từ đã cho.</p> <p>- GV và cả lớp góp ý.</p> <p><b>Câu 2 : Nói tiếp lời của cây xấu hổ :</b></p> <p>GV hướng dẫn cách thực hiện: Thảo luận nhóm, mỗi HS tự tưởng tượng mình là cây xấu hổ và sẽ nói điều mình tiếc.</p>	<p>huyền diệu ấy quay trở lại.</p> <p>- HS trao đổi theo nhóm.</p> <p>- Cả nhóm thống nhất câu trả lời: Không biết bao giờ con chim xanh huyền diệu ấy quay trở lại?</p> <p>- Đại diện các nhóm lên chia sẻ.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS đọc toàn bài.</p> <p>- HS tập đọc lời đối thoại dựa theo cách đọc của GV.</p> <p>- Lớp đọc thầm câu 1 .</p> <p>- HS thảo luận nhóm để tìm ra câu trả lời.</p> <p>- Một số HS trả lời.</p> <p>- Cả lớp thống nhất câu trả lời (<i>đẹp, lông lánh, xanh biếc</i>).</p> <p>- HS thảo luận nhóm, mỗi HS tự tưởng tượng mình là cây xấu hổ và sẽ nói điều mình tiếc.</p> <p>+1- 2 HS nói tiếp lời cây xấu hổ. VD:</p>
---	--

<p>- GV nhận xét chung.</p> <p><b>4.Vận dụng :</b></p> <p>- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</p> <p>- GV tiếp nhận ý kiến.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</p>	<p><i>Mình rất tiếc vì đã không mở mắt để được thấy con chim xanh/ Mình rất tiếc vì đã không thể vượt qua nỗi sợ của mình? Mình rất tiếc vì đã quá nhút nhát nên đã nhắm mắt lại, không nhìn thấy con chim xanh.</i></p> <p>- Các HS khác nhận xét, góp ý cho nhau.</p> <p>- HS nêu cảm nhận của bản thân.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
--	---

Thứ ba, ngày 26 tháng 9 năm 2023

**PPCT: 33****Tiếng Việt****BÀI 5: CÂY XÁU HỒ (4 tiết)****VIẾT : CHỮ HOC C (Tiết 3) .****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết viết chữ viết hoa C cỡ vừa và cỡ nhỏ. Viết đúng câu ứng dụng: Có công mài sắt, có ngày nên kim.

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

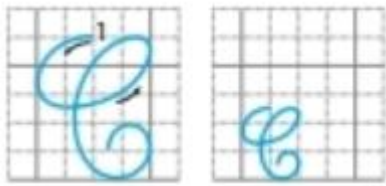
- GV: Máy tính , máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa C.

- HS: Vở Tập viết; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><b>1. Khởi động :</b></p> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <p>- Cho HS quan sát mẫu chữ hoa C và hỏi: Đây là mẫu chữ hoa gì? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</p> <p><b>2.2 . Thực hành :</b></p> <p><b>* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa C.</b></p> <p>- GV giới thiệu mẫu chữ viết hoa C và hướng dẫn HS: + Quan sát mẫu chữ C: độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ hoa C.</p> <p>+ GV giới thiệu cách viết trên chữ mẫu. + GV viết mẫu. Sau đó cho HS quan sát video tập viết chữ C hoa .</p>	<p>- HS chia sẻ .</p> <p>- HS quan sát chữ viết mẫu:</p> <p>+ Quan sát chữ viết hoa C: độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ viết hoa C.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Độ cao: 5 li.</li> <li>• Chữ viết hoa C gồm 1 nét: kết hợp của hai nét cong dưới và nét cong trái nối liền nhau tạo thành vòng xoắn to ở vòng chữ.</li> </ul> <p>- HS quan sát và lắng nghe. - HS quan sát GV viết mẫu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Từ điểm đặt bút ở giao điểm đường kẻ ngang 6 và đường kẻ dọc 3 vòng xuống đến 2,5 ô vuông rồi vòng lên</li> </ul>





- GV cho HS tập viết chữ hoa C trên bảng con .

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn .

**\* Hoạt động 2 : Hướng dẫn viết câu ứng dụng.**

- GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng trong SHS: *Có công mài sắt, có ngày nên kim.*

- GV hướng dẫn viết câu ứng dụng:

+ Trong câu ứng dụng chữ nào viết hoa? Vì sao phải viết hoa chữ đó?

+ Nêu cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường.

+ Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng bao nhiêu?

+ Những chữ cái nào cao 2,5 li ? Những chữ cái nào cao 2 li? Con chữ t cao bao nhiêu?

+ Nêu cách đặt dấu thanh ở các chữ cái.

+ Dấu chấm cuối câu đặt ở đâu?

**\* Hoạt động 3 : Thực hành luyện viết .**

YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa C và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

**4. Vận dụng :**

gặp đường kẻ ngang 6 và tiếp tục lượn xuống giống nét cong trái đến sát đường kẻ ngang 1, tiếp tục vòng lên đến đường kẻ ngang 3 và lượn xuống.

Điểm kết thúc nằm trên đường kẻ ngang 2 và khoảng giữa hai đường kẻ dọc 3 và 4.

- HS tập viết chữ viết hoa C trên bảng con theo hướng dẫn.

- HS đọc câu ứng dụng: *Có công mài sắt, có ngày nên kim*

- HS quan sát GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng lớp

+ Viết chữ viết hoa C đầu câu.

+ Cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường.

+ Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng khoảng cách viết chữ cái o.

+ Chữ cái hoa C, y, g cao 2,5 li ; chữ t cao 1,5 li; các chữ còn lại cao 1 li.

+ Cách đặt dấu thanh ở các chữ cái: dấu sắc đặt trên o (Có); dấu huyền đặt trên chữ cái a (mài) .....

+ Vị trí đặt dấu chấm cuối câu: ngay sau chữ cái m trong tiếng kim.

- Học sinh viết vào vở Tập viết 2 tập một.

- HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp hoặc nhóm.

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS nêu lại ND đã học.</li> <li>+ Hôm nay, em đã học những nội dung gì?</li> <li>- GV tóm tắt nội dung chính.</li> <li>+ Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</li> <li>- GV tiếp nhận ý kiến.</li> <li>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu ND đã học.</li> <li>- HS nêu cảm nhận sau tiết học.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>
---	---

**PPCT: 34**

**Tiếng Việt**

**BÀI 5: CÂY XÁU HỒ (4 tiết)**  
**NÓI VÀ NGHE : CHÚ ĐỖ CON ( Tiết 4 )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết dựa vào tranh và những gợi ý để nói về các nhân vật, sự việc trong tranh. Biết chọn và kể lại được 1-2 đoạn của câu chuyện *Chú đỗ con* theo tranh và kể với người thân về hành trình hạt đỗ trở thành cây đỗ.
- Phát triển kỹ năng trình bày, kỹ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.
- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><b>1. Khởi động ;</b></p> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho HS hát và vận động theo bài hát.</li> <li>- GV giới thiệu. kết nối vào bài.</li> <li>- GV ghi tên bài.</li> </ul> <p><b>3. Thực hành :</b></p> <p style="padding-left: 20px;">* <b>Hoạt động 1 :Dựa vào câu hỏi gợi ý, đoán nội dung của từng tranh.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn HS quan sát tranh theo</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lớp hát tập thể</li> <li>- HS lắng nghe, nhắc lại tên bài.</li> <li>- HS ghi bài vào vở.</li> <li>- HS quan sát tranh, đọc thầm lời gợi ý dưới tranh.</li> </ul>

<p>thứ tự (từ tranh 1 đến tranh 4) và cho nội dung các bức tranh (thể hiện qua các nhân vật và sự việc trong mỗi bức tranh).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2: Nghe kể câu chuyện</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YC HS Lắng nghe Gv kể chuyện</li> <li>- Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.</li> <li>- Nhận xét, khen ngợi HS.</li> <li>- GV theo dõi phần báo cáo và giao lưu của các nhóm.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 3: Chọn kể lại 1-2 đoạn theo tranh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ nội dung các bức tranh, HS đoán nội dung câu chuyện.</li> <li>- GV kể chuyện.</li> <li>- GV gọi HS chọn kể 1 – 2 đoạn trong câu chuyện.</li> </ul> <p><b>*Hoạt động vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV động viên, khen ngợi các em có nhiều cố gắng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thảo luận nhóm 4, nêu nội dung tranh.</li> <li>- Đại diện các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận.</li> <li>+ <b>Tranh 1:</b> Cuộc gặp gỡ giữa hạt đỗ và mưa xuân;</li> <li>+ <b>Tranh 2:</b> Cuộc gặp gỡ giữa hạt đỗ đã nảy mầm và gió xuân;</li> <li>+ <b>Tranh 3:</b> Cuộc gặp gỡ giữa hạt đỗ với mầm đã lớn hơn và mặt trời;</li> <li>+ <b>Tranh 4:</b> Hạt đỗ đã lớn thành cây đỗ và mặt trời đang tỏa nắng.</li> <li>- HS dưới lớp giao lưu cùng các bạn.</li> <li>- HS dự đoán ND câu chuyện.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS tập kể cho nhau nghe theo hình thức mỗi bạn kể theo ND một bức tranh.</li> <li>+ Từng HS kể theo gợi ý của tranh trong SHS.</li> <li>+ Mỗi bạn có thể kể trong 1 phút, tập trung vào điều đáng nhớ nhất.</li> <li>+ Nhóm nhận xét, góp ý.</li> <li>- HS xem lại các bức tranh và đọc các câu hỏi dưới mỗi tranh của câu chuyện.</li> <li>- HS có thể kể cho người thân nghe toàn bộ câu chuyện, hoặc chỉ cần nói tóm tắt: hạt đỗ con nảy mầm và lớn lên là nhờ có mưa, có gió, có nắng, và nhớ là có cả lòng đất ấm nữa.</li> <li>- HS có thể trao đổi với người thân xem câu chuyện muốn nói điều gì với các bạn</li> </ul>
--	---

<p>- GV hướng dẫn HS cách thực hiện hoạt động vận dụng:</p> <p>- GV nói để nói được hành trình hạt đỗ con trở thành cây đỗ, HS xem lại các bức tranh và đọc các câu hỏi dưới mỗi tranh của câu chuyện Chú đỗ con, nhớ những ai hạt đỗ nằm trong lòng đất có thể nảy mầm và vươn lên thành cây đỗ.</p> <p><b>4.Vận dụng :</b></p> <p>- GV cho HS nêu lại ND đã học.</p> <p>+ Hôm nay, em đã học những nội dung gì?</p> <p>- GV tóm tắt nội dung chính.</p> <p>+ Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</p> <p>- GV tiếp nhận ý kiến.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</p>	<p>nhỏ?</p> <p>- HS vận dụng về kể lại cho người thân nghe câu chuyện.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS nêu ND đã học.</p> <p>- HS nêu cảm nhận sau tiết học.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
---	--

Thứ tư, ngày 27 tháng 9 năm 2023

PPCT : 17

Toán

## TIẾT 17: LUYỆN TẬP

## I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- củng cố phép cộng (qua 10).
- Hoàn thiện bảng "9 cộng (qua 10) với một số."
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, máy chiếu chiếu nội dung bài.
- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động :</b></p> <p><b>2. Kết nối :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <math>8 + 3 = ?</math></li> <li>- <math>9 + 4 = ?</math></li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><b>3. Luyện tập:</b></p> <p><i>Bài 1: Tính <math>3 + 8</math>.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- GV HDHS thực hiện lần lượt các YC:</li> <li>- Tính <math>3+8</math> bằng 2 cách:</li> <li>+ Cách 1; Tách 8 bù 7 sang 3 tròn 10, còn 1, vậy <math>3+8=11</math>.</li> <li>+ Cách 2: Tách 3, bù 2 sang 8 trong 10, còn 1, vậy <math>3 + 8 = 11</math>.</li> <li>- GV nêu:</li> <li>+ So sánh 2 cách làm để lựa chọn cách phù hợp và thuận tiện nhất.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><i>Bài 2: Số ?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- Yêu cầu HS tự hoàn thiện bảng 9 cộng với một số.</li> <li>- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><i>Bài 3: Tính</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> </ul>	<p><b>Hát</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <math>8 + 3 = 11</math></li> <li>- <math>9 + 4 = 13</math></li> </ul> <p>- 2 -3 HS đọc.</p> <p>- 1-2 HS trả lời.</p> <p>- HS thực hiện lần lượt các YC.</p> <p>- Hs trả lời.</p> <p>- HS đọc.</p> <p>- HS trả lời.</p> <p>- Hs tự hoàn thiện cá nhân.</p> <p>- HS chia sẻ</p> <p>- HS đọc</p>

<p>- Bài yêu cầu làm gì?          - YCHS làm bài vào vở; đổi chéo vở kiểm tra kết quả          - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.          - Nhận xét, đánh giá bài HS.  <i>Bài 4: Tìm cá cho mèo ?</i>          - Gọi HS đọc YC bài.          - Bài yêu cầu làm gì?          - Cho HS tự làm việc cá nhân vào vở.          - GV tổ chức trò chơi: Tiếp sức cho HS báo cáo kết quả.          + Cử 2 đội chơi mỗi đội 5 bạn chơi lần lượt nối tiếp lên bảng nối các phép tính ở cơ mèo với kết quả đúng ở con cá.          - GV quan sát, đánh giá.          Bài 5: Số?          - Gọi HS quan sát tranh và tự nêu bài toán cho mình.          - Yc nêu phép tính rồi viết kết quả vào ô có dấu ?          - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.          + Đổi chéo vở kiểm tra bài bạn          + Đọc bài và chia sẻ cách làm bài trước lớp          - Đánh giá, nhận xét bài HS.  <b>4. Vận dụng:</b>          - Nhận xét giờ học.</p>	<p>- HS nêu          - 1-2 HS tự hoàn thiện bài.          - HS chia sẻ.          - 2 -3 HS nêu.          - 1-2 HS trả lời.          - HS lắng nghe, thực hiện.          -HS thực hiện chơi theo hướng dẫn.          - 1-2 HS trả lời.          - HS làm bài cá nhân.          - HS đổi chéo vở kiểm tra.          - HS lắng nghe.</p>
---	---

**PPCT: 35+36**

**Tiếng Việt**

**BÀI 8: CẦU THỦ DỰ BỊ (6 tiết)**

**ĐỌC: CẦU THỦ DỰ BỊ (Tiết 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc đúng rõ ràng câu chuyện *Cầu thủ dự bị*. Trả lời được các câu hỏi của bài. Hiểu nội dung bài: Nhờ kiên trì tập luyện gấu con từ chỗ đá bóng chưa

GV : Nguyễn Thị Hoa

giỏi chỉ được làm cầu thủ dự bị, đã đá bóng giỏi và trở thành cầu thủ chính thức

- Hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ sự vật tên gọi các trò chơi dân gian, đặt câu nêu hoạt động.
- Có tinh thần hợp tác làm việc nhóm, có sự tự tin vào chính mình.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><b>1. Khởi động :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS nhắc lại tên bài học trước.</li> </ul> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS quan sát tranh minh họa, trao đổi trong nhóm về những điều quan sát được trong tranh và trả lời các câu hỏi:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Các bạn nhỏ đang chơi môn thể thao gì?</li> <li>+ Em có thích môn thể thao này không? Vì sao?.</li> </ul> </li> <li>- Đại diện (3 – 4) nhóm chia sẻ trước lớp câu trả lời. Các nhóm khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác.</li> <li>- GV nhận xét chung và chuyển sang bài mới: <i>Bài đọc nói về gấu con và các bạn của gấu. Gấu rất thích chơi bóng đá nhưng lúc đầu gấu chậm chạp và đá bóng chưa tốt nên chỉ được làm cầu thủ dự bị. Nhưng sau đó thì đội nào cũng muốn gấu đá cho đội mình. Vì sao vậy? Chúng ta cùng đọc bài Cầu thủ dự bị để biết.</i></li> <li>- GV ghi tên bài: <b>Cầu thủ dự bị</b></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nhắc lại tên bài học trước (<i>Cây xấu hổ</i>).</li> <li>- HS nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó. .</li> <li>- HS trả lời:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Các bạn đang chơi đá bóng.</li> <li>+ HS nêu theo cảm xúc thật của mình.</li> </ul> </li> <li>- HS làm việc theo cặp đôi: Cùng nói cho nhau nghe về môn thể thao mà mình thích, nhất là về môn bóng đá.</li> <li>- Một số HS trình bày kết quả thảo luận.</li> <li>- HS nhận xét, góp ý.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS nhắc lại và ghi tên bài vào vở.</li> </ul>

<p><b>3. Thực hành :</b></p> <p><b>* Hoạt động 1 : Đọc văn bản</b></p> <p>- GV hướng dẫn cả lớp:</p> <p>+ GV đọc mẫu toàn bài. Chú ý phân biệt giọng người kể chuyện và giọng các nhân vật (giọng khi nhẹ nhàng, tình cảm; giọng gấu lúc đầu buồn nhưng vui vẻ, hóm hỉnh về cuối). Nhấn giọng ở một số tiểu từ tình thái thể hiện cảm xúc: gấu) à, nhé, (giỏi) quá, đi, nhi hoặc một số từ ngữ gọi tả chạy thật nhanh, đá bóng ra xa, chạy đi nhặt, đá vào gôn, đá đi đá lại,...</p> <p>- GV HD HS chia đoạn.</p> <p>+ Bài này được chia làm mấy đoạn?</p> <p>- GV cùng HS thống nhất.</p> <p>- GV chia nhóm để HS thảo luận, cử đại diện đọc đoạn bất kì theo y/c của GV.</p> <p>- Yêu cầu HS đọc nối tiếp.</p> <p>- GV lắng nghe, uốn nắn cho HS.</p> <p>- GV: Sau khi đọc, em thấy tiếng, từ nào khó đọc?</p> <p>- GV cho HS nêu một số từ ngữ dễ phát âm nhằm do ảnh hưởng của tiếng địa phương.</p> <p>- GV đọc mẫu từ khó. Yêu cầu HS đọc từ khó.</p> <p>- GV kết hợp hướng dẫn HS cách ngắt, nghỉ khi đọc câu dài.</p> <p>-YC HS đọc nối tiếp .</p> <p>- GV theo dõi, uốn nắn cho HS.</p> <p>- GV hướng dẫn HS tìm hiểu nghĩa của</p>	<p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS đọc thầm và gạch chân từ khó đọc.</p> <p>- HS chia đoạn theo ý hiểu.</p> <p>- Lớp lắng nghe và đánh dấu vào sách.</p> <p>+ <b>Đoạn 1:</b> Từ đầu đến muốn nhận cậu.</p> <p>+ <b>Đoạn 2:</b> tiếp theo đến... đến chờ lâu</p> <p>+ <b>Đoạn 3:</b> tiếp theo đến càng giỏi hơn</p> <p>+ <b>Đoạn 4:</b> phần còn lại</p> <p>- HS thảo luận, cử đại diện.</p> <p>- HS đọc nối tiếp đoạn lần 1.</p> <p>- HS nêu từ tiếng khó đọc mà mình vừa tìm.</p> <p>+ VD: trong, luyện tập,...</p> <p>- HS lắng nghe, luyện đọc (CN, nhóm, ĐT).</p> <p>- HS luyện đọc câu dài.</p> <p>VD: : Một hôm,/ đến sân bóng/ thấy gấu đang luyện tập,/ các bạn ngạc nhiên/ nhìn gấu/ rồi nói:/,...</p> <p>- HS đọc nối tiếp từng đoạn (lần 2 – 3).</p> <p>- HS đọc giải nghĩa từ trong sách học sinh.</p> <p>+ <b>dự bị:</b> chưa phải thành viên chính</p>
--	---



<p>một số từ ngữ khó trong bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GVHDHS đọc chú giải trong SHS.</li> <li>- GV giải thích thêm nghĩa của một số từ: <i>tự tin, giao tiếp</i>.</li> <li>- Em hiểu <i>chậm chạp</i> nghĩa là gì?</li> <li>- Em hãy nói một câu có từ <i>chậm chạp</i>?</li> <li>- GV và HS nhận xét, góp ý.</li> <li>- GV tổ chức luyện đọc đoạn trong nhóm (nhóm 2).</li> <li>- GV tổ chức đọc thi đua giữa các nhóm.</li> <li>- GV cùng HS nhận xét, đánh giá thi đua.</li> </ul> <p><b>*Đọc toàn văn bản</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS đọc cá nhân.</li> <li>- GV giúp đỡ HS gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.</li> <li>- GV cùng HS nhận xét, sửa lỗi phát âm .</li> </ul> <p><b>* Củng cố :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</li> <li>- GV tiếp nhận ý kiến.</li> <li>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</li> </ul>	<p><i>thức nhưng có thể thay thế bổ sung.</i></p> <p><b>+chậm chạp:</b> <i>Có tốc độ, nhịp độ dưới mức bình thường nhiều; rất chậm.</i></p> <p>VD: - <i>Chú rùa bò thật chậm chạp.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số (2 – 3) HS đọc trước lớp.</li> <li>- HS và GV nhận xét.</li> <li>- HS đọc thi đua giữa các nhóm.</li> <li>- 1-2 HS đọc toàn bài.</li> <li>- HS nhận xét, sửa lỗi phát âm .</li> <li>- HS nêu cảm nhận của bản thân.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>
<b>TIẾT 2 – TÌM HIỂU BÀI</b>	
<p><b>* Hoạt động 2 : Trả lời câu hỏi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS đọc lại toàn bài.</li> <li>- GV hướng dẫn HS tìm hiểu nội dung bài và trả lời các câu hỏi</li> <li>- GV hướng dẫn HS làm việc cá nhân, tìm hiểu bài văn và trả lời các câu hỏi.</li> </ul> <p><b>Câu 1.</b> Câu chuyện kể về ai ?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu câu hỏi 1.</li> <li>- GV yêu cầu 2 - 3 HS trả lời.</li> <li>- GV và HS thống nhất câu trả lời: <i>Câu chuyện này kể về gấu con và các bạn của</i></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1-2HS đọc bài <i>Cầu thủ dự bị</i></li> <li>- HS làm việc cá nhân.</li> <li>- 2-3 HS trả lời câu hỏi.HSNX.</li> </ul>

<p><i>gấu con.</i></p> <p><b>Câu 2.</b> <i>Vì sao lúc đầu chưa đội nào muốn nhận gấu con?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức HS làm việc nhóm 4.</li> <li>- GV nhắc HS xem đoạn 1 để tìm câu trả lời. Các nhóm làm việc.</li> <li>- GV yêu cầu đại diện 2 – 3 nhóm trình bày kết quả.</li> <li>- GV và HS thống nhất câu trả lời: <i>Lúc đầu, chưa đội nào muốn nhận gấu con vì gấu con có vẻ chậm chạp và đá bóng không tốt.</i></li> </ul> <p><b>Câu 3.</b> <i>Là cầu thủ dự bị, gấu con đã làm gì</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhắc HS xem đoạn 2 để tìm câu trả lời. Các nhóm làm việc.</li> <li>- GV yêu cầu đại diện 2 – 3 nhóm trình bày kết quả.</li> <li>+ GV và HS nhận xét câu trả lời, thống nhất đáp án: <i>Là cầu thủ dự bị, gấu con đã đi nhặt bóng cho các bạn. Gấu cố gắng chạy nhanh để các bạn không phải chờ lâu.</i></li> </ul> <p><b>Câu 4.</b> <i>Vì sao cuối cùng cả hai đội đều muốn gấu con về đội của mình?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn HS dựa vào nội dung đoạn 2 và đoạn 3 để tìm câu trả lời.</li> <li>+ GV và HS nhận xét câu trả lời, thống nhất đáp án: <i>Vì gấu đá bóng giỏi sau khi</i></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm việc nhóm 4.</li> <li>- Cả lớp làm việc: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ 2 - 3 HS đại diện một số nhóm trả lời câu hỏi.</li> </ul> </li> <li>- Nhóm khác nhận xét, đánh giá.</li> <li>- 1HS đọc câu hỏi 3.</li> <li>- HS xác định yêu cầu.</li> <li>- HS làm việc nhóm.</li> <li>- 1 HS đọc lại đoạn 2, lớp đọc thầm đoạn 2.</li> <li>- 2 - 3 HS đại diện một số nhóm trả lời câu hỏi.</li> <li>- HS nhận xét, góp ý cho bạn.</li> <li>- 1HS đọc câu hỏi 4, 2 HS đọc lại đoạn 3 và 4.</li> <li>- HS trao đổi nhóm 4.</li> <li>- Đại diện các nhóm lên báo cáo.</li> <li>- Nhóm khác nhận xét, đánh giá.</li> </ul>
--	---

<p><i>đã chăm chỉ luyện tập.</i></p> <p>- GV có thể hỏi thêm 1 – 2 câu hỏi liên hệ, khai thác bài học về đức tính kiên trì của gấu con, chẳng hạn:</p> <p>+ Gấu con có đức tính gì đáng học tập?</p> <p>+ Em thích điểm gì ở gấu con?...</p> <p>- GV nói với HS: <i>Qua câu chuyện này, các em đã biết nhờ kiên trì luyện tập, bạn gấu con đã đá bóng giỏi và trở thành cầu thủ chính thức, được các bạn khâm phục. Đây chính là ý nghĩa của câu chuyện này, là bài học về đức tính kiên trì.</i></p> <p><b>* Hoạt động 3 : Luyện đọc lại</b></p> <p>- GV hướng dẫn HS tự luyện đọc bài đọc.</p> <p>- GV đọc mẫu toàn VB một lần.</p> <p><b>* Hoạt động 4 : Luyện tập theo văn bản đọc .</b></p> <p><b>Câu 1.</b> <i>Câu nào trong bài là lời khen?</i></p> <p>GV gọi đại diện 2 – 3 nhóm trình bày kết quả của nhóm. GV và HS thống nhất đáp án. (<i>Câu giỏi quá!</i>)</p> <p><b>Câu 2.</b> Nếu là bạn của gấu con trong câu chuyện trên, em sẽ nói lời chúc mừng gấu con như thế nào? Đoán xem, gấu con sẽ trả lời.</p> <p>- GV mời 2 HS đóng vai gấu con và khi (khi chúc mừng gấu con, gấu con đáp lời khi).</p> <p>- GV chuẩn bị sẵn 2 mặt nạ gấu và khi để HS đóng vai.</p> <p>- GV và cả lớp góp ý.</p>	<p>- HS trả lời.</p> <p>- HS tự phát biểu suy nghĩ.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- 1 - 2 HS đọc to toàn bài đọc trước lớp</p> <p>- Cả lớp đọc thầm theo.</p> <p>- Từng HS tự luyện đọc toàn bài đọc.</p> <p>- Một HS đọc to yêu cầu. Các HS khác đọc thầm theo.</p> <p>- Đại diện nhóm trình bày kết quả .</p> <p>- 2 HS đóng vai gấu con và khi (khi chúc mừng gấu con, gấu con đáp lời khi).</p> <p>VD: Khi: - <i>Chúc mừng bạn đã trở</i></p>
---	---

<p>+ GV có thể hướng dẫn HS mở rộng sang nói lời chúc mừng sinh nhật bạn.</p> <p>- Sau hoạt động nhóm, GV có thể mời 2 - 3 HS nói lời chúc mừng trước lớp.</p> <p>- GV và HS cùng nhận xét và thống nhất cách chúc mừng bạn.</p> <p><b>4. Vận dụng :</b></p> <p>- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</p> <p>- GV tiếp nhận ý kiến.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</p>	<p><i>thành cầu thủ chính thức.</i></p> <p>Gấu: - <i>Cảm ơn bạn.</i></p> <p>- Cặp/ nhóm: + HS thay nhau đóng vai gấu và khi để luyện tập nói lời chúc mừng và đáp lời chúc mừng gấu con trở thành cầu thủ chính thức.</p> <p>- HS nêu cảm nhận của bản thân.</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
--	---

## ÔN TIẾNG VIỆT

### BÀI 7 : CÂY XÁU HỔ

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố cho HS đọc đúng, hay và cảm nhận tốt nội dung bài: Cây xấu hổ
- Hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự vật trong câu chuyện.
- Có nhận thức về việc cần có bạn bè; rèn kỹ năng hợp tác làm việc nhóm, sự tự tin.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GV</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA HS</b>
-------------------------	-------------------------

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS												
<p><b>Trò chơi: Ai nhanh hơn.</b></p> <p><b>Bài 3:</b> Xếp các từ ngữ trong ngoặc đơn vào cột phù hợp.</p> <p>+ Gv gọi 1 hs đọc yêu cầu.</p> <p>+ Gv tổ chức cho HS chơi trò chơi Ai nhanh hơn.</p> <p>- Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 5 bạn.</p> <p>Trong thời gian quy định, đội nào ghi được nhiều và đúng các từ chỉ sự vật, chỉ đặc điểm thì đội đó giành chiến thắng.</p> <p>+ HS nhận xét bài làm của 2 đội.</p> <p>+ Gv nhận xét, chốt đáp án đúng.</p> <p>+ Nhắc lại cho cô thế nào là từ chỉ sự vật và từ chỉ đặc điểm? Ai có thể lấy ví dụ ngoài bài.</p> <p>- Nhận xét tiết học</p>	<p>- Hs đọc yêu cầu</p> <p>- 2 đội cử đại diện để chơi</p> <table border="1" data-bbox="948 701 1525 1055"> <thead> <tr> <th data-bbox="948 701 1238 801">Từ ngữ chỉ sự vật</th> <th data-bbox="1238 701 1525 801">Từ ngữ chỉ đặc điểm</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="948 801 1238 857">+ cành thanh mai</td> <td data-bbox="1238 801 1525 857">+ xanh biếc</td> </tr> <tr> <td data-bbox="948 857 1238 913">+ cây xấu hổ</td> <td data-bbox="1238 857 1525 913">+ lông lánh</td> </tr> <tr> <td data-bbox="948 913 1238 969">+ con chim xanh</td> <td data-bbox="1238 913 1525 969">+ đẹp</td> </tr> <tr> <td data-bbox="948 969 1238 1025">+ cây cỏ</td> <td></td> </tr> <tr> <td data-bbox="948 1025 1238 1055">+ gió</td> <td></td> </tr> </tbody> </table> <p>- HS nhận xét</p> <p>- Hs trả lời</p>	Từ ngữ chỉ sự vật	Từ ngữ chỉ đặc điểm	+ cành thanh mai	+ xanh biếc	+ cây xấu hổ	+ lông lánh	+ con chim xanh	+ đẹp	+ cây cỏ		+ gió	
Từ ngữ chỉ sự vật	Từ ngữ chỉ đặc điểm												
+ cành thanh mai	+ xanh biếc												
+ cây xấu hổ	+ lông lánh												
+ con chim xanh	+ đẹp												
+ cây cỏ													
+ gió													

## ÔN TIẾNG VIỆT

### BÀI 8 : CẦU THỦ DỰ BỊ

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố cho HS đọc đúng, hay và cảm nhận tốt nội dung bài: Cầu thủ dự bị
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự vật trong câu chuyện.
- Có nhận thức về việc cần có bạn bè; rèn kỹ năng hợp tác làm việc nhóm, sự tự tin.

GV : Nguyễn Thị Hoa

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>Trò chơi: <b>Ai nhớ nhanh nhất</b></p> <p><b>Câu 6:</b> <i>Viết tên các trò chơi dân gian</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-HS đọc yêu cầu, chiếu tranh cho HS</li> <li>- Gv chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 4 bạn. Đội nào kể tên đúng và ghi nhanh kết quả sẽ là đội chiến thắng.</li> <li>-HS bắt đầu trò chơi</li> <li>-GV hỏi HS: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Con đã từng chơi trò này chưa?</li> <li>+ Con thích trò chơi này ở chỗ nào?</li> <li>+ Trong các trò trên, con thích trò nào nhất?</li> </ul> </li> <li>- Gv mời 1-2 hs lên chơi thử 1 trong 4 trò chơi ( nu na nu nống, oẳn tù tì,..)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc yêu cầu</li> <li>- Hs làm bài</li> <li>1. <i>Bịt mắt bắt dê</i>      3. <i>Nu na nu nống</i></li> <li>2. <i>Oẳn tù tì</i>      4. <i>Dung dăng dung dẻ</i></li> <li>- HS dưới lớp cổ vũ</li> <li>- HS trả lời theo hiểu biết của mình.</li> <li>- HS tham gia theo chỉ dẫn của GV.</li> </ul>

Thứ năm, ngày 28 tháng 9 năm 2023

**PPCT: 37**

**Tiếng Việt**

**BÀI 8: CẦU THỦ DỰ BỊ (6 tiết)**

**NGHE - VIẾT : CẦU THỦ DỰ BỊ ( Tiết 3 )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu. Làm đúng các bài tập chính tả.
- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><b>1. Khởi động :</b></p> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <p><b>*Hoạt động 1. Nghe - viết</b></p> <p>- GV đọc đoạn nghe – viết (lưu ý đọc đúng các tiếng HS dễ viết sai.</p> <p>- GV HDHS tìm hiểu nhanh nội dung đoạn viết:</p> <p>+ Hằng ngày gấu đã tập luyện như thế nào?</p> <p>* GV hướng dẫn HS phát hiện các hiện tượng chính tả:</p> <p>+ Đoạn văn có những chữ nào viết hoa?</p> <p>+ Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?</p> <p>GV chủ động đưa các chữ dễ viết sai nếu HS chưa phát hiện ra.</p> <p>+ Khi viết đoạn văn, cần viết như thế nào?</p> <p>- GV đọc to, rõ ràng, tốc độ vừa phải (quan sát HS viết để xác định tốc độ), mỗi cụm từ</p>	<p>- HS nghe và quan sát đoạn viết trong SHS - hai khổ cuối bài thơ).</p> <p>+ 1 - 2 HS đọc lại đoạn văn nghe - viết.</p> <p>+ <i>Gấu chăm chỉ đến sân tập luyện.....</i></p> <p>+ <i>Những chữ đầu câu viết hoa.</i></p> <p>- HS có thể phát hiện các chữ dễ viết sai.</p> <p><i>VD: luyện tập, xa, ...</i></p> <p>- HS bảng con một số chữ dễ viết sai.</p> <p>+ <i>Cách trình bày đoạn văn, thụt đầu dòng 1 chữ, viết hoa chữ cái đầu tiên.</i></p> <p>- HS nghe - viết bài vào vở chính tả.</p>

<p>đọc 2 – 3 lần.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc soát lỗi chính tả.</li> <li>- GV kiểm tra một số bài của HS.</li> <li>- GV nhận xét bài viết của HS. Trưng bày một số bài viết đẹp.</li> </ul> <p><b>3. Thực hành:</b></p> <p><b>*Hoạt động 2: Bài tập chính tả.</b></p> <p><b>Bài 2 :</b> Những tên riêng nào dưới đây được viết đúng .</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-HDHS làm bài .</li> <li>- GV nhận xét và chốt: Hồng, Phương, Hùng, Giang .</li> </ul> <p><b>Bài 3 :</b> Sắp xếp tên của các bạn học sinh dưới đây theo thứ tự trong bảng chữ cái .</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HDHS làm bài .</li> <li>- GV chốt :</li> </ul> <p>Nguyễn Ngọc Anh Hoàng Văn Cường Phạm Hồng Đào Lê Gia Huy Nguyễn mạnh Vũ .</p> <p><b>4. Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay, em đã học những nội dung gì?</li> <li>- GV tóm tắt nội dung chính.</li> <li>- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</li> <li>- GV tiếp nhận ý kiến.</li> <li>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nghe và soát lỗi:</li> <li>+ Lần 1: HS nghe và soát lỗi, dùng bút mực bổ sung các dấu thanh, dấu câu.</li> <li>+ Lần 2: HS đổi vở soát lỗi cho nhau, dùng bút chì gạch chân chữ viết sai.</li> <li>- HS quan sát bài viết đẹp của bạn.</li> <li>- HS đọc yêu cầu .</li> <li>- HS làm vào SGK và đọc kết quả .</li> <li>- 1-2 HS đọc.</li> <li>- HS đọc yêu cầu .</li> <li>- HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.</li> <li>- HS nêu cảm nhận của mình.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>
---	--



**PPCT: 38****Tiếng Việt****BÀI 8: CẦU THỦ DỤ BỊ (6 tiết)****LUYỆN TẬP: TỪ NGỮ CHỈ SỰ VẬT; CÂU NÊU ĐẶC ĐIỂM. (Tiết 4)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Tìm được từ ngữ chỉ sự vật , tên gọi các trò chơi dân gian. Đặt được câu nêu hoạt động
- Phát triển vốn từ chỉ sự vật, chỉ hoạt động.
- Rèn kĩ năng đặt câu nêu hoạt động

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><b>1. Khởi động :</b></p> <p><b>2. Khám phá:</b></p> <p><b>* Hoạt động 1. Làm bài tập 1: Nói tên các dụng cụ thể thao.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu bài tập.</li> <li>- GV hướng dẫn HS nắm yêu cầu của bài tập.</li> <li>- GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 2.</li> <li>- GV mời đại diện các nhóm trả lời. GV và HS thống nhất đáp án. (<i>Hình 1. vợt bóng bàn, quả bóng bàn; Hình 2. vợt cầu lông, quả cầu lông; Hình 3: quả bóng đá</i>).</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 2. Làm bài tập 2 : Dựa vào tranh và gợi ý dưới tranh, nói tên các trò chơi dân gian.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm: HS cùng nhau quan sát các bức tranh, dựa vào gợi ý dưới tranh để nói tên các trò chơi dân</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc yêu cầu của bài tập trong SHS.</li> <li>- HS quan sát các hình và thảo luận về tên của các dụng cụ thể thao trong từng hình.</li> <li>- Đại diện HS trình bày kết quả trước lớp. HS nhận xét, góp ý.</li> <li>- HS cùng nhau quan sát các bức tranh, dựa vào gợi ý dưới tranh để nói tên các</li> </ul>

<p>gian trong từng bức tranh.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời đại diện các nhóm trả lời.</li> <li>- GV và HS thống nhất đáp án.: Tranh 1: Bịt mắt bắt dê; tranh 2: Chi chi chành chành, tranh 3: Nu na nu nông; tranh 4: Dung dăng dung dè.</li> </ul> <p><b>3. Thực hành:</b></p> <p><b>*Hoạt động 3. Làm bài tập 3: Đặt câu về hoạt động trong mỗi tranh.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu yêu cầu của bài tập và hướng dẫn HS quan sát tranh và nói tên của các hoạt động được miêu tả trong tranh. (<i>Tranh 1: chơi bóng bàn; tranh 2: chơi cầu lông, tranh 3: chơi bóng rổ</i>)</li> <li>- GV hướng dẫn HS đặt câu theo mẫu: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ GV yêu cầu HS quan sát tranh 1 và đọc câu mẫu Hai bạn đang chơi bóng bàn.</li> <li>+ GV giải thích với HS là câu mẫu nói về hoạt động.</li> </ul> </li> <li>- GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả.</li> <li>- GV NX và chốt : tranh 2 (Hai bạn đang chơi cầu lông.), tranh 3 (Các bạn đang chơi bóng rổ.).</li> </ul> <p><b>4. Vận dụng :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hôm nay, em đã học những nội dung gì?</li> <li>- GV tóm tắt nội dung chính.</li> <li>+ Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</li> <li>- GV tiếp nhận ý kiến, khen ngợi, động viên HS.</li> </ul>	<p>trò chơi dân gian trong từng bức tranh.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đại diện các nhóm trả lời, HS nhận xét .</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS quan sát tranh và nói tên của các hoạt động được miêu tả trong tranh.</li> <li>- HS đọc yêu cầu của bài tập trong SHS.</li> <li>- HS quan sát tranh và nói tên của các hoạt động được miêu tả trong tranh.</li> <li>- HS làm việc nhóm đôi để đặt câu .</li> <li>- Một số HS trình bày kết quả trước lớp. Các HS khác nhận xét, bổ sung.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích).</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>
---	---

**PPCT: 19****Toán**  
**LUYỆN TẬP****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Hoàn thiện bảng 6 cộng với một số.
- Vận dụng vào làm bài tập và giải các bài toán thực tế.
- Phát triển năng lực tính toán, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài.
- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động</b></p> <p><b>2. Kết nối</b></p> <p>Tính:</p> $8 + 3 = \dots$ $8 + 8 = \dots$ $7 + 5 = \dots$ <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét.</li> </ul> <p><b>2.1. Luyện tập:</b></p> <p><i>Bài 1:</i></p> <p>a.- Gọi HS đọc YC bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- Yêu cầu HS tự hoàn thiện bảng 6 cộng với một số.</li> <li>- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p>b.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- GV hỏi: Nêu lại cách làm dạng bài toán hình tháp (Đã học ở lớp 1.</li> <li>- Nhìn hình tháp bên trái rồi rút ra quy luật. Tương tự áp dụng quy luật đó để tìm các số ở ô có dấu ? ở hình tháp bên phải.</li> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Gọi Hs trình bày. Hs nhận xét đưa câu hỏi vì sao?</li> <li>- Nhận xét, đánh giá bài HS.</li> </ul> <p><i>Bài 2:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát</li> <li>- HS thực hiện bảng con</li> <li>- HS đọc.</li> <li>- Viết số thích hợp vào chỗ trống.</li> <li>- HS thực hiện lần lượt các YC. <math>6 + 5 = 11; 6 + 7 = 13; 6 + 8 = 14; 6 + 9 = 15</math></li> <li>- HS đọc.</li> <li>- Viết số thích hợp và hình tròn</li> <li>- Hs tự hoàn thiện cá nhân.</li> <li>- HS chia sẻ Đáp án: 2,7,6,13.</li> <li>- HS đọc</li> <li>- Viết số thích hợp vào hạt mầm</li> </ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- Cho HS tự làm việc cá nhân vào vở.</li> <li>- GV tổ chức trò chơi: Tiếp sức cho HS báo cáo kết quả.</li> <li>+ Cử 2 đội chơi mỗi đội 5 bạn chơi lần lượt nối tiếp lên bảng điền vào các ô có số cần tìm.</li> <li>- GV quan sát, đánh giá.</li> <li><b>Bài 3:</b></li> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- Y.c HS quan sát tranh, Nhẩm tính kết quả so sánh rồi tìm các phép tính cs kết quả bằng nhau.</li> <li>+ Gọi hs nêu kq bài làm</li> <li>+ HS nhận xét</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> <li><b>Bài 4:</b></li> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài cho biết gì?</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- YCHS làm bài vào vở;</li> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Gọi Hs chia sẻ bài trước lớp</li> <li>- Nhận xét, đánh giá bài HS.</li> <li><b>4. Vận dụng</b></li> <li>- Em học được gì qua bài học ngày hôm nay?</li> <li>- Nhận xét giờ học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS tự hoàn thiện bài.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> <li>a. <math>6+5 = 11</math>; <math>11+7 = 18</math></li> <li>b. <math>5+2 = 7</math>; <math>7+6 = 13</math>; <math>13 +4=17</math></li> <li>- HS đọc.</li> <li>- Tìm hai phép tính có cùng kết quả.</li> <li>- HS lắng nghe, thực hiện.</li> <li><math>6+7 =7+6</math>; <math>7+7=6+8</math>;</li> <li><math>6+9=7+8</math>; <math>6+5=7+4</math></li> <li>- Hs nêu</li> <li>- Có 4 toa đã ra khỏi đường hầm, còn 7 toa ở trong đường hầm.</li> <li>- Có tất cả bao nhiêu toa?</li> <li>- <math>4+7 = 11</math> toa.</li> <li>- HS chia sẻ trước lớp.</li> <li>- HS chia sẻ</li> </ul>
---	--

**PPCT: 7**

**Tự nhiên và Xã hội**

**BÀI 4: GIỮ SẠCH NHÀ Ở (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Giải thích được tại sao phải giữ sạch nhà ở, bao gồm nhà bếp và nhà vệ sinh.
- Biết cách làm một số công việc nhà vừa sức với khả năng của mình.
- Biết giữ gìn vệ sinh nhà cửa và giúp đỡ bố mẹ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu chiếu nội dung bài; một số bức tranh về các bước làm của việc quét và rửa cốc chén.

- HS: SGK;

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động :</b></p> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho học sinh nghe bài hát: Giúp mẹ</li> <li>- Hỏi: + Bạn nhỏ trong bài đã làm gì giúp mẹ?</li> <li>+ Hằng ngày các con có giúp bố mẹ ko?</li> <li>+ Các con làm những việc gì?</li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>*Hoạt động 1: Tìm hiểu vì sao phải giữ gìn vệ sinh nhà ở.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YC HS quan sát hình trong sgk/tr.14 , thảo luận nhóm 4 và trả lời câu hỏi:</li> <li>+ Các bạn nhỏ đang làm gì?</li> <li>+ Việc làm của các bạn có tác dụng gì?</li> <li>- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 1 và 2: Những việc làm để giữ vệ sinh nhà cửa</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gv cho học sinh thảo luận nhóm đôi:</li> <li>- Những việc làm và nên làm để giữ vệ sinh nhà cửa:</li> <li>+ Để nhà ở sạch đẹp em nên làm những việc gì?</li> <li>+ Em đã thấy bố mẹ ông bà làm gì để vệ sinh nhà ở sạch đẹp?</li> <li>+ Em đã làm những việc gì?</li> <li>- Nhận xét về ngôi nhà của mình sau khi được vệ sinh gọn gàng, sạch sẽ?</li> <li>+ Sau khi vệ sinh em thấy ngôi nhà như thế nào?</li> <li>+ Em thấy đồ đạc được sắp xếp như thế nào?</li> <li>+ Em và mọi người cảm thấy thế nào?</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><b>3. Thực hành :</b></p> <p><b>Hoạt động 3: Cách làm một số công việc vừa sức.</b></p>	<p><b>Hát</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- HS chia sẻ.</li> </ul> <p>- HS thảo luận theo nhóm 4.</p> <p>- HS thực hiện.</p> <p>- 2-3 nhóm chia sẻ.</p> <p>- HS thảo luận theo nhóm 4, sau đó chia sẻ trước lớp.</p> <p>- 2-3 nhóm đại diện trả lời.</p> <p>- Học sinh thực hiện</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gv tổ chức cho học sinh quan sát và sắp xếp theo đúng trình tự.</li> <li>- Tổ chức trò chơi “ Ai nhanh hơn”</li> <li>+ Phát cho mỗi nhóm 1 chiếc giỏ đựng các bức tranh của các bước của việc quét nhà và rửa chén. Nhóm nào sắp xếp đúng trình tự của công việc và nhanh hơn thì nhóm đó chiến thắng.</li> <li>- Gv yêu cầu nhắc lại các bước theo trình tự .</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương</li> <li>- Gọi HS đọc lời chót của Mặt Trời.</li> </ul> <p><b>4.Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay em được biết thêm được điều gì qua bài học?</li> <li>- Nhắc HS về nhà giúp đỡ bố mẹ làm những công việc vừa sức với mình.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2-3 nhóm thi</li> <li>- 2 -3 học sinh chia sẻ</li> <li>- 2-3 học sinh đọc</li> </ul>
--	---

## ÔN TOÁN

### PHÉP CỘNG (QUA 10) TRONG PHẠM VI 20 (Tiết 1)

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Tìm được kết quả các phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 20.
- Vận dụng Bảng cộng trong thực hành tính nhẩm
- Có tính tính cẩn thận khi làm bài

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài.
- HS: VBT

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<b><u>Bài 3:</u></b> Tính nhẩm	

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ
<p>- GV tổ chức thành trò chơi: <i>Ai nhanh, Ai đúng</i>.</p> <p>Cách chơi: GV gắn bảng phụ, gọi 2 đội lên bảng điền. Đội nào làm bài xong trước và chính xác sẽ giành chiến thắng</p> <p>- GV gọi HS nhận xét</p> <p>a) <math>8 + 5 = \dots</math>      b) <math>8 + 4 = \dots</math>  <math>5 + 8 = \dots</math>      <math>4 + 8 = \dots</math></p> <p>c) <math>9 + 3 = \dots</math>      d) <math>9 + 4 = \dots</math>  <math>3 + 9 = \dots</math>      <math>4 + 9 = \dots</math></p> <p>- GV chốt đáp án đúng và tuyên dương, khen thưởng đội thắng cuộc</p> <p>- Nhận xét tiết học</p>	<p>- HS lắng nghe cách chơi và tham gia chơi.</p> <p>- HS dưới lớp nhận xét bài làm 2 đội</p> <p>- HS chữa bài</p> <p>a) <math>8 + 5 = \overset{13}{\dots}</math>      b) <math>8 + 4 = \overset{12}{\dots}</math>  <math>5 + 8 = 13..</math>      <math>4 + 8 = 12..</math></p> <p>c) <math>9 + 3 = \overset{12}{\dots}</math>      d) <math>9 + 4 = \overset{13}{\dots}</math>  <math>3 + 9 = 12..</math>      <math>4 + 9 = 13..</math></p>

## ÔN TOÁN

### **PHÉP CỘNG (QUA 10) TRONG PHẠM VI 20 (Tiết 2)**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Tìm được kết quả các phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 20.
- Vận dụng Bảng cộng trong thực hành tính nhẩm
- Có tính tính cẩn thận khi làm bài

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, bảng tương tác chiếu nội dung bài.





Thứ sáu, ngày 29 tháng 9 năm 2023

**PPCT: 39+40****Tiếng Việt****BÀI 8: CẦU THỦ DỰ BỊ (6 tiết)****ĐOẠN VĂN: VIẾT ĐOẠN VĂN KỂ VỀ MỘT HOẠT ĐỘNG THỂ THAO HOẶC TRÒ CHƠI ( Tiết 5+6)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Viết được 3-4 câu kể về một hoạt động thể thao hoặc một trò chơi dân gian đã tham gia.
- Phát triển kĩ năng đặt câu giới thiệu về hoạt động thể thao, một trò chơi dân gian
- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua hoạt động, trò chơi.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu hình ảnh của bài học.
- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><b>1. Khởi động :</b></p> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <p><b>*Hoạt động 1: Nói về các hoạt động của bạn nhỏ trong tranh.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài tập.</li> <li>- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm: quan sát tranh và thảo luận theo các câu hỏi gợi trong SHS.</li> <li>+ Hoạt động các bạn tham gia là gì?</li> <li>+ Hoạt động đó cần mấy người?</li> <li>+ Dụng cụ để thực hiện hoạt động là gì?</li> <li>+ Em đoán xem các bạn cảm thấy thế nào khi tham gia hoạt động đó?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một HS đọc to yêu cầu của bài tập. Các HS khác đọc thầm theo.</li> <li>- HS nêu yêu cầu của bài tập</li> <li>- HS làm việc nhóm 4.</li> <li>+ đá cầu, nhảy dây, kéo co, quan sát và cổ vũ.</li> <li>+ nhảy dây: 3 người, đá cầu: 2 người, kéo co: 8 người, quan sát và cổ vũ: 5 người.</li> <li>+ dây để nhảy dây, quả cầu để đá cầu, dây để kéo co.</li> <li>+ vui, khỏe, hào hứng, thích thú,...</li> </ul>

<p>- GV yêu cầu 2 - 3 HS đại diện nhóm trình bày kết quả.</p> <p><b>*Hoạt động 2: Viết 3 – 4 câu kể về một hoạt động thể thao hoặc một trò chơi em đã tham gia trường.</b></p> <p>- GV đọc yêu cầu của bài tập.</p> <p>- GV hướng dẫn HS làm việc cả lớp: kể về một hoạt động thể thao hoặc trò chơi em đã tham gia ở trường theo các câu hỏi gợi ý trong SHS.</p> <p>- Dựa vào kết quả trao đổi, GV hướng dẫn HS viết vào vở.</p> <p>- GV quan sát và giúp đỡ HS gặp khó khăn.</p> <p>- GV mời 2 - 3 HS đọc lại phần viết của mình.</p> <p>- Cả lớp nhận xét.</p> <p>- GV nhận xét kết quả bài làm của HS và tuyên dương những HS có bài viết hay và trình bày sạch đẹp.</p> <p><b>3. Thực hành:</b></p> <p><b>* Hoạt động 1. Tìm đọc các bài viết về những hoạt động của thiếu nhi.</b></p> <p><i>(Trong buổi học trước, GV đã giao nhiệm vụ cho HS tìm đọc một bài thơ hoặc câu chuyện về thể thao. Ở nơi HS không có điều kiện tìm sách, GV có thể chuẩn bị một số bài thơ hoặc câu chuyện phù hợp (có thể lấy từ tủ sách của lớp) và cho HS đọc ngay tại lớp. GV cũng có thể tổ chức hoạt động Đọc mở rộng ở thư viện trường.)</i></p>	<p>- 2 - 3 HS đại diện nhóm trình bày kết quả.</p> <p>- Các nhóm khác nhận xét .</p> <p>- HS làm việc cả lớp: kể về một hoạt động thể thao hoặc trò chơi em đã tham gia ở trường theo các câu hỏi gợi ý trong SHS.</p> <p>– 2 – 3 HS kể trước lớp về một hoạt động em đã tham gia.</p> <p>- 2 - 3 HS đọc lại phần viết của mình.</p> <p>Em thích chơi cầu lông. Buổi chiều, em cùng anh trai chơi cầu lông ở sân nhà, Em rất vui khi chơi khi chơi cầu lông cùng anh trai.</p> <p>- HS lấy sách, truyện đã chuẩn bị hoặc nhận từ GV.</p> <p>- HS nghe GV HD nhiệm vụ đọc</p> <p>- HS đọc bài cá nhân.</p> <p>- HS ghi nhớ HD của GV.</p>
---	--

<p><b>* Hoạt động 2. Kể cho các bạn nghe điều thú vị em đọc được.</b></p> <p>- HS làm việc nhóm đôi hoặc nhóm 3, nhóm 4. Các em trao đổi với nhau về những nội dung sau: Nhan đề của bài viết về hoạt động thể thao các em đã đọc? Điều thú vị nhất trong bài viết về hoạt động thể thao đã đọc?</p> <p>+ Vì sao em coi điều đó là thú vị nhất?</p> <p>- Một số (2 – 3) HS kể trước lớp về một điều thú vị em đọc được trong bài viết về hoạt động thể thao đã đọc.</p> <p><b>4. Vận dụng :</b></p> <p>+ Hôm nay, em đã học những nội dung gì?</p> <p>- GV tóm tắt nội dung chính.</p> <p>+ Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</p> <p>- GV tiếp nhận ý kiến.</p> <p>- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.</p> <p><i>Dặn dò: Tìm đọc các bài viết về những hoạt động của thiếu nhi chuẩn bị cho tiết 5+6.</i></p>	<p>- HS trao đổi theo nhóm 4 dựa vào gợi ý:</p> <p>- HS nêu theo cảm xúc thật.</p> <p>- Một số (2 – 3) HS kể trước lớp về một điều thú vị em đọc được trong bài viết về hoạt động thể thao đã đọc.</p> <p>- HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích).</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
---	--

**PPCT: 18**

**Toán**

**TIẾT 18: LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Hoàn thiện bảng” 7 cộng với một số và bảng 8 cộng với một số.
- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu chiếu nội dung bài.
- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
------------------	------------------

<p><b>1. Khởi động :</b></p> <p><b>2. Kết nối :</b></p> <p><math>7 + 8 = ?</math>  <math>8 + 5 = ?</math></p> <p>Nhận xét, tuyên dương.</p> <p><b>3. Luyện tập:</b></p> <p><i>Bài 1:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- Cho hs làm bài cá nhân</li> <li>+ Gọi hs nêu kq bài làm</li> <li>+ HS nhận xét đưa câu hỏi vì sao? (bể cá)</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><i>Bài 2:</i></p> <p>a.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- Yêu cầu HS tự hoàn thiện bảng 7 cộng với một số.</li> <li>- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p>b.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- Y.c HS tách 14 thành tổng của 2 số làm bài vào vở; đổi chéo vở kiểm tra kết quả</li> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá bài HS.</li> </ul> <p><i>Bài 3:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- Cho hs làm bài cá nhân</li> <li>+ Gọi hs nêu kq bài làm</li> <li>+ HS nhận xét đưa câu hỏi vì sao? (bể cá)</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><i>Bài 4:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài yêu cầu làm gì?</li> <li>- Yêu cầu HS tự hoàn thiện bảng 8</li> </ul>	<p><b>Hát</b></p> <p><math>-7 + 8 = 15</math>  <math>-8 + 5 = 13</math></p> <p>- 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện lần lượt các YC.</p> <p>- HS đọc.  - HS trả lời.  - Hs tự hoàn thiện cá nhân.  - HS chia sẻ</p> <p>- HS đọc  - HS nêu  - HS tự hoàn thiện bài.  - HS chia sẻ.</p> <p>- 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS lắng nghe, thực hiện.</p> <p>- Hs nêu  - 1-2 HS trả lời.</p>
--	--

<p>cộng với một số.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><b>Bài 5:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài.</li> <li>- Bài cho biết gì?, yêu cầu làm gì?</li> <li>- YCHS làm bài vào vở;</li> <li>- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- Gọi Hs chia sẻ bài trước lớp</li> <li>- Nhận xét, đánh giá bài HS.</li> </ul> <p><b>4. Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét giờ học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm bài cá nhân.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS nêu</li> <li>- HS trả lời.</li> <li>- HS lam bài</li> <li>- HS chia sẻ trước lớp.</li> </ul>
---	--

**PPCT: 8**

**Tự nhiên và Xã hội**  
**BÀI 4: GIỮ SẠCH NHÀ Ở (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết nhắc nhở người khác làm những việc phù hợp để giữ sạch nhà ở.
- Học sinh làm được đồ dùng từ vật liệu đã qua sử dụng.
- Có ý thức tiết kiệm và bảo vệ môi trường, hình thành tình yêu lao động.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mở cho HS nghe và vận động theo nhịp bài hát <i>Chúng mình cùng dọn dẹp đồ chơi</i></li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>*Hoạt động 1: Nhắc nhở người khác giữ vệ sinh nhà ở.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YC HS quan sát hình trong sgk/tr.20, thảo luận nhóm đôi:</li> <li>+ Nhận xét của em về căn phòng.</li> <li>+ Nếu là Hoa em sẽ nói gì?</li> <li>- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> </ul> <p><b>3. Thực hành:</b></p>	<p><b>Hát</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thực hiện.</li> <li>- HS thảo luận theo nhóm 2.</li> <li>- 3-4 HS đại diện nhóm chia sẻ trước lớp.</li> </ul>

<p><b>* Hoạt động 1&amp;2: Làm hộp đồ dùng từ vật liệu đã qua sử dụng.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV chia lớp thành 4-6 nhóm.</li> <li>- Gv hướng dẫn học sinh thực hiện theo các bước trong sách giáo khoa.</li> <li>- Gv khuyến khích sự sáng tạo trong cách làm và trang trí, chia sẻ với bạn bè.</li> <li>- Gọi đại diện nhóm lên trình bày và giới thiệu sản phẩm của nhóm mình.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động 3: Ý nghĩa của việc làm đồ dùng từ vật liệu đã qua sử dụng.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gv hỏi:</li> <li>+ Vì sao sử dụng hộp từ vật liệu đã qua sử dụng cũng là góp phần giữ sạch nhà ở?</li> <li>+ Cảm nghĩ của em sau khi làm xong đồ dùng?</li> <li>+ Em thấy việc làm này có khó không?</li> <li>- Gv tổng kết, cho học sinh đọc to lời chốt của Mặt Trời</li> </ul> <p><b>4. Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay em được biết thêm được điều gì qua bài học?</li> <li>- Nhận xét giờ học?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm việc nhóm</li> <li>- 2-3 đại diện lên chia sẻ</li> <li>- 2-3 học sinh chia sẻ</li> <li>- 2-3 HS đọc.</li> <li>- 2-3 HS nêu.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> </ul>
---	---

**PPCT : 4**

**Đạo đức**

**BÀI 2: EM YÊU QUÊ HƯƠNG (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Củng cố, khắc sâu kiến thức đã học để thực hành xử lý tình huống cụ thể.
- Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi.
- Hình thành phẩm chất yêu nước, trách nhiệm, chăm chỉ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, máy chiếu chiếu nội dung bài.
- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>2. Kết nối</b></p>	<p><b>Hát</b></p>

<p>- Nêu việc làm thể hiện tình yêu quê hương?</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p><b>3.Luyện tập :</b></p> <p><b>*Bài 1: Lựa chọn việc nên làm, việc không nên làm để thể hiện tình yêu quê hương.</b></p> <p>- GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.12, YC thảo luận nhóm đôi, nêu việc nên làm hoặc không nên làm để thể hiện tình yêu quê hương, giải thích Vì sao.</p> <p>- Tổ chức cho HS chia sẻ từng tranh.</p> <p>- GV chốt câu trả lời.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương.</p> <p><b>*Bài 2: Xử lí tình huống.</b></p> <p>- YC HS quan sát tranh sgk/tr.12-13, đồng thời gọi HS đọc lần lượt 3 tình huống của bài.</p> <p>- YCHS thảo luận nhóm 4 đưa ra cách xử lí tình huống và phân công đóng vai trong nhóm.</p> <p>- Tổ chức cho HS chia sẻ và đóng vai.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p> <p><b>*Bài 3: Đưa ra lời khuyên cho bạn.</b></p> <p>- YC HS quan sát tranh sgk/tr.13, đọc lời thoại ở mỗi tranh.</p> <p>- Tổ chức cho HS chia sẻ từng tranh: Em sẽ khuyên bạn điều gì?</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương.</p> <p><b>4.Vận dụng:</b></p>	<p>- 2-3 HS nêu.</p> <p>- HS thảo luận theo cặp.</p> <p>- 2-3 HS chia sẻ.</p> <p>+ Tranh 1: vớt rác ra biển; Vì sẽ làm ô nhiễm môi trường biển.</p> <p>+ Tranh 2: hái hoa; vì sẽ khiến cảnh vật xấu đi.</p> <p>+ Tranh 3: vẽ lên tường ngôi chùa; vì làm xấu tường.</p> <p>+ Tranh 4: thi hát về quê hương; ca ngợi quê hương.</p> <p>- 3 HS đọc.</p> <p>- HS thảo luận nhóm 4:</p> <p>Tình huống 1: nhóm 1, 2.</p> <p>Tình huống 2: nhóm 2, 3.</p> <p>Tình huống 3: nhóm 4, 5, 6.</p> <p>- Các nhóm thực hiện.</p> <p>- HS đọc.</p> <p>- HS trả lời cá nhân:</p> <p>+ Tranh 1: Về quê thường xuyên để thăm ông bà, thăm họ hàng.</p> <p>+ Tranh 2: Ai cũng đều có quê hương, chúng mình cần biết chan hoà, không được chê bạn bè.</p>
---	--

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay em học bài gì?</li> <li>- Về nhà hãy vận dụng bài học vào cuộc sống.</li> <li>- Nhận xét giờ học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS chia sẻ.</li> </ul>
---	---

## HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

**PPCT: 11**

## HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- + Chia sẻ kết quả làm việc xây dựng hình ảnh đẹp của em.
- + Làm món quà tặng bạn

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p><b>1. Khởi động :</b> Xây dựng hình ảnh đẹp của em</p> <p><b>2. Khám phá :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho HS báo cáo theo nhóm 4, lần lượt các em sẽ báo cáo với các bạn trong nhóm về kết quả rèn luyện của mình trong tuần vừa qua, chia sẻ với các bạn những thuận lợi và khó khăn trong quá trình các em thực hiện các việc làm đó theo các câu hỏi gợi ý như:</li> <li>• Em đã làm gì?</li> <li>• Điều đó có ý nghĩa gì cho việc xây dựng hình ảnh đẹp của em?</li> <li>• Em có gặp khó khăn gì trong quá trình</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS chia nhóm và thảo luận.</li> <li>- HS các nhóm báo cáo kết quả rèn luyện của mình theo gợi ý của GV.</li> </ul>



thực hiện các việc làm đó không?

- Nếu có, hãy chia sẻ với bạn để có thể tìm ra cách thực hiện tốt hơn.

- GV gọi một số HS chia sẻ trước lớp về kết quả rèn luyện của mình.



- GV tổng kết hoạt động.

### Làm món quà tặng bạn

#### 3. Thực hành:

- Dựa vào sự chuẩn bị theo điều kiện của HS, GV cho HS thực hiện làm một món quà nhỏ để tặng bạn như: Lọ đựng bút bằng lõi giấy vệ sinh, que chặn sách bằng que kem, làm dây đeo tay bằng dây ruy băng nhiều màu,...



- GV tổ chức cho HS chia sẻ với bạn ngồi cạnh về sản phẩm mình vừa làm và dự định tặng nó cho bạn nào.

- GV mời một số HS giới thiệu về sản phẩm của mình trước lớp.

- HS chia sẻ trước lớp về kết quả rèn luyện của mình.

- HS lựa chọn sản phẩm mà mình muốn làm để tặng bạn.

- HS thực hiện sản phẩm và chia sẻ với bạn bên cạnh.

- HS giới thiệu sản phẩm của mình.



<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi một số HS trả lời và tổng kết lại những nội mà HS cần rèn luyện.</li> <li>- GV tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm 4, tự nhận xét việc thực hiện nội quy trường, lớp của mình trong tháng vừa qua.</li> <li>- GV gọi một số HS chia sẻ trước lớp về việc thực hiện nội quy trường, lớp của mình.</li> <li>- GV nhận xét, tổng kết hoạt động.</li> <li>- GV tổng kết thi đua tuần học và phổ biến kế hoạch tuần mới.</li> </ul> <p><b>* GV tổ chức cho HS đánh giá hoạt động:</b></p> <p>GV yêu cầu HS trao đổi nhóm đôi, trả lời các câu hỏi mà GV đã nêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Em đã thực hiện nội quy trường, lớp như thế nào?</li> <li>+ Em đã làm được gì để thể hiện sự thân thiện, vui vẻ của bản thân?</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi một số HS chia sẻ trước lớp về từng câu hỏi. Mỗi câu hỏi có thể gọi từ 3 – 5 HS chia sẻ.</li> <li>- GV đọc từng nội dung đánh giá ở phần Đánh giá hoạt động trong SGK Hoạt động trải nghiệm 2 trang 14 và phát cho mỗi HS một Phiếu đánh giá gồm ba phần là tự đánh giá và bạn đánh giá em, ý kiến của người thân và ý kiến của GV. GV có thể tham</li> </ul>	<p>nhận xét việc thực hiện nội quy trường, lớp của mình</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS chia sẻ trước lớp về việc thực hiện nội quy trường, lớp của mình.</li> </ul> <p>- HS trao đổi nhóm đôi, trả lời các câu hỏi</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS chia sẻ trước lớp</li> <li>- HS đọc phiếu đánh giá và hoàn thành.</li> <li>- HS trao đổi với bạn để nhận xét nhau bằng cách đổi Phiếu</li> </ul>
---	--

<p>khảo mẫu Phiếu đánh giá (Phụ lục)</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV yêu cầu mỗi HS tự đánh giá về các hoạt động em đã thực hiện trong chủ đề này.</li><li>- GV tiếp tục tổ chức cho HS trao đổi với bạn để nhận xét nhau bằng cách đổi Phiếu đánh giá để bạn đánh giá về việc thực hiện các hoạt động trong chủ đề.</li><li>- GV yêu cầu HS về nhà xin ý kiến của người thân về việc em đã thực hiện.</li><li>- GV tổng kết hoạt động.</li></ul>	<p>đánh giá để bạn đánh giá về việc thực hiện các hoạt động trong chủ đề.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- HS về nhà xin ý kiến của người thân về việc em đã thực hiện.</li></ul>
--	--

**Ngày 10 tháng 9 năm 2023**

**PHT**

**Nguyễn Thị Thanh Hải**

